

Keith Cameron Smith

10 điều khác biệt nhất giữa kẻ giàu & người nghèo

10 điều khác biệt giữa kẻ giàu và người nghèo

Keith Cameron Smith

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách : Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

Table of Contents

LỜI NÓI ĐẦU

10. NGƯỜI GIÀU NGHĨ DÀI, NGƯỜI NGHÈO NGHĨ NGẮN

9. NGƯỜI GIÀU BÀN VỀ Ý TƯỞNG, NGƯỜI NGHÈO BUÔN CHUYỆN TÀO LAO

8. NGƯỜI GIÀU CẤP TIẾN, NGƯỜI NGHÈO THỦ CỰU

7. NGƯỜI GIÀU DÁM MẠO HIỂM, NGƯỜI NGHÈO SỐNG AN PHẬN THỦ THƯỜNG

6. NGƯỜI GIÀU HỌC CẢ ĐỜI, NGƯỜI NGHÈO THEO NỬA ĐOẠN

5. NGƯỜI GIÀU NỖ LỰC VÌ LỢI NHUẬN, NGƯỜI NGHÈO LÀM VIỆC VÌ LƯƠNG

4. NGƯỜI GIÀU RỘNG RÃI, NGƯỜI NGHÈO KI BỎ

3. NGƯỜI GIÀU CÓ NHIỀU NGUỒN THU NHẬP, NGƯỜI NGHÈO CHỈ CÓ MỘT

2. NGƯỜI GIÀU NỖ LỰC ĐỂ TĂNG LỢI NHUẬN, NGƯỜI NGHÈO CẠM CỤI TÌM CÁCH TĂNG LƯƠNG

1. NGƯỜI GIÀU TƯ DUY TÍCH CỰC, NGƯỜI NGHÈO SỐNG BI QUAN

GIỜ THÌ SAO?

PHỤ LỤC

MƯỜI SÁU TƯ DUY CỦA NGƯỜI GIÀU

BẢY BÀI HỌC THÀNH CÔNG

LỜI NÓI ĐẦU

Tại sao tôi viết cuốn sách này

Có ba lý do khiến tôi viết cuốn sách này. Lý do thứ nhất là trách nhiệm. Tôi thực sự tin rằng mỗi người chúng ta phải có nghĩa vụ chia sẻ những gì đem lại kết quả tốt đẹp cho cuộc sống. Nhiều năm trước, tôi bắt đầu tìm kiếm và tìm thấy những người vô cùng thành đạt, họ hào phóng dành thời gian truyền cho tôi những thái độ, niềm tin và lý tưởng đã từng giúp họ có được cuộc sống khác biệt. Khi tôi áp dụng triết lý của họ và coi đó là một phần cuộc sống của mình, tôi cũng bắt đầu đạt được những kết quả phi thường.

Ngoài việc học hỏi từ những cá nhân xuất chúng đó, tôi còn đọc rất nhiều sách để phát triển tư duy. Sự kết hợp giữa các cố vấn riêng và việc đọc sách chính là một phần quan trọng trong hành trình dẫn tới thành công của vô số nhà triệu phú.

Có hàng nghìn cuốn sách tuyệt vời nói về sự thành công, vậy tại sao tôi còn muốn viết thêm cuốn này? Đó là bởi mỗi cuốn sách tôi đọc đều thể hiện một quan điểm khác nhau đôi chút về việc làm thế nào để đạt được thành công và sự hoàn bị. Và đôi khi chính sự khác biệt nhỏ nhất lại tạo ra khoảng cách lớn nhất trong quan niệm của chúng ta. Thỉnh thoảng, một người có thể giải thích nguyên lý nào đó theo cách thức nào đó để khai sáng tâm trí chúng ta. Và cuốn sách này cũng vậy. Nó tiết lộ một số quan điểm về thành công. Rất nhiều ý tưởng trong cuốn sách này vẫn được mọi người truyền lại cho nhau. Tuy nhiên, có một vài điểm mấu chốt mà tôi chưa từng nghe hay đọc ở bất cứ đâu. Tôi tự học chúng qua những trải nghiệm về thành công và thất bại của bản thân, và tôi nghĩ chúng sẽ có ảnh hưởng tới mọi người.

Thành thật mà nói, khi viết cuốn sách này, tôi tràn đầy cảm hứng. Mọi người hỏi tôi mất bao lâu để viết và họ đã rất ngạc nhiên khi tôi trả lời là 7 ngày. Tôi ngồi trong một cabin nhỏ trên núi Smoky và bắt đầu đánh máy. Cuốn sách này thực sự đã tuôn trào từ chính những trải nghiệm thật sự của cuộc đời tôi. Tất nhiên, tôi đã học về sự thành công trong nhiều năm, và từ chính những cuộc phiêu lưu đầy thăng trầm của bản thân từ khi khởi nghiệp. Tôi không chỉ dạy những điểm khác biệt được viết trong cuốn sách này, mà còn thực hành chúng mỗi ngày. Chúng là một phần mình chứng tôi là ai.

Lý do thứ hai tôi viết cuốn sách này là do chủ định. Tôi tin rằng mỗi chúng ta đều có một bài định mệnh và cuốn sách này chính là một khúc nhạc trong bài ca đó. Tôi luôn có mục đích rõ ràng mỗi khi dạy những nguyên lý này và mỗi khi ai đó cần tư vấn hoặc chia sẻ với tôi cách họ tạo ra những thành quả tốt đẹp trong cuộc sống.

Lý do thứ ba là mong muốn để lại di sản. Đây là vài nguyên tắc trong số những nguyên tắc sống mà tôi dạy các con mình. Một ngày nào đó khi tôi đi xa, các con tôi có thể cầm cuốn sách lên và nhớ tới một vài bài học mà cha chúng từng răn dạy.

Tôi từng đọc những cuốn sách được viết cách đây nhiều thập kỷ, thậm chí hàng thế kỷ. Biết đâu cuốn sách này cũng sẽ được lưu truyền tới 100 năm sau nữa? Tôi tin rằng những điểm khác biệt này sống mãi với thời gian. Chúng sẽ vẫn nguyên giá trị như ngày hôm nay dù 50 hay 100 năm nữa. Vì vậy với tinh thần trách nhiệm, chủ định và mong muốn để lại di sản, tôi muốn gửi tới bạn đọc những hiểu biết của mình về những điều khác biệt này.

Ghi chú về thứ tự của các điểm khác biệt

Tôi đã sắp xếp các điểm khác biệt trên theo thứ tự tầm quan trọng giảm dần. Cách sắp xếp này dựa vào kinh nghiệm của chính tôi với tư cách một nhà khởi nghiệp cũng như dựa vào những thành công và thất bại của nhiều triệu phú khác. Tôi tin rằng điểm khác biệt số 10 (“Người giàu nghĩ dài, người nghèo nghĩ ngắn.”) là điểm bắt đầu cần thiết để đạt được thành

công, bởi nó giúp bạn tập trung vào những gì mình muốn. Hầu hết mọi người đều tập trung vào thứ họ không muốn và không bao giờ đặt mục tiêu cho những thứ họ thực sự cần. Các điểm khác biệt còn lại, từ số 9 đến số 2, bạn có thể tự sắp xếp lại thứ tự cho phù hợp với giai đoạn cuộc sống mà bạn đang trải qua. Ví dụ, trong giai đoạn này đối với bạn sự khác biệt số 7 có thể quan trọng hơn điểm khác biệt số 3. Vì vậy sự khác biệt nào đúng với bạn nhất thì hãy nghe theo nó, và học những gì cuộc sống đang dạy bạn. Khi bạn nghiền ngẫm những điểm khác biệt này, tôi nghĩ bạn sẽ cảm thấy điểm khác biệt số 1 (“Người giàu tư duy tích cực, người nghèo sống bi quan”) cho đến nay vẫn là điểm quan trọng nhất để bạn tiếp tục nghiên cứu trong suốt cuộc đời. Hãy luôn nhớ rằng thành công vừa là một hành trình, vừa là đích đến và con đường để tới đó luôn được xây đắp mỗi ngày.

KEITH CAMERON SMITH

10. NGƯỜI GIÀU NGHĨ DÀI, NGƯỜI NGHÈO NGHĨ NGẮN

Xã hội có thể được chia thành 5 lớp người: rất nghèo, nghèo, trung lưu, giàu và rất giàu. Mỗi nhóm người nghĩ về tiền bạc theo một cách khác nhau. Người rất nghèo nghĩ theo ngày. Người nghèo nghĩ theo tuần. Trung lưu nghĩ theo tháng. Người giàu nghĩ theo năm. Và những người rất giàu nghĩ theo thập kỷ.

Có ba mục tiêu cơ bản trong tư duy của 5 nhóm người trên. Mục tiêu chính của nhóm người rất nghèo và nghèo là tồn tại. Mục tiêu cơ bản của lớp trung lưu là sự tiện nghi, thoải mái. Và mục tiêu của lớp người giàu và rất giàu là tự do.

Lý do người rất nghèo và nghèo cố gắng sống sót, còn lớp trung lưu thì tìm kiếm sự tiện nghi thoải mái, là bởi họ có trí lực nghèo nàn. Họ nghĩ rằng tiền trên thế giới không đủ nhiều để mọi người đều dư giả. Người giàu và rất giàu thì biết sự thật: ai cũng có thể làm giàu.

Niềm tin vào tiền bạc quyết định số tiền mà bạn kiếm được. Nếu có trí lực nghèo nàn, bạn sẽ chỉ tìm cách sống sót hoặc kiếm đủ để có cuộc sống thoải mái. Còn nếu có khả năng tư duy phong phú, bạn sẽ tìm kiếm tự do. Câu châm ngôn cổ “Cứ tìm rồi thì sẽ thấy” hoàn toàn đúng khi nói về vấn đề tiền bạc. Bạn thực sự có thể đạt được những điều mình tìm kiếm trong cuộc sống. Nếu cố gắng để tồn tại, bạn sẽ sống sót. Nếu muốn thoải mái, bạn sẽ được thoải mái. Nếu tìm kiếm sự tự do, bạn sẽ có tự do.

Nghĩ dài có sức mạnh rất lớn. Nó có thể và sẽ khiến bạn trở nên giàu có nếu bạn biết biến nó thành một thói quen.

Hãy nhìn xa hơn vào từng nhóm người này.

Bạn sẽ gặp cách nghĩ ngày một ở những người lao động phổ thông theo ngày và những người ăn xin trên đường phố.

Nghĩ theo tuần như của người nghèo là sống dựa vào từng kỳ lương và chỉ dừng lại ở mức đủ sống.

Nghĩ theo tháng như của tầng lớp trung lưu là quan tâm đến hóa đơn hàng tháng, ví dụ hóa đơn tiền nhà đất, tiền xe hơi, tiền thẻ tín dụng và các tài khoản xoay vòng khác.

Nghĩ theo năm như của người giàu là khi con người bắt đầu học về nghĩa vụ tài chính, khả năng tư duy tài chính và đầu tư.

Nghĩ hàng thập kỷ như của những người rất giàu là khi bạn thấy những kế hoạch kinh doanh cho tương lai rất xa. Đó là khi con người học cách trốn thuế hợp pháp để giữ lại đồng tiền cho bản thân và sai khiến chúng. Đó là khi con người học cách nhượng lại tài sản của mình cho các thế hệ sau mà không bị chính phủ can thiệp, tước mất một phần những gì họ đã dành cả đời để xây dựng. Những người rất giàu có thu nhập lớn hơn nhiều so với con số 500.000 đô-la một năm. Những người rất giàu kiếm được ít nhất một triệu đô-la mỗi năm.

Hãy kéo tư duy của bạn tới tương lai

Càng suy nghĩ dài hơi, bạn càng trở nên giàu có. Hầu hết những người giàu mà tôi biết đều có những kế hoạch kinh doanh kéo dài ít nhất đến 10 năm sau. Khi bắt đầu suy nghĩ theo từng năm, thu nhập của tôi bắt đầu tăng dần. Tôi tự hỏi mình những câu hỏi như: Làm thế nào để tăng gấp đôi thu nhập trong năm nay? Làm sao để năm nay trả thuế ít hơn mà vẫn không phạm

pháp? Khi nhận ra nguyên lý suy nghĩ dài hạn trong cuộc sống của các cổ vấn của mình, tôi đứng trước thách thức phải nhìn sâu xa hơn vào tương lai. Tôi dành những khoảng thời gian nhất định để nghĩ về những điều mình muốn trong cuộc sống trong vòng 5, 10 và 20 năm nữa. Sau đó, tôi lập kế hoạch để đạt được điều đó.

Vậy bạn muốn cuộc sống của mình 10 năm nữa sẽ như thế nào? Hãy suy nghĩ và bắt đầu lập kế hoạch cho nó. Suy nghĩ dài hạn cần sự kiên nhẫn. Kiên nhẫn là tài sản của người giàu. Nóng vội là khoản nợ của người nghèo.

Người nghèo muốn được thỏa mãn ngay lập tức. Trong suốt nhiều năm, tôi cũng như vậy. Bất cứ khi muốn thứ gì, tôi lập tức trả bằng thẻ tín dụng hoặc ghi khoản chi vào bảng cân đối cuối tháng. Giờ đây tôi biết chờ đợi những thứ mình muốn, vì mục tiêu của tôi là tự do thay vì thoả mái.

Người giàu và rất giàu còn hình thành kỷ luật đối với việc trì hoãn thỏa mãn cá nhân. Những người giàu ngày nay làm những việc mà người khác không làm, và tương lai, họ sẽ có những gì mà người khác không có. Những người rất nghèo, nghèo và trung lưu sẽ không bao giờ được tự do. Tự do và tự do hơn nữa là mục tiêu của những người giàu và rất giàu. Họ muốn được làm chủ cuộc sống của mình.

Những người nghèo đã trao quyền kiểm soát cuộc sống của mình vào tay kẻ khác, và mỉa mai thay, đó chính là những người giàu và rất giàu.

Người giàu coi trọng tự do hơn sự tiện nghi thoả mái, và vì thế họ có cả hai.

Người nghèo trọng sự thoả mái cao tự do, nên họ sẽ chẳng bao giờ có được tự do.

Nghĩ dài trong mọi lĩnh vực của cuộc sống

Tôi muốn bạn hiểu rằng nguyên tắc nghĩ dài này không chỉ áp dụng trong chuyện tiền bạc, mà còn trong tất cả mọi lĩnh vực cuộc sống. Nghĩ lâu dài về một mối quan hệ là khôn khéo. Khi đó, bạn sẽ tôn trọng nhau hơn và suy nghĩ dựa trên quan điểm đem lại lợi ích cho cả đôi bên.

Nếu trong quan hệ tình cảm mà chỉ nhìn những gì trước mắt, bạn sẽ chỉ trông chờ vào những điều người khác làm cho mình, và cuối cùng sử dụng con người như những công cụ thỏa mãn bản thân. Nếu thuộc kiểu người luôn sử dụng người khác như công cụ phục vụ mục đích của bản thân thì nhiều khả năng, bạn sẽ trở thành người cô độc, đặc biệt là khi luống tuổi.

Người giàu phát triển các mối quan hệ lâu dài, và chúng cũng giúp họ có được những thành công lâu dài về mặt tài chính. Họ suy nghĩ làm thế nào để phục vụ gia đình, bạn bè và khách hàng tốt nhất.

Đến cuối đời, chính những mối quan hệ lâu dài mà bạn tạo dựng mới khiến bạn thực sự giàu có. Hãy thường xuyên tự hỏi bản thân làm thế nào để xây dựng mối quan hệ sâu đậm hơn, bền chặt hơn với những người mà bạn yêu quý.

Có người rất thiếu thốn về tiền bạc, có người lại nghèo nàn về tâm hồn. Những ai không biết yêu thương, kiên nhẫn hay tốt bụng, những ai không có lòng vị tha, và những ai dễ nổi nóng là những người nghèo nàn về tâm hồn. Hãy tập trung làm giàu cả về mặt tài chính lẫn tâm hồn.

Trở nên giàu có trong các mối quan hệ còn quan trọng hơn cả thành công. Đó là điều thiết yếu. Đó là sự hoàn bị.

Thành công về tài chính mà không kèm theo sự hoàn bị trong tình cảm thì không đáng giá. Hãy suy nghĩ lâu dài về cuộc sống vật chất và tinh thần của bạn.

Nghĩ dài về sức khỏe cũng là khôn ngoan. Khi đó, bạn sẽ dành thời gian để ăn uống và thể dục một cách khoa học hơn. Còn không, bạn sẽ lười thể dục và ăn quá nhiều thức ăn nhanh. Và nguy cơ là bạn sẽ thừa cân và thiếu năng lượng sống. Nghĩ lâu dài về sức khỏe cho bạn năng lượng để thành công hơn về mặt tài chính.

Mọi lĩnh vực của cuộc sống đều có mối liên kết với nhau, và suy nghĩ lâu dài trong một lĩnh vực sẽ cải thiện tất cả các lĩnh vực khác.

Nghĩ dài trong cuộc sống tinh thần là khôn ngoan. Bạn muốn dành cả đời để suy nghĩ về điều gì? Có chủ đề nào đó đem lại cảm hứng cho bạn không? Bạn muốn sử dụng trí tuệ của mình vào việc gì?

Người luôn nghĩ về những thứ khơi gợi cảm hứng, gợi hứng thú sẽ có tâm hồn vô cùng thanh thản. Còn những người nghèo nàn về tinh thần thường phàn nàn và dành tâm trí của mình vào những việc họ không muốn làm.

Những người nghèo về tinh thần thường sống trong căng thẳng. Bạn có muốn tâm hồn mình thanh thản hơn không? Nếu có, hãy bắt đầu nghĩ dài trong đời sống tinh thần. Hãy sử dụng trí lực vào những chủ đề mà bạn yêu thích. Hãy cống hiến cuộc sống cho những lĩnh vực có thể khơi gợi cảm hứng và khiến bạn say mê. Hãy tìm cách nào đó để kiếm tiền từ những lĩnh vực mà bạn thích thú và quan tâm này.

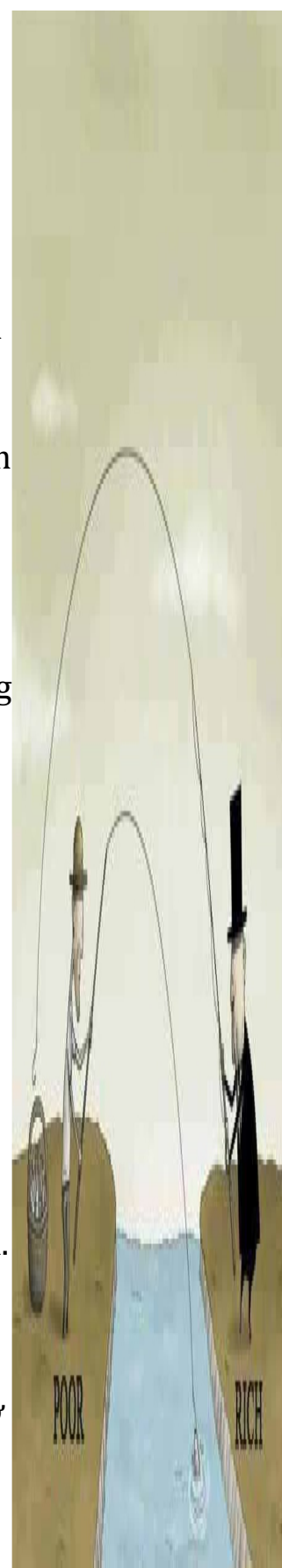
Đây là một bí mật của rất nhiều người giàu: họ làm những thứ họ yêu thích để kiếm tiền. Việc đó khiến họ trở nên giàu có cả về tâm hồn lẫn tài chính. Hãy nghĩ dài trong mọi lĩnh vực của cuộc sống, không chỉ với vấn đề tiền bạc.

Hãy đặt ra nhiều mục tiêu lâu dài hơn

Để tiến một bước từ người nghèo thành tầng lớp trung lưu, hay từ tầng lớp trung lưu thành người giàu, hoặc từ giàu thành rất giàu, hãy bắt đầu lập kế hoạch dài hơi cho tương lai. Hãy đặt ra nhiều mục tiêu lâu dài hơn trong cuộc sống. Con người luôn đặt ra mục tiêu năm quá cao, nhưng lại đặt mục tiêu quá thấp cho 10 năm tới.

Khi có những mục tiêu lâu dài, bạn sẽ dễ dàng rèn luyện tính kiên trì hơn. Tất cả những người giàu đều đủ kiên trì để vượt qua các thách thức trong cuộc sống. Để đạt được ước mơ của mình, bạn phải nỗ lực hết sức để thực hiện chúng. Người nghèo thường bỏ cuộc khi chịu áp lực. Vì đánh giá cao sự thoải mái, nên họ không kiên trì khi gặp khó khăn. Nhưng những người giàu vẫn đi tiếp chặng hai, chặng ba và cả chặng bốn. Họ làm bất cứ điều gì để trở nên giàu có. Bởi họ suy nghĩ lâu dài, nên bước tiếp và bước tiếp cho đến khi tìm thấy tự do và sự giàu sang.

Người giàu nghĩ dài, người nghèo nghĩ ngắn.



9. NGƯỜI GIÀU BÀN VỀ Ý TƯỞNG, NGƯỜI NGHÈO BUÔN CHUYỆN TÀO LAO

Nếu dành vài phút nghe bạn nói chuyện, tôi sẽ biết tương lai của bạn thế nào. Những lời nói tiết lộ trái tim và khối óc của bạn. Nó vẽ ra một bức tranh chính xác về viễn cảnh tương lai của bạn.

Bạn dành thời gian để bàn về điều gì? Những điều bạn nói giống như bánh lái cho con thuyền. Chúng quyết định bạn sẽ đi theo hướng nào. Người giàu dành hầu hết thời gian nói về các ý tưởng và hiếm khi bàn tán về sự việc hoặc mọi người xung quanh. Trong khi đó, người nghèo thường không nói về các ý tưởng mà dành phần lớn thời gian để buôn chuyện tào lao.

Lớn, trung bình và nhỏ

Một lần, tôi nhìn thấy một tấm thẻ trong văn phòng của một doanh nhân với nội dung: “Người vĩ đại bàn về ý tưởng, người bình thường bàn về sự việc, còn người thấp kém buôn chuyện tào lao.” Thế còn bạn dành thời gian để bàn về điều gì? Ý tưởng, sự việc hay buôn chuyện về người khác?

Tôi dám chắc bạn đã nghe câu châm ngôn cổ “Trên đời có 3 loại người, những người làm nên sự việc, những người chứng kiến sự việc và những kẻ bàn luận về sự việc đã diễn ra.”

Nếu xem xét kỹ câu nói trên, ta sẽ thấy một bí mật của những người rất thành công. Rất nhiều người giàu có đầu óc sáng tạo. Họ dành thời gian nghĩ về các ý tưởng mới. Khi làm việc trong các dự án, họ tư duy dựa trên các lựa chọn và tìm kiếm một vài phương án khả thi.

Để thành công hơn, bạn phải liên tục mở mang kiến thức và sự hiểu biết. Trong một thế giới nơi mọi thứ thay đổi nhanh chóng như hiện nay, việc bạn dành thời gian nghĩ về những phương thức làm việc mới sẽ là một lựa chọn không ngoan.

Người giàu bàn về ý tưởng và biến chúng thành hiện thực. Người nghèo dò xét và bàn luận sau khi sự việc diễn ra”

Nói về sự việc

Người nghèo bàn luận về những sự việc đến từ ý tưởng của người giàu. Họ buôn chuyện về những thứ như ô tô, thể thao, giải trí, ca nhạc và nghỉ dưỡng.

Triệu phú sở hữu các công ty xe hơi, sở hữu các câu lạc bộ thể thao, sản xuất phim và các chương trình truyền hình, sản xuất âm nhạc, sở hữu các điểm du lịch tham quan. Còn người nghèo phải bỏ tiền để sử dụng các thứ được hình thành bởi ý tưởng của người giàu.

Hãy quan sát kỹ hơn ngành công nghiệp giải trí. Người nghèo và những người rất nghèo thường là tín đồ của Hollywood. Họ sống để buôn chuyện. Họ háo hức biết xem ai đang làm gì. Họ dán chặt mắt vào màn hình vô tuyến.

Con người cần được giải trí, nhưng phải ở mức độ nhất định. Tất nhiên người giàu cũng cần giải trí, nhưng họ không dành quá nhiều thời gian nói về chúng. Một trong những lý do mà người nghèo và những người rất nghèo yêu thích giải trí là bởi họ dễ bị ấn tượng bởi sự nổi tiếng và giàu có. Còn người giàu chọn sự giàu có thay vì danh vọng. Họ không mấy ấn tượng với phong cách sống hời hợt, bề nổi của những người được gọi là ngôi sao.

Người dễ bị ấn tượng bởi người khác thường cảm thấy bất an và không biết mình muốn gì

trong cuộc sống. Người giàu thì biết chắc họ là ai và cần gì. Khi hiểu rõ mình là ai và biết mình cần gì, bạn sẽ cảm thấy tự tin và thành công hơn.

Bàn chuyện tào lao

Thông thường, những người nghèo và thiếu thốn về mặt tiền bạc, một phần bởi họ nghèo nàn về tâm hồn. Bạn không thể trở nên giàu có nếu không xây dựng những mối quan hệ tốt. Nếu dành quá nhiều thời gian bàn tán chuyện của người khác, bạn sẽ phải trả giá cả về vật chất lẫn tinh thần. Nói xấu sau lưng người khác là một hành động ngớ ngẩn rất trẻ con.

Người giàu biết tôn trọng người khác. Họ tin tưởng và nhận ra sự nỗ lực hết mình trong mỗi con người.

Chúng ta luôn để ý đến những việc người khác làm khiến ta không vừa lòng. Nhưng thay vì thế bạn hãy chú trọng vào những gì người khác làm tốt và khen ngợi họ về điều đó.

Người giàu luôn biết khen ngợi. Họ hiểu rằng khiến người khác cảm thấy mình quan trọng là việc làm thông minh. Chê bai giễu cợt người khác là ngu ngốc bởi nó khiến bạn luôn có cái nhìn tiêu cực, và mãi lún sâu vào cái bẫy đó vì thế đừng để mình trở thành “chiếc loa phát thanh phường”. Nó ảnh hưởng xấu đến bạn nhiều hơn bạn nghĩ đấy!

Hãy thôi chỉ trích và bắt đầu khen ngợi. Bạn sẽ cảm thấy thoải mái hơn, và các cánh cửa cơ hội sẽ bắt đầu mở ra.

Con người thích được tán dương. Hãy học cách tán dương họ và bạn sẽ thấy họ có thể làm bất cứ điều gì để giúp bạn.

Người giàu cũng nói chuyện về sự việc và hay “buôn bán”, nhưng không giống cách người nghèo vẫn làm. Người giàu nói về những ý tưởng tuyệt vời của ai đó. Họ nói về những người trở nên giàu có nhờ ý tưởng và thảo luận xem họ có thể học hỏi được gì từ những người như thế.

Một trong những người bạn triệu phú của tôi thường trao đổi với tôi các mẫu giấy ghi chép sau các buổi hội thảo mà chúng tôi tham dự. Bất cứ khi nào có thông tin mới mẻ về lĩnh vực kinh doanh yêu thích, chúng tôi lại chia sẻ với nhau. Khi nói về người khác, chúng tôi nói về những ý tưởng học được từ họ, cách họ áp dụng chúng vào công việc và hiệu quả của những ý tưởng đó.

Khi người giàu nói về sự việc và mọi người xung quanh, dường như câu chuyện lúc nào cũng xoay quanh các ý tưởng.

Thảo luận về ý tưởng

Tại sao người giàu lại dành nhiều thời gian nói về ý tưởng đến vậy? Câu trả lời là bởi họ biết ý tưởng sẽ tạo ra tiền. Người nghèo nghĩ chỉ có tiền mới sinh ra tiền. Nhưng các tỷ phú hiểu biết hơn. Họ biết một ý tưởng tốt sẽ giúp họ kiếm được số tiền họ muốn.

Ý tưởng là một loại tài sản quý. Con người có thể kiếm bội tiền nhờ những ý tưởng tuyệt vời đó.

Tất cả những gì bạn thấy đều bắt nguồn từ một ý tưởng của ai đó. Bạn muốn giàu có hơn? Vậy hãy dành thời gian suy nghĩ về những ý tưởng mới. Khi có một ý tưởng, hãy thảo luận nó





"Being wealthy is no bed of roses, you know — do you realize how much *junk mail* I get?"

với những người thành đạt.

Điểm mấu chốt là ở đây! Đừng thảo luận ý tưởng của bạn với những người thất bại! Họ có thể khiến bạn nhụt chí. Người giàu bàn luận ý tưởng với những người có tư tưởng giống mình chứ không nói chuyện với người có trí lực kém cỏi. Người nghèo nghĩ ngẩn bởi họ không hiểu được sức mạnh của ý tưởng. Tiền bạc có sức mạnh lớn lao, nhưng ý tưởng có sức mạnh phi thường.

Bạn có thể làm gì

Hãy dành khoảng thời gian bạn vẫn mơ mộng mỗi ngày để tăng khả năng sáng tạo cho mình. Khi thường xuyên sử dụng trí tưởng tượng của mình một cách có ý thức, bạn sẽ có một dòng ý tưởng liên tục tuôn trào, giúp bạn hái ra tiền. Người giàu không gặp khó khăn trong việc tìm cách kiếm tiền. Nếu có thì vấn đề của họ là lựa chọn xem nên đưa ý tưởng nào vào thực tế.

Dưới đây là một số cách đơn giản để nói về ý tưởng thay vì buôn chuyện tào lao:

1. Thay đổi các sử dụng từ ngữ

Nói chuyện về ý tưởng đòi hỏi vốn từ vựng rất khác so với những từ ngữ mà người nghèo vẫn sử dụng. Dùng những từ như có khả năng thay vì không có khả năng, có thể thay vì không thể, và tôi sẽ thay vì tôi nên.

Người giàu luôn sử dụng từ ngữ tích cực. Đó không phải câu thần chú “hãy lạc quan lên”. Từ ngữ có sức mạnh của nó. Hãy nghe những người nghèo của mình nói chuyện, và bạn sẽ thấy đoạn hội thoại giữa họ bị quan nhiều hơn là lạc quan. Trong khi đó, người giàu luôn nói chuyện với sự quả quyết. Họ tin rằng mình có thể biến ý tưởng thành sự thực – và quả thật chúng trở thành sự thực.

2. Thôi phàn nàn và bắt đầu học hỏi

Khi người nghèo phàn nàn là khi họ buôn chuyện với nhau. Tôi tin rằng ghét của nào, trời trao của ấy. Phàn nàn về nợ nần và các hóa đơn cuối tháng, và bạn sẽ nợ nần chồng chất. Phàn nàn về người khác đối xử với bạn không công bằng, và bạn sẽ tiếp tục bị đối xử không công bằng. Phàn nàn về công việc thật tồi tệ, và nó sẽ càng trở nên tồi tệ hơn. Sức mạnh của ngôn ngữ tạo ra những trải nghiệm cho cuộc sống của bạn.

Người giàu không bao giờ phàn nàn. Tôi chưa lần nào nghe thấy một trong những cố vấn triệu phú của tôi phàn nàn về bất cứ điều gì.

Những lời nói phản ánh trái tim và khối óc của bạn. Có phải trái tim bạn luôn chứa đầy sự bất kính đối với mọi người trong xã hội? Có phải khối óc bạn luôn chứa đầy những suy nghĩ tiêu cực? Hãy suy nghĩ về những lời bạn nói và bạn sẽ hiểu. Phàn nàn tức là tự nguyện rửa chính mình.

Nếu muốn thôi nguyên rửa bản thân và bắt đầu



đón nhận những điều tốt đẹp, hãy biết ơn thay vì phàn nàn. Sự biết ơn là một trong những sức mạnh lớn nhất trên đời. Tập trung vào những điều khiến bạn cảm thấy biết ơn, và khiến chúng hiện diện trong cuộc sống của bạn nhiều hơn. Hãy nói về các ý tưởng, sự việc và con người khiến bạn trân trọng và chắc chắn cuộc đời bạn sẽ thay đổi.

Lần sau, khi bạn định phàn nàn, hãy tự hỏi “Cuộc sống cố gắng dạy ta điều gì?” Luôn có một bài học nào đó ẩn sau những việc không theo đúng ý bạn hoặc những khó khăn. Bài học cuộc sống dạy chúng ta nhìn đời theo những quan điểm mới đem lại các ý tưởng mới.

Hãy học cách nhìn nhận dựa trên nhiều quan điểm khác nhau, và bạn sẽ có những ý tưởng mới thú vị cho các câu chuyện của mình.

Người giàu bàn về ý tưởng, người nghèo buôn chuyện tào lao.

8. NGƯỜI GIÀU CẤP TIẾN, NGƯỜI NGHÈO THỦ CỰ

Sự thay đổi có thể mang ý nghĩa tích cực hoặc tiêu cực. Tuy nhiên, chúng ta không biết thay đổi sẽ ảnh hưởng tích cực hay tiêu cực đến cuộc sống của chúng ta. Nhưng người nghèo lại luôn cho rằng thay đổi hầu hết là tiêu cực. Trong khi người giàu cho rằng mọi sự thay đổi, cả tốt lẫn xấu, đều đem lại giá trị cho họ.

Nido Qubein nói: “Đối với những người hay e sợ, sự thay đổi thật là kinh khủng. Với những người bình thường, sự thay đổi là đe dọa. Nhưng với những người thực sự tự tin, thay đổi là cơ hội.”

Hãy học cách chấp nhận thay đổi

Chúng ta đón nhận thay đổi như thế nào, đặc biệt là trong các trường hợp bất ngờ? Học cách xử lý các thay đổi một cách ổn thỏa là điều kiện tiên quyết bắt buộc nếu bạn muốn giàu hơn. Người giàu vui vẻ chấp nhận thay đổi bởi họ biết chúng luôn đem lại cơ hội phát triển.

Những người luôn cảm thấy bất an từ chối thay đổi, còn những người tự tin chào đón chúng. Người giàu rất tự tin. Sự tự tin có được nhờ sự chuẩn bị và nỗ lực hết mình. Tự tin là kết quả của việc tự hoàn thiện bản thân, là lợi ích của việc tự chứng tỏ chính mình. Bạn có thể giải quyết mọi trở ngại trong cuộc sống bằng sự hiểu biết của bản thân. Tự tin nghĩa là bạn chắc chắn mình sẽ làm được những gì mình muốn.

Lựa chọn và mong ước

Người giàu lựa chọn sự giàu có. Người nghèo mong ước được giàu có. Sự khác biệt giữa lựa chọn và mong ước là rất lớn. Một lựa chọn được hậu thuẫn bởi niềm tin rằng bạn sẽ làm được điều đó. Một điều ước được hậu thuẫn bởi sự nghi ngờ: liệu mình có làm được hay không?

Sự nghi ngờ là nguồn gốc của sợ hãi. Người nghèo sợ rằng họ không thể hoặc không bao giờ trở nên giàu có.

Vậy còn bạn thì sao? Bạn tin rằng mình sẽ làm được điều đó, hay lo lắng mình không thể? Sự thay đổi sẽ cho thấy bạn là người như thế nào. Nó bộc lộ bản chất con người bạn. Nếu tức giận vì sự thay đổi, tức là con người bạn luôn chứa đựng sự giận dữ. Nếu lo lắng vì sự thay đổi, tức là bạn luôn sợ hãi. Nếu phàn nàn khi có sự thay đổi, tức là bạn vô ơn. Người giàu không như vậy. Họ tìm kiếm cơ hội trong đó. Sự thay đổi luôn mang đến cho bạn cơ hội để phát triển và trở nên mạnh mẽ hơn vì vậy đừng ngần ngại đón nhận chúng.

Nhìn thấy cơ hội trong sự thay đổi

Những người nghèo sợ thay đổi vì họ không biết liệu mình có đủ mạnh mẽ để đối phó với nó hay không. Lý do hàng đầu khiến họ ngại thay đổi là sợ hãi.

Sự sợ hãi khiến bạn không nhận ra các cơ hội. Khi tự tin và học cách chấp nhận thay đổi, bạn sẽ thấy cơ hội mà nó đem lại.

Ai đó đã từng nói: “Trong một thế giới luôn thay đổi không ngừng, những người chủ động học hỏi sẽ kế thừa cả trái đất, trong khi những người học thụ động thì được trang bị đến chân tơ kẽ tóc để ‘chiến đấu’ với một thế giới không còn tồn tại nữa.” Sự thay đổi dạy chúng ta những điều mới mẻ và cần thiết. Càng học nhiều, chúng ta càng trở nên mạnh mẽ và tự tin hơn.

Sự tự tin là sức mạnh. Càng tự tin, bạn càng được chuẩn bị kỹ càng để nắm bắt cơ hội khi chúng đến. Bạn sẽ chẳng thể biết trước khi nào một cơ hội sẽ xuất hiện vì thế không gì có thể sánh được với sự chuẩn bị kỹ càng.

Người nghèo nghĩ người giàu đã may mắn, gặp thiên thời địa lợi thôi. Nhưng thiên thời địa lợi là không đủ. Bạn cần phải có tố chất nữa, nếu không bạn thậm chí không thể phân biệt các cơ hội của mình! Học cách chấp nhận thay đổi là tấm vé bảo đảm bạn trở thành người biết tận dụng các cơ hội của cuộc sống để mang lại lợi ích cho mình.

Tương lai thuộc về những người có thể thay đổi theo thời gian. Mục đích của sự thay đổi là thay đổi chính bản thân. Học cách chấp nhận chúng là bước đầu của sự tự tin. Con người được sinh ra để học tập và phát triển. Và thay đổi là cách cuộc sống chứng minh điều đó.

Học cách bay cao

Việc từ chối thay đổi cũng giống như một chú đại bàng con không muốn rời chiếc tổ mềm mại và ấm áp của mình. Cuối cùng, đại bàng mẹ bắt đầu thay đổi cái tổ mềm mại và ấm áp đó bằng cách rút những chiếc lông mềm của nó ra khỏi tổ. Và thế là những cành khô nhọn đâm vào người đại bàng con. “Tại sao mẹ lại làm như vậy với con?” nó hỏi.

Đại bàng mẹ trả lời: “Bởi vì đã đến lúc con phải học bay rồi.”

Thay đổi là cách cuộc sống dạy bạn bay cao. Nếu bạn phân vân rằng “Tại sao điều đó lại xảy ra với mình?”, hãy nhớ đến lời đại bàng mẹ nói với con của mình.

Đôi khi chúng ta không biết mình có thể làm được điều gì, cho đến khi tình thế buộc ta phải hành động. Hãy yêu cầu một ai đó nhớ lại một thời điểm khó khăn, khi cuộc sống tàn nhẫn với anh ta. Có lẽ anh ta sẽ tự nhủ rằng: “Đối với tôi, đó là điều tuyệt vời nhất mà cuộc sống đem lại.”

Hầu như ai cũng có những trải nghiệm như vậy. Họ rút kinh nghiệm từ chính những thành công và thất bại trong cuộc sống và nhận ra rằng thay đổi luôn đem lại cho chúng ta điều tốt đẹp.

Thay đổi là tốt! Càng chấp nhận chúng nhanh chóng bao nhiêu, bạn sẽ nhận được bài học sớm bấy nhiêu. Và càng học nhanh chóng bao nhiêu, bạn sẽ có thêm sức mạnh mới sớm bấy nhiêu.

Cảm giác khi trở nên tự tin hơn rất tuyệt vời. Hãy hưởng thụ cảm giác trưởng thành và mạnh mẽ hơn. Chấp nhận thay đổi khi nó tới và học cách bay cao.

Người giàu cấp tiến, người nghèo thủ cựu.



7. NGƯỜI GIÀU DÁM MẠO HIỂM, NGƯỜI NGHÈO SỐNG AN PHẬN THỦ THƯỜNG

Người nghèo bị mắc kẹt trong vòng luẩn quẩn của người làm thuê bởi họ không dám mạo hiểm. Cách duy nhất để thoát khỏi cái vòng luẩn quẩn đó là dám mạo hiểm. Bạn dám mạo hiểm trong cuộc sống nghĩa là bạn đang nắm bắt cơ hội.

Mạo hiểm không có nghĩa là lặn mò trong bóng tối. Người giàu mạo hiểm một cách CỐ TÍNH TOÁN. Cố tính toán nghĩa là thế nào? Nghĩa là hãy học hỏi tri thức trước, và cân nhắc những hậu quả của thất bại trước khi hành động.

Hãy sử dụng tri thức để vượt qua nỗi sợ hãi

Người giàu không sợ mạo hiểm. Như vậy không có nghĩa là họ không biết sợ điều gì. Cả người giàu lẫn người nghèo đều có những nỗi sợ hãi riêng. Nhưng cách bạn xử lý chúng quyết định thành quả bạn gặt hái được trong đời.

Người giàu vượt qua sợ hãi bằng kiến thức. Sự sợ hãi là bóng tối, còn kiến thức là ánh sáng. Ánh sáng đẩy lùi bóng tối, cũng như kiến thức đẩy lùi sự sợ hãi.

Người giàu tự học rất nhiều trước khi mạo hiểm, và họ cân nhắc những hậu quả có thể xảy ra nếu thất bại. Người giàu không đầu tư không mục đích và ngồi chờ đợi thành quả.

Người giàu thực hành việc quản lý rủi ro. Tôi học được một trong những cách quản lý rủi ro đơn giản nhất từ cố vấn Nido Qubein. Ông dạy tôi đặt ra ba câu hỏi như sau:

1. Điều tốt nhất có thể xảy ra là gì?
2. Điều tồi tệ nhất có thể xảy ra là gì?
3. Điều gì có khả năng xảy ra lớn nhất?

Nếu bạn có thể chấp nhận điều tồi tệ nhất xảy ra, và điều có khả năng xảy ra lớn nhất giúp bạn tiến gần tới mục tiêu hơn, thì hãy bắt đầu! Nếu bạn không có khả năng giải quyết vấn đề khi điều tồi tệ nhất xảy ra, và điều có khả năng xảy ra lớn nhất không giúp gì cho mục tiêu của bạn, thì đừng làm điều đó. Nếu có một cơ hội để mạo hiểm, bạn hãy tự vấn mình ba câu hỏi trên. Chúng đã giúp tôi có cái nhìn sâu sắc hơn và đưa ra những quyết định thông minh.

Tôi nhận thấy vài nỗi sợ hãi của người nghèo ngăn cản họ hành động mang lại lợi nhuận. Đó là nỗi sợ thất bại, sợ bị cự tuyệt và sợ thua thiệt.

Sợ thất bại

Vấn đề không phải là liệu bạn có thất bại hay không, mà là khi nào. Triệu giàu hiểu rằng thất bại là một phần trên con đường dẫn tới thành công. Họ không sợ thất bại, họ chấp nhận chúng và trở nên khôn ngoan hơn. Người nghèo sợ thất bại vì họ nghĩ thất bại là điều gì đó thật kinh khủng. Người giàu thì cho rằng thất bại là tất yếu. Thất bại đem lại cơ hội cho họ học tập và phát triển.

Nếu sợ thất bại, bạn sẽ không dám mạo hiểm. Khi ra một quyết định mạo hiểm có nghĩa là bạn có khả năng thất bại. Nếu học được cách nhìn nhận nó theo chiều hướng tích cực, bạn sẽ dám mạo hiểm hơn. Quan điểm và phản ứng của bạn trước thất bại sẽ quyết định mức độ thành công.

Thất bại là một trong những người thầy của cuộc đời. Đó là cách cuộc sống sửa chữa những lỗi lầm cho ta. Khi thất bại, người giàu học được điều gì đó và thử lại một lần nữa. Còn khi người nghèo thất bại, họ ngừng mạo hiểm. Người nghèo hay than phiền rằng: Tôi đã thử và sẽ không bao giờ làm lại điều đó nữa. Họ từ bỏ sau khi thất bại, trong khi người giàu vẫn tiếp tục tiến lên. Bạn phải tiếp tục tiến lên dù thất bại, nếu muốn có được thành công.

Sợ bị cự tuyệt

Người nghèo quá quan trọng hóa việc người khác có chấp nhận họ hay không. Chúng ta đều muốn mọi người coi trọng mình và cũng muốn thành công. Và đây là chiếc chìa khóa dẫn tới thành công: bạn phải mong muốn thành công nhiều hơn mong muốn được xã hội chấp nhận.

Người giàu là như vậy. Để thành công, bạn phải mạo hiểm và, nếu bạn gục ngã, một số người sẽ cự tuyệt bạn. Và nực cười là nếu bạn thành công, một số người cũng vẫn cự tuyệt bạn!

Có người từng nói 1/3 nhân loại sẽ yêu quý bạn, 1/3 ghét bạn và 1/3 không yêu cũng không ghét. Người giàu biết rằng họ không thể làm vừa lòng tất cả mọi người. Nếu quá quan tâm đến sự ủng hộ của người khác, bạn sẽ không dám liều lĩnh. Đừng để mỗi quan tâm đó ngăn cản bạn hành động. Hãy hiểu một cách đơn giản rằng ai đó sẽ cự tuyệt bạn dù bạn làm tốt hay không, và vì thế đừng ngại làm tất cả những gì cần thiết để thành công.

Sợ thua thiệt

Người giàu chơi để thắng. Người nghèo chơi để không thua. Đó là cả một sự khác biệt khổng lồ. Hãy tưởng tượng một đội bóng chơi phòng ngự trong suốt trận đấu, khi đó cơ hội chiến thắng của họ là con số không. Nếu sợ thua thiệt, bạn sẽ chỉ phòng ngự khi có vấn đề liên quan đến tiền bạc, và cơ hội được tự do tài chính sẽ là con số không.

Những người chơi để không thua luôn nói họ nên làm cái này, nên làm cái kia. Khoảng cách lớn nhất trên thế giới là khoảng cách giữa Đáng lẽ tôi nên và Tôi đã.

Người giàu có thể nói “Tôi đã làm việc đó”. Còn người nghèo luôn nói “Tôi đáng lẽ nên làm việc đó”. Khi mạo hiểm, bạn có thể mất một khoản tiền; hãy chấp nhận điều đó và bước tiếp. Giống như thất bại là một phần của thành công, thua thiệt là một phần của chiến thắng.

Bạn có biết rằng hầu hết người giàu đều đã từng thua lỗ vài lần trong đời? Một người giàu thậm chí còn phá sản nhiều lần trước khi chiến thắng trong trò chơi tiền bạc này. Nếu muốn chiến thắng, bạn phải vượt qua nỗi sợ thua thiệt. Nỗi sợ đó khiến những người nghèo luôn ngồi bên rìa của đường đua. Nếu muốn chiến thắng, bạn phải vào sân để cống hiến hết sức mình. Nếu không thử, sao bạn biết mình có thể chiến thắng hay không? Còn chơi cầm chừng và phòng thủ sẽ chỉ khiến bạn thua cuộc mà thôi.

Sống như thể mai là ngày tận thế

Khi phát biểu tại các sự kiện, tôi thường nói hãy sống như thể mai là ngày tận thế. Trong phần đó, tôi đưa ra thảo luận một bản điều tra được thực hiện với những người già trên 90 tuổi. Họ được hỏi: “Nếu được sống thêm một lần nữa, ông/bà muốn sống khác đi như thế nào?”



Có ba câu trả lời được lặp đi lặp lại nhiều lần. Bạn có thể đoán được một trong những câu đó là gì không? Đó là họ sẽ mạo hiểm nhiều hơn! Vậy bạn đã hiểu rồi chứ? Khi đến cuối cuộc đời, bạn sẽ hối tiếc về những điều mình đã không làm trong quá khứ nhiều hơn là những việc bạn đã làm. Hành động mạo hiểm sẽ đảm bảo bạn không phải sống trong nỗi đau của sự ân hận và tiếc nuối. Đừng để đến cuối đời rồi mới: “Ước gì tôi đã...” Hãy vượt qua sự sợ hãi với niềm tin vững chắc và chấp nhận mạo hiểm. Câu trả lời còn lại đó là họ nói sẽ dành nhiều thời gian suy ngẫm về những thời khắc tốt đẹp trong cuộc sống để trân trọng chúng, và suy ngẫm về những thời khắc tồi tệ để rút ra bài học từ đó. Câu trả lời phổ biến thứ ba đó là họ sẽ làm nhiều việc sống mãi với thời gian hơn, ngay cả sau khi họ qua đời. Bây giờ, nếu muốn làm được điều gì đó để lại tiếng vang, bạn phải mạo hiểm vài lần. Những người được tưởng nhớ là những người dám mạo hiểm.

Kết quả của cuộc điều tra với những bậc cao niên đã cho chúng ta thấy rằng mạo hiểm nhiều hơn, suy ngẫm nhiều hơn và làm việc nhiều hơn sẽ để lại tiếng thơm với các thế hệ sau. Nếu không học được điều gì từ nhóm người trên 90 tuổi kia, thì đơn giản bạn vẫn chưa biết học hỏi. Dám mạo hiểm nghĩa là bạn đang nắm bắt cơ hội trong cuộc sống.

Hãy nhớ rằng, kiến thức là ánh sáng và sự sợ hãi là bóng tối. Hãy tắt ánh sáng để xua đi bóng tối và bạn sẽ có đủ can đảm để hành động. Người giàu vượt qua được nỗi sợ và dám hành động. Người nghèo đầu hàng sự sợ hãi và sống với những tiếc nuối. Hãy để bạn có thể tự hào nói rằng “Tôi đã” thay vì “Tôi nên”. Hãy tính toán các trường hợp mạo hiểm bằng cách tự giáo dục bản thân và tự đặt ra cho mình ba câu hỏi trên.

Người giàu dám mạo hiểm, người nghèo sống an phận thủ thường.



6. NGƯỜI GIÀU HỌC CẢ ĐỜI, NGƯỜI NGHÈO THEO NỬA ĐOẠN

Tại sao những ngôi nhà trị giá hàng triệu đô-la luôn có thư viện trong đó? Chỉ là tình cờ khi các ngôi nhà triệu đô-la thì có, còn các ngôi nhà nhỏ thì không? Tôi không nghĩ như vậy.

Hầu hết các triệu phú mà tôi biết đều đọc một cuốn sách mỗi tuần. Chúng tôi luôn gợi ý cho nhau những cuốn sách và các chương trình truyền hình thú vị trong nhóm. Một người bạn của tôi đã dành 500.000 đô-la để nghiên cứu về thành công. Tôi cũng dành 100.000 đô-la cho bài học thành công của chính mình. Nếu bạn có tư duy của người nghèo, có thể bạn đang nghĩ, tôi không có nhiều tiền để đổ vào việc học cách kiếm tiền!

Tôi không có ý rằng chúng tôi đã tiêu chùng đó tiền cùng một lúc thay vào đó liên tục đầu tư để trau dồi thêm kiến thức của mình mỗi khi kiếm được nhiều tiền hơn. Thành công là cả một quá trình. Nếu 1% thu nhập của bạn không được đầu tư cho việc nâng cao kiến thức về tiền bạc thì bạn sẽ mãi mãi kẹt lại ở mức nghèo. Càng đầu tư nhiều vào việc làm giàu kiến thức về tiền bạc, bạn càng kiếm được nhiều tiền.

Sức mạnh của sách và thầy dạy tư

Bạn có thể bắt đầu với những cuốn sách. Tôi đảm bảo với bạn rằng người giàu đọc, đọc và đọc. Sách không hề đắt so với những kiến thức mà chúng mang lại. Bạn có nhận ra rằng mình đã học được một khái niệm chỉ trong vài giờ từ một cuốn sách mà ai đó phải mất vài năm để xây dựng không? Ngày càng có nhiều người trở thành người giàu bởi họ đang rút ngắn được thời gian tìm hiểu những bí mật tài chính mà những người khác phải mất rất nhiều năm mới khám phá ra. Tôi cảm giác một số cuốn sách 20 đô-la tôi từng đọc phải có giá trị tới 20.000 đô-la bởi những gì tôi học được từ chúng.

Ngoài sách, các kẻ giàu còn trả tiền cho những lời khuyên từ các chuyên gia trong lĩnh vực họ cần tìm hiểu. Người nghèo thì muốn nhận được lời khuyên miễn phí. Lời khuyên miễn phí thường là lời khuyên đắt đỏ nhất. Thông thường, lời khuyên miễn phí cuối cùng sẽ khiến bạn phải trả giá bằng một thứ khác. Lời khuyên miễn phí thường là ý kiến chủ quan của một ai đó; anh ta nghĩ rằng mình hiểu biết về lĩnh vực bản thân đang nói đến, nhưng thực ra chẳng có kinh nghiệm thực tế nào cả.

Người giàu không đánh giá cao những lời khuyên miễn phí như vậy. Họ học hỏi từ những người đã, đang, và vẫn tiếp tục làm trong lĩnh vực đó. Đây là khi chi phí cho việc học các kiến thức tài chính bắt đầu cao dần.

Những cuốn sách trong tủ sách thành công của tôi có thể giá trị khoảng 20.000 đô-la. Nhưng khoản đầu tư của tôi dành cho các thầy dạy tư và cố vấn riêng nhiều gấp 5 lần con số đó. Hãy nhớ, tôi không nói là “số tiền tôi đã trả” mà nói “khoản đầu tư của tôi”.

Thật khó có thể xác định giá trị tri thức mà bạn học được từ những người có kinh nghiệm thực tế. Một cố vấn hoặc hướng dẫn có uy tín thu một khoản phí nào đó, nhưng người giàu coi đây là một khoản đầu tư. Tôi tin rằng ai cũng cần một người thầy. Tại sao không? Bạn có thấy các vận động viên giỏi đều có một huấn luyện viên không? Vậy thì tại sao bạn lại không cần một người như thế nếu muốn xây dựng cơ đồ?

Đầu tư cho các khóa học tài chính

Một hội thảo bàn về cách làm giàu kéo dài 2 ngày cuối tuần mà tôi từng tham dự có giá 12.500 đô-la. Một trong các triệu phú ở đó nói ông ta đã học được vài mẹo mực mà khi áp dụng

vào việc kinh doanh hiện tại của mình, nó sinh ra 10 triệu đô-la! Vậy bỏ ra 12.500 đô-la để tăng thu nhập lên 10 triệu đô-la, có đáng hay không? Tất nhiên là có rồi.

Tôi biết người nghèo không thể bắt đầu bằng việc tham dự các sự kiện với chi phí lớn như vậy. Nhưng họ có thể đọc những cuốn sách 20 đô-la mà đáng giá 20.000 đô-la nếu họ biết áp dụng những kiến thức học được từ đó.

Người giàu đầu tư kiến thức của mình bằng cách trả tiền cho những người đã đạt được thành công. Khi bắt đầu đầu tư vào bất động sản, tôi mua một cuốn sách giá 25 đô-la, cuốn sách đem lại cho tôi kiến thức và can đảm để bắt đầu. Lần sau tôi mua một tấm vé tham dự chương trình trên kênh thông tin thương mại giá 200 đô-la. Với kiến thức thu được từ đó và áp dụng vào thực tế, tôi kiếm được gần 100.000 đô-la trong năm tiếp theo. Sau đó, tôi đầu tư cho một chương trình kéo dài một năm có giá 4.000 đô-la, và kiếm được 200.000 đô-la năm tiếp nữa. (Tôi không kể chi tiết vì chỉ muốn nhấn mạnh rằng càng đầu tư nhiều cho kiến thức, bạn sẽ càng kiếm được nhiều tiền hơn.) Trí khôn là do việc ứng dụng kiến thức mà ra.

Hầu hết người nghèo có thu nhập dừng lại ở mức nào đó từ năm này qua năm khác, bởi kiến thức của họ cũng không thay đổi từ năm này qua năm khác. Phần lớn bởi họ nghĩ việc học chỉ diễn ra tại trường học. Còn người giàu tiếp tục học tại trường đời. Họ liên tục học từ các tình huống xảy ra trong cuộc sống.

Một câu hỏi chung mà người giàu thường đặt ra là: “Tôi có thể học gì từ việc này?” Ngược lại, người nghèo thường hỏi: “Tại sao việc này luôn xảy ra với tôi?” Bởi họ không học được bài học mà cuộc sống đang cố dạy họ, nên người nghèo cứ phải trải qua những tình huống lặp đi lặp lại.



Tôi thích những gì mà một thầy giáo cũ của tôi từng nói về việc này: “Bạn không bao giờ trượt bài thi của Chúa chỉ một lần. Bạn phải thi đi thi lại đến khi nào vượt qua thì thôi”.

Thật đúng làm sao! Câu hỏi “Tại sao việc này luôn xảy ra với tôi?” ngụ ý rằng việc đó đang lặp lại. Lý do duy nhất khiến một tình huống xấu diễn ra hết lần này đến lần khác là do kiến thức của bạn không thay đổi. Bạn phải liên tục học hỏi và trưởng thành để giàu có hơn và giữ lấy vị thế đó. Nếu bạn trở thành người giàu và ngừng học tập thì nhiều khả năng bạn sẽ không thể giàu có mãi được.

Kiến thức là hạt giống

Người giàu tập trung phát triển bản thân. Họ tin rằng để có nhiều thứ hơn, họ phải trưởng thành hơn. Họ coi sự trưởng thành là một trong những mục đích chính của cuộc sống. Nhưng việc đó đòi hỏi thời gian. Hãy kiên nhẫn với bản thân khi bạn tích lũy kiến thức. Hãy xem kiến thức như hạt giống và cần phải có thời gian để các hạt phát triển thành cây và ra quả. Mỗi lần đọc một cuốn sách nghĩa là bạn đang gieo một hạt giống mới hoặc đang tưới nước cho những hạt giống cũ sẵn có trong đầu mình.

Người giàu đọc sách về tiền bạc và cách tạo dựng quan hệ. Họ đọc về sức mạnh của trí óc, về những bài học thành công và thất bại của những người khác.

Người giàu là những sinh viên tích cực trong cuộc sống chứ không chỉ trên phương diện tiền bạc. Họ liên tục kiếm tìm những cách tư duy và hành động mới để tạo ra nhiều thành công hơn nữa trong cuộc sống.

Học những điều bạn yêu thích

Bí quyết để trở thành một người học tập suốt đời là học những gì bạn thích. Một trong những khác biệt lớn nhất giữa người giàu và người nghèo mà tôi nhận thấy là người giàu thường tập trung vào những gì họ yêu thích. Họ liên tục học hỏi về những chủ đề tạo cảm hứng cho bản thân. Người giàu học về mọi lĩnh vực trong đời sống, bởi họ yêu cuộc sống này.

Trong khi đó, người nghèo cho rằng những người giàu quá coi trọng tiền bạc. Theo kinh nghiệm của tôi, điều đó không đúng. Sự thật là với tài sản của mình, người giàu yêu thích những việc họ có thể làm cho gia đình và mọi người xung quanh.

Người giàu nào tham lam và và luôn sợ mất tiền thì không thực sự thành đạt. Thành công thực sự phải đồng nghĩa với sự thanh thản và mãn nguyện.

Nghiên cứu các bài học thành công và học cách kiếm tiền, nhưng đồng thời cũng phải học cách hài lòng với bản thân khi theo đuổi những gì bạn muốn.

Hầu như tất cả người giàu đều yêu cuộc sống. Họ yêu những việc họ làm để kiếm tiền và đam mê kiếm tiền – nhưng không quá coi trọng đồng tiền hơn cuộc sống. Nếu yêu tiền hơn gia đình và bản thân, bạn đã bị đồng tiền lừa dối và sẽ chẳng bao giờ có được thành công thật sự.

Biết phải ưu tiên cái gì

Tôi cũng biết rất nhiều người nghèo luôn cố gắng đạt được nhiều thành tích hơn nữa. Họ quá yêu tiền bạc và sẽ không bao giờ hài lòng với những kết quả đạt được, cho đến khi họ học được cách hài lòng với bản thân chứ không phải với những gì họ có.

Tôi tin rằng nhiều người giàu đạt được thành công vì họ biết nên sắp xếp các ưu tiên. Tôi đề cập đến vấn đề này trong phần thảo luận về học tập và trưởng thành, là bởi một số người thật sự mất cân bằng khi bắt đầu theo đuổi sự giàu có về vật chất. Họ quá quan tâm đến tiền và lơ là gia đình hoặc/và sức khỏe của bản thân. Đừng trở thành một trong những người lơ là gia đình hoặc/và sức khỏe bản thân khi đeo đuổi của cải vật chất. Tiền là quan trọng, nhưng nó không đáng để chúng ta đánh mất những điều quý giá khác.

Hãy học những bài học thành công của những triệu phú khác. Cảm giác có tiền thật dễ chịu, nhưng còn dễ chịu hơn nếu bạn có những mối quan hệ sâu sắc và ý nghĩa với những người bạn yêu thương, và sẽ thật tuyệt vời nếu bạn có cả hai thứ đó. Hãy tập yêu bản thân và mọi người, và học cách để trở nên giàu có.

Người giàu học cả đời, người nghèo theo nửa đoạn.

5. NGƯỜI GIÀU NỖ LỰC VÌ LỢI NHUẬN, NGƯỜI NGHÈO LÀM VIỆC VÌ LƯƠNG

Những người làm việc vì lương cuối cùng sẽ có đủ tiền để sống, nhưng không thể kiếm nhiều hơn được nữa. Thật hiếm thấy một ai đó thu nhập đủ nhiều từ lương trả theo giờ để có được tự do về tài chính. Người giàu hiểu điều đó, vì thế họ chọn làm việc vì lợi nhuận thay vì lương. Lương là khoản tiền bạn nhận được cho công việc bạn làm. Lợi nhuận là khoản chênh lệch giữa giá mua đầu vào thấp và giá bán ra cao. Ông cha ta đã từng có câu “Phi thương bất phú”, vì thế mà hầu hết người giàu đều làm trong lĩnh vực kinh doanh.

Nếu bạn coi lương là nguồn thu nhập chính, thì thu nhập của bạn sẽ luôn vô cùng hạn chế. Nếu nỗ lực vì lợi nhuận, khi đó thu nhập của bạn sẽ là vô tận.

Theo một nghiên cứu gần đây thì 90% những người kiếm được hơn 100.000 đô-la một năm đều hoạt động trong các lĩnh vực kinh doanh nào đó. Tôi tin điều này là đúng. Tất cả những người bạn triệu phú và các cố vấn của tôi đều làm việc vì lợi nhuận. Chẳng ai trong số họ làm vì lương cả.

Dưới đây là bản tóm tắt ngắn về kinh nghiệm của cá nhân tôi trong khía cạnh lợi nhuận và lương:

Khi học tiểu học, tôi bán tăm hương quế cho những đứa trẻ khác. Tôi mua một lọ dầu quế từ hiệu thuốc gần nhà, nhúng tăm vào đó mỗi tối và ngày hôm sau đem chúng tới trường, rồi đem tiền về nhà. Lọ dầu hương quế có giá không đến 10 đô-la. Và vài tuần sau tôi mới dùng hết lọ hương quế đó và bán hết chỗ tăm. Tôi nhớ mình đã lãi được khoảng 20 đô-la trong vòng 2 tuần. Không tệ đối với một cậu nhóc tiểu học!

Khi học trung học cơ sở, bố mẹ tôi cho tôi 3 đô-la mỗi ngày để ăn trưa. Trên đường đến trường, tôi mua 30 thanh kẹo cao su lớn từ một cửa hàng bán lẻ với giá 10 xu một thanh, và bán chúng với giá 25 xu một thanh khi tới trường. Hãy tính xem. Tôi đã biến 3 đô-la thành 7,5 đô-la trước bữa trưa, sau đó tôi dùng 1 đô-la mua sữa lắc cho bữa trưa và trở về nhà cùng 6,5 đô-la còn lại.

Khi học trung học, do ảnh hưởng bởi các tác động xã hội thời bấy giờ, tôi bắt đầu kiếm việc làm – bởi mọi người nói tôi nên làm như thế. Trong gần 10 năm tôi làm việc vì đồng lương, và không bao giờ hài lòng với khoản tiền mình kiếm được. Lúc nào tôi cũng phiền lòng khi nhìn thấy khoản tiền thuế đội nón ra đi mỗi lần nhận lương. Trong suốt 10 năm đó, thỉnh thoảng tôi lại mua và bán một món gì đó để kiếm thêm thu nhập.

Ví dụ, sau khi tốt nghiệp trung học, tôi bắt đầu chơi golf. Tôi thường đến sân golf với một người bạn và cùng lội xuống ao cạn để nhặt các quả bóng golf. Chúng tôi tìm thấy vài trăm quả chỉ trong vòng hai giờ. Ngày hôm sau, tôi bán chúng cho một cửa hiệu bán gậy đánh golf cũ. Tôi và bạn tôi, mỗi người kiếm được 40 đô-la đến 50 đô-la cho hai tiếng làm việc! Đó là một khoản tiền lớn đối với tôi, bởi với công việc bình thường, tôi chỉ được trả 5 đô-la một giờ.

Ngày nay bạn có thể mua ở siêu thị Wal-Mart những quả bóng đánh golf được vớt lên từ hồ nước. Tôi đã ngấp nghé có ý tưởng kiếm được hàng triệu đô-la từ hồi đó, mà không hề hay biết! Tôi kiếm được hàng nghìn đô-la trong những năm tiếp theo chỉ bằng việc bán những quả bóng golf. Trong thời gian đó, tôi tiếp tục làm việc vì đồng lương, bởi trí lực của một người nghèo bảo tôi đó là việc nên làm.

Gia đình tôi không mấy khá giả. Bố tôi bán linh kiện ô tô cho các ga-ra nhỏ trong thị trấn và chỉ kiếm được không đến 25.000 đô-la một năm. Tôi bày tỏ với ông sự chán nản, buồn bực về

công việc và khoản thu nhập ít ỏi của mình. Ông gợi ý tôi đi bán linh kiện ô tô ở thị trấn bên cạnh. Ông nói tôi sẽ kiếm được nhiều tiền hơn công việc hiện giờ, mà lại nhàn hơn. Tôi chưa bao giờ thích linh kiện xe hơi, nên đã từ chối lời khuyên của bố.

Tôi tiếp tục làm những công việc lặt vặt của mình cho đến khi tìm được việc đẩy xe đẩy ở sân golf. Đây quả là một công việc tuyệt vời! Tôi kiếm được 5 đô-la một giờ cộng thêm một ít tiền boa, và tôi có thể nhặt bóng golf khi đợi để gom xe đẩy về vào buổi tối. Trung bình, tôi kiếm được 8 đô-la một ngày cộng với tiền bán bóng. Tôi làm công việc này trong khoảng 2 năm và trong thời gian đó, khả năng chơi golf của tôi tiến bộ vượt bậc. Đó là vào những năm 1970 và tôi có ý định trở thành một người chơi golf chuyên nghiệp. (Đó cũng là khi Hiệp hội Golf Chuyên nghiệp cho Phụ nữ (LPGA) chuẩn bị mở trụ sở chính ở Daytona Beach.)

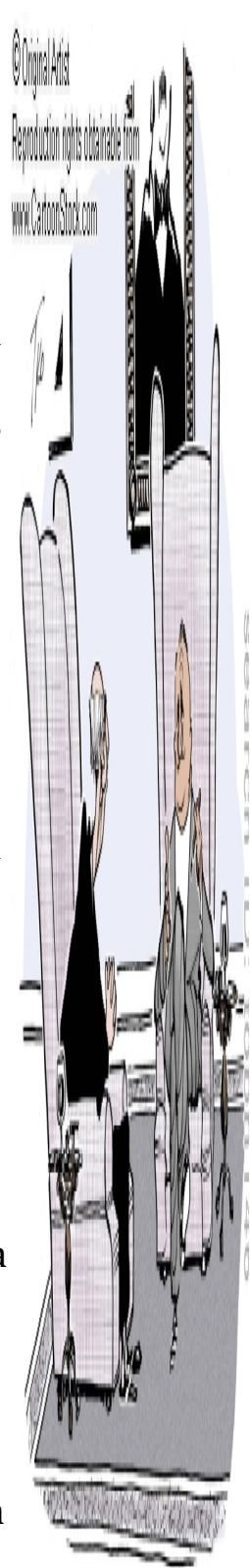
Tôi nộp đơn vào vị trí học việc trong cửa hàng bán đồ chơi golf chuyên nghiệp và được nhận vào làm. Lương của tôi lúc đó là 8 đô-la một giờ, và tôi không được tiền boa cũng chẳng có thời gian để nhặt bóng, nên thu nhập của tôi không có gì thay đổi. Tôi cũng chẳng quan tâm, vì tôi chuẩn bị trở thành người chơi chuyên nghiệp và nghĩ rằng sẽ kiếm được khoản thu nhập khá hơn.

Tôi tham gia thi PGA vài lần để có được tấm thẻ chuyên nghiệp, nhưng chưa bao giờ qua được điểm số 80. Tôi không có khả năng đó. Vì vậy tôi chuyển hướng sang làm người điều hành câu lạc bộ. Tôi cũng nói chuyện với người điều hành của LPGA nơi tôi làm việc và hỏi anh ta tôi sẽ phải mất bao lâu để kiếm được nhiều tiền hơn nữa. Anh ta khiến mọi mơ ước của tôi tiêu tan như bong bóng xà phòng khi nói: "Keith, tôi sẽ nói thật cho anh nghe. Anh sẽ phải trả nợ. Và sẽ mất ít nhất là 5 đến 6 năm trước khi anh có thể kiếm tiền cho mình."

Tôi thấy phát ốm khi nghe những thông tin đó. Tôi không muốn phải chờ đợi 5 đến 6 năm trước khi kiếm được thật nhiều tiền. Một lần nữa, tôi lại than thở với bố. Lần này ông đưa ra một gợi ý và tôi quyết định sẽ thử. Ông nói tôi nên bán chất làm lạnh R-12 Freon cho điều hòa nhiệt độ xe hơi. Đó là khi chính phủ đang đánh thuế mặt hàng này rất cao và giá cả thì leo thang chóng mặt. Ông nói tôi có thể mua một thùng Freon với giá 180 đô-la và bán chúng với giá 200 đô-la đến 210 đô-la. Bố tôi nói đúng. Tôi mua thử vài thùng và bán được ngay. Vài tuần sau, giá Freon trên tất cả các cửa hiệu bán lẻ đều tăng lên 250 đô-la một thùng, trong khi giá bán buôn của tôi chỉ tăng lên mức 200 đô-la.

Tôi chỉ cần bán một vài thùng đã kiếm được 100 đô-la, chỉ trong vài giờ, và cả ngày sau đó tôi có thể nghỉ ngơi ngoài bãi biển. Tôi có một khách hàng luôn mua 10 thùng mỗi lần, vì vậy cứ khoảng vài tuần khi anh ta đặt hàng, tôi lại kiếm được 500 đô-la một ngày và cả tuần đó tôi được nghỉ ngơi và vui chơi! Nhưng tôi đã thật ngu ngốc. Tôi ngu ngốc vì hai lý do. Thứ nhất là, hồi đó tôi đã có thể kiếm nhiều tiền hơn thế rất nhiều bằng cách nâng giá mỗi thùng, và hai là, tôi nghĩ công việc này sẽ ổn định. Nhưng không. Chỉ sau vài tháng, giá Freon leo thang lên 500 đô-la một thùng. Chỉ có những công ty lớn mới tích trữ chúng và họ không bán buôn nữa.

Một hôm, tôi tới một phiên bán đấu giá vào buổi tối, với mục đích thư giãn. Tôi thấy có nhiều thứ được bán với giá rất thấp, đặc biệt là đồ nội thất. Tôi bắt đầu mua chúng tại phiên đấu giá và mang tới chợ trời để bán lại. Tuần nào tôi cũng tới buổi đấu giá và ở đó tôi quen một người đàn ông sở hữu một cửa hàng bán đồ nội thất cũ. Anh ta đi xe đẹp, sở hữu một con thuyền, và có hẳn một trang trại riêng. Tôi nghĩ rằng anh ta rất giàu có (bởi vì lúc đó tôi quá nghèo), mặc dù thực tế anh ta chỉ khá giả mà thôi.



"True, money can't buy happiness, but it can buy cigars, fine cigars and the company of beautiful women, and these make me very happy indeed!"

Chúng kiến sự thành công của anh ta, tôi nghĩ rằng mình nên mở cửa hàng bán nội thất cũ của riêng mình – và tôi đã làm đúng như vậy. Cho đến thời điểm đó, thu nhập của tôi chưa bao giờ vượt quá 20.000 đô-la một năm. Ngay lập tức, thu nhập của tôi tăng lên gần gấp 3. Tôi kiếm được hơn 50.000 đô-la trong năm đầu tiên mở cửa hàng bán đồ nội thất cũ. Một năm sau khi mở cửa hàng, tôi lấy vợ.

Một ngày khi đang lái xe lòng vòng, tôi để ý một biển hiệu “Chuẩn bị đóng cửa” phía trong cửa sổ của một cửa hàng bán đồ nội thất nhỏ. Tôi dừng lại để xem người ta có cho thuê lại cửa hàng hay không, bởi chỗ này đẹp hơn cửa hàng hiện tại của tôi rất nhiều.

Và tôi được biết cửa hàng sẽ được cho thuê vào tháng sau. Chủ cửa hàng ở nhà kế bên và có thể nói chuyện với tôi về việc cho thuê nhà. Vì vậy tôi tới gặp anh ta. Tôi lấy làm ngạc nhiên khi biết rằng giá cho thuê chỉ đắt hơn 100 đô-la mỗi tháng so với số tiền tôi phải trả để thuê cửa hàng hiện tại.

Tôi gọi cho vợ và nói chúng tôi sẽ chuyển cửa hàng. Ban đầu, chúng tôi định mở với mô hình như cũ, bán đồ nội thất cao cấp đã qua sử dụng, nhưng trong quá trình nói chuyện với chủ cửa hàng chuẩn bị chuyển đi, chúng tôi nhận thấy cửa hàng của anh ta kinh doanh phát đạt hơn chúng tôi, vì vậy chúng tôi quyết định học theo cách mà họ vẫn làm, đó là bán nội thất phòng ngủ, sofa giường và ghế đệm futon mới toanh. Thu nhập của chúng tôi tăng lên 70.000 đô-la trong năm đầu chuyển tới đó.

Trong khoảng thời gian làm chủ cửa hàng nhỏ đó, tôi gặp một người vẫn bán phần khung ghế futon cho tôi. Ông sở hữu hai cửa hàng bán futon và dường như việc làm ăn rất phát đạt. Lần đầu tiên nhìn thấy cửa hàng của ông ta, vợ tôi đã nghĩ chúng tôi sẽ ngừng bán nội thất phòng ngủ, sofa giường và chỉ bán ghế đệm futon như ông ta thôi.

Ban đầu tôi không đồng ý, nhưng sau khoảng một tháng, tôi quyết định thử một lần vì cứ bán được một bộ nội thất phòng ngủ và một chiếc sofa giường thì tôi bán được tới 10 chiếc futon. Và bạn đoán xem kết quả ra sao? Chúng tôi đã tìm được điểm dừng chân thích hợp trong ngành công nghiệp này và thu nhập của chúng tôi một lần nữa lại tăng lên. Chúng tôi kiếm được khoảng 100.000 đô-la một năm.

Câu chuyện vẫn cứ thế tiếp diễn, nhưng tôi sẽ kết thúc nó ở đây bằng câu chuyện chúng tôi đầu tư vào bất động sản. Chúng tôi mua 7 ngôi nhà trong vòng vài năm với giá trị ròng là 1 triệu đô-la. Nếu tôi tiếp tục làm việc vì đồng lương ở sân golf, có lẽ tôi chỉ kiếm được 12 đô-la một giờ, tức là chỉ có 20.000 đô-la một năm sau khi trừ thuế.

Bạn thấy đấy, khi làm việc vì lương, chúng chỉ có thể tăng dần theo thời gian và năm kinh nghiệm của bạn. Còn khi làm việc vì lợi nhuận, bạn có cơ hội tăng thu nhập của mình một cách nhảy vọt và trong thời gian rất ngắn. Đến nay là khoảng 10 năm tôi không còn làm việc vì đồng lương nữa, và chưa bao giờ có ý định sẽ quay lại làm việc để nhận lương. Nếu muốn thành triệu phú, bạn cần học cách làm việc vì lợi nhuận.

Người giàu nỗ lực vì lợi nhuận, người nghèo làm việc vì lương.



4. NGƯỜI GIÀU RỘNG RÃI, NGƯỜI NGHÈO KI BO

Một hôm, tôi đến mua đồ ăn trưa tại một cửa hàng bánh sandwich. Một chàng trai khoảng 19 tuổi phục vụ tôi. Tổng số tiền phải trả không đến 5 đô-la, nhưng tôi đưa cậu ta 10 đô-la. Khi cậu ta trả lại tôi 5 đô-la và một ít xu lẻ, tôi đút những đồng xu vào túi và đưa cậu ta 5 đô-la. “Đây là tiền boa cho cậu”, tôi nói.

Trong một giây, cậu thanh niên có vẻ bối rối, sau đó cậu ta nói: “Ông nói thật à?”

“Ừ”, tôi trả lời.

“Trời đất!” Cậu ta reo lên, không thể tin được tôi lại cho cậu ấy 5 đô-la.

Phản ứng của cậu trước 5 đô-la tôi cho thật đáng ngạc nhiên.

Khoảng 1 tuần sau, tôi quay trở lại đúng cửa hàng bánh đó. Lần này là một phụ nữ da đen lớn tuổi phục vụ tôi. Hóa đơn của tôi khoảng gần 8 đô-la, tôi đưa cho cô ấy tờ 20 đô-la. Khi cô trả lại tiền, tôi cầm những đồng lẻ và đưa cho cô 10 đô-la. “Đây là tiền boa cho cô!” tôi nói.

Người phụ nữ ngạc nhiên: “Thật sao?”

“Vâng,” tôi trả lời. “Chúa phù hộ cho cô!”

Người phụ nữ mừng rỡ reo lên “Chúa ơi! Cảm ơn ngài!”

Phản ứng của cô ấy khiến tôi mỉm cười khi bước ra khỏi tiệm bánh. Nếu chỉ trả đúng 5 đô-la hay 10 đô-la, tôi sẽ chẳng thể nào có được cảm giác như vậy khi thấy phản ứng của họ.

Hãy học cách hào phóng

Hào phóng đem lại cho bạn niềm vui. Bạn sẽ thấy rất thoải mái nếu trao đi từ tận đáy lòng. Tôi đã cho tiền những người hoàn toàn lạ mặt trong vô số dịp, và sẽ tiếp tục làm như vậy đến hết cuộc đời. Hào phóng là một thói quen tốt; để chắc chắn rằng đồng tiền không kiểm soát được bạn.

Có lần tôi nghe một thầy giảng đạo nói về một bài kiểm tra để phát hiện bạn sở hữu đồng tiền hay đồng tiền sở hữu bạn. Bài kiểm tra là: hãy cho chúng đi. Nếu bạn có thể làm điều đó, nghĩa là bạn sở hữu tiền bạc. Còn nếu không, tức là tiền bạc đang sở hữu bạn.

Những câu chuyện khác

Một lần tôi đang lái xe trên một con đường lớn trong thị trấn lúc 9 giờ tối. Trời mưa và gió thổi lạnh buốt. Tôi lái xe qua một phụ nữ đang đi bộ bên lề đường. Tôi không có thói quen cho phụ nữ lạ đi nhờ xe, nhưng tôi cảm thấy ái ngại khi cô ấy phải đi bộ dưới trời mưa lạnh. Tôi quay xe trở lại và tới hỏi xem cô ấy có muốn đi nhờ hay không. Người phụ nữ đồng ý và lên ngồi bên cạnh ghế lái. Tôi hỏi cô ấy định về đâu, rồi cô ấy trả lời.

Vài giây im lặng, sau đó cô ấy hỏi tôi: “Tôi có thể chạm vào anh không?” Trời ơi, tôi đã cho một cô gái làng chơi đi nhờ xe của mình!

Tôi cười lớn và nói: “Không, cô không được chạm vào tôi!”

Với giọng điệu sợ hãi, cô nói: “Anh là cảnh sát, đúng không?”

Tôi lại cười lớn và nói: “Không, tôi không phải là cảnh sát.”

“Vậy tại sao anh không cho tôi chạm vào người anh?”

Tôi cho cô ấy xem chiếc nhẫn cưới và nói: “Bởi vì tôi đã có một gia đình rất hạnh phúc.”

Cô ấy thành thực xin lỗi tôi. Tôi hỏi: “Này, nếu giờ tôi cho cô một ít tiền, cô sẽ không lang thang ngoài đường đêm nay nữa chứ?”

Cô ấy ngay lập tức trả lời: “Vâng! Tất nhiên rồi!”

Tôi hỏi cô ta cảm thấy như thế nào khi phải nuôi thân bằng việc làm gái bán hoa. Cô ấy trùng giọng xuống trả lời: “Tôi có hai đứa con nhỏ ở nhà và tôi phải mua đồ ăn cho chúng. Giờ mẹ tôi đang giúp tôi trông hai đứa nhỏ.” Tôi cảm giác cô ấy nói thật, nên tôi đưa cô ấy đến cửa hàng tạp hóa để mua những thứ cần thiết. Cô gái khiên cưỡng đồng ý.

Khi chúng tôi ở trong cửa hàng, cô có vẻ ngần ngại không muốn bỏ bất cứ món hàng gì vào giỏ. Cô chọn một vài thứ như sữa và bánh mì. Tôi hỏi: “Cô còn muốn mua gì nữa không?” Cô ta không biết trả lời sao, tôi lại gợi ý: “Thế còn bơ đậu phộng, kẹo dẻo hay ngũ cốc thì sao?” Cô gái đồng ý. Tôi cũng mua vài hộp bánh quy và một số thứ khác. Tổng hóa đơn là hơn 40 đô-la.

Cô cảm ơn tôi vài lần khi chúng tôi ở bãi đỗ xe. Chúng tôi quay lại xe và tôi hỏi địa chỉ nhà cô ta. Cô sống trong một căn nhà di động cách nơi tôi cho cô ta đi nhờ xe khoảng gần 5 km. Khi chúng tôi về đến gần nhà cô gái, tôi nhìn thấy một phụ nữ đang đứng trên thềm cửa.

Cô gái trẻ nhảy khỏi xe tôi và hét lên: “Mẹ ơi, mẹ ơi! Con gặp người đàn ông này, anh ta mua đồ ăn cho chúng ta mẹ ạ! Mai bọn trẻ có sữa uống buổi sáng rồi!” Sau đó cô nói: “Và anh ấy rất yêu vợ, để con kể cho mẹ nghe!”

Mẹ cô gái bước ra ngoài thêm một chút và hỏi tôi: “Anh có phải là thiên thần hay không vậy?”

“À vâng, chắc là vậy!” Tôi trả lời.

Cô gái trẻ đưa túi đồ ăn cho mẹ đem vào nhà và nói cảm ơn tôi thêm vài lần nữa. Khi cô chuẩn bị quay vào nhà, tôi nói: “Chờ một chút! Lại đây, tôi có cái này cho cô.” Cô bước đến chỗ tôi và tôi đưa cho cô ta 100 đô-la. Cô gái không biết nói gì. Tôi bèn nói: “Tiền này để cô mua thêm đồ ăn vào mấy ngày tới cho bọn trẻ. Chúc ngủ ngon!” Cô ta lại cảm ơn tôi lần nữa. Tôi quay lại xe và trở về nhà.

Có rất nhiều cơ hội để chúng ta thể hiện sự hào phóng mỗi ngày. Hào phóng chắc chắn sẽ đem lại hạnh phúc. Còn tham lam chắc chắn sẽ dẫn tới đau khổ.

Tôi biết mình không thể giúp người phụ nữ đó giải quyết vấn đề của cô ta về lâu dài, nhưng ai mà biết được chuyện gì sẽ xảy ra với cô ta đêm hôm đó? Một lý do tôi viết sách và nói chuyện ở các buổi hội thảo về thành công là để truyền cho mọi người kiến thức giúp họ tiến bộ về lâu dài, nếu họ muốn như thế.

Mặc dù tôi có rất nhiều câu chuyện khác về sự hào phóng, nhưng tôi sẽ chỉ kể thêm hai câu chuyện khác ở đây.

Một hôm tôi đang ngồi trong chiếc xe bán tải của mình tại bãi đỗ xe gần sông Halifax. Bố và tôi đang bàn bạc về ý tưởng mở một cửa hàng nội thất nữa vào lúc đó. Trong khi chúng bàn về các khả năng khác nhau, tôi để ý thấy một người đàn ông da đen ngồi trong một chiếc xe cũ cạ tầng cạnh đó. Ông ta đang nhìn chăm chăm vào



khoảng không và có vẻ đang nghĩ ngợi gì miên man lắm. Tôi cảm thấy có gì đó thúc giục tôi phải cho ông ta 100 đô-la. Khi tôi và bố nói chuyện xong, tôi ra khỏi xe và bước tới chiếc xe của ông ta.

Kính cửa sổ xe ông ta đang mở và tôi nói: “Xin lỗi...” Người đàn ông giật mình và ngẩng lên nhìn tôi. Trước khi ông ta kịp nói gì, tôi nói: “Tôi chỉ muốn cho ông cái này và mong Chúa phù hộ cho ông.” Người đàn ông nhìn tờ 100 đô-la, chậm rãi nhận nó, nhưng chẳng nói lời nào. Ông ta không nói được một lời. Tôi thấy lúng túng bèn nói: “Uhm... Chúa phù hộ cho ông!”

Khi tôi quay đi được một bước, người đàn ông mới lên tiếng: “Chờ một chút.” Tôi bước lại phía cửa kính và ông ta nói: “Tôi chỉ đang ngồi đọc cuốn sách này thôi.” Tôi đã không để ý cuốn sách trên tay ông ta. Ông quay cuốn sách lại để tôi có thể nhìn thấy tựa đề. Đó là một cuốn sách nhỏ mang tên “Sức mạnh sáng tạo của Chúa”.

Tôi mỉm cười một lần nữa và nói: “Vâng, Chúa phù hộ cho ông.” Người đàn ông vẫn không nói gì còn tôi thì quay trở lại xe và đi khỏi.

Một lần nữa, tôi biết mình không giải quyết được vấn đề lâu dài của người đàn ông đó, nhưng ai mà biết được ông ta đang nghĩ gì? Có thể ông ta đang cầu nguyện một thứ gì đó, và tờ 100 đô-la là một dấu hiệu cho ông. Điểm mấu chốt của câu chuyện là: hãy hào phóng.

Không phải người giàu nào cũng rộng rãi về tiền bạc, nhưng những người hạnh phúc đều hào phóng! Hầu hết người giàu đều tin vào luật “gieo và gặt”. Họ coi đồng tiền là hạt giống và rằng nếu hào phóng, họ sẽ nhận lại tiền bạc.

Người giàu không chỉ cho nhiều, mà còn nhận lại rất nhiều. Họ có niềm tin rất khác biệt về việc nhận so với người nghèo. Họ tin rằng mình xứng đáng được nhận vì họ hào phóng. Theo kinh nghiệm của tôi, những người nghèo không được nhận nhiều. Tôi tin đó là vì họ không cảm thấy mình xứng đáng. Làm sao họ có thể xứng đáng, nếu họ không hào phóng?

Một câu chuyện nữa...

Sau khi buổi hội thảo tại Charlotte, Bắc California kết thúc, khoảng 11h30 tối, tôi và vợ rất đói, vì thế chúng tôi lái xe loanh quanh và tìm thấy một cửa hàng Domino's Pizza trong một khu mua sắm nhỏ. Tôi vào gọi pizza và quay lại xe để chờ. Tôi đứng cạnh xe, còn vợ tôi ở trong xe với cánh cửa xe mở, và chúng tôi đang nghe nhạc. Lúc đó, một đám khoảng 8 cậu nhóc da đen, khoảng chừng 10 đến 15 tuổi tiến lại từ phía cửa khu mua sắm. Bằng trực giác, tôi cảm



nhận được lũ trẻ đang chuẩn bị gây sự với chúng tôi.

Khi đám trẻ tiến tới gần chiếc xe của chúng tôi, một trong những đứa nhỏ nhất tiến đến phía tôi. Cậu bé có vẻ lớn nhất trong nhóm bèn nắm lấy cánh tay cậu ta và nói: “Này, không được đâu. Đừng.” Bọn nhóc bước thêm vài bước và rẽ vào đường đi bộ bên cạnh khu mua sắm.

Vợ tôi trông thấy bọn trẻ đi qua, nhưng không để ý thấy điều gì nữa cả. Tôi hỏi cô ấy xem chúng tôi có nên mua cho bọn trẻ một chiếc pizza hay không. Vợ tôi mỉm cười và nói: “Vâng.”

Tôi bước tới đoạn rẽ và bọn trẻ đã đi được khoảng 20 mét. Cậu nhóc nhỏ nhất định gây sự với tôi lúc này lại nhìn thấy tôi và nói: “Này, chúng mày. Nhìn kìa.” Sau đó cậu ta rút ra một khẩu súng và chĩa thẳng vào mặt tôi. Cậu bé lớn nhất một lần nữa lại can ngăn và giằng lấy súng từ tay cậu ta, sau đó hỏi tôi: “Ông muốn gì?”

Tôi hơi nhún vai, nói: “Tôi chỉ muốn mua cho các cậu một cái pizza, nếu các cậu muốn.”

“Thật chứ?” Cậu ta hỏi lại.

“Đúng thế.”

“Tại sao ông lại muốn mua pizza cho chúng tôi?” cậu ta hỏi.

“Tôi chỉ muốn làm một việc tốt cho các cậu. Có muốn không nào?” Tôi trả lời.

“Có,” cậu bé nói và tất cả chúng đều bước tới phía tôi. Tôi hỏi chúng thích ăn loại gì và vào cửa hàng gọi pizza cho chúng.

Khi tôi ở trong cửa hàng, bọn trẻ hỏi vợ tôi rằng tôi có phải là cảnh sát và đang định bắt chúng hay không. Cô ấy nói không. Chúng còn hỏi vậy tại sao tôi lại muốn mua pizza cho chúng. Cô ấy bèn giải thích rằng chúng tôi thích hào phóng như vậy.

Tôi bước ra và cùng bọn trẻ chờ đợi khi cửa hàng đang chuẩn bị pizza. Tôi nói chuyện với chúng về ước mơ và hy vọng của chúng, mặc dù dường như chúng chẳng có mơ mộng hay mong muốn gì cả. Chúng khá ít lời, dè dặt và tỏ ra rất biết ơn khi chiếc pizza được mang tới. Tôi nói với chúng thêm vài phút nữa về việc hy vọng những điều tốt đẹp sẽ đến với chúng, sau đó chúng tôi chào tạm biệt nhau.

Hào phóng là bằng chứng cho lòng tốt và tình yêu thương. Nó đem lại lợi ích cho người cho nhiều như, thậm chí nhiều hơn, người nhận.

Người giàu rộng rãi, người nghèo ki bo.

3. NGƯỜI GIÀU CÓ NHIỀU NGUỒN THU NHẬP, NGƯỜI NGHÈO CHỈ CÓ MỘT

Hãy so sánh đô-la với cá. Một người câu cá sẽ câu được nhiều cá hơn nếu có hai dây câu chứ? Tất nhiên rồi. Khả năng rất lớn là anh ta sẽ câu được nhiều hơn. Vậy nếu anh ta có tới 5 dây câu thì sao? Dễ thấy là càng có nhiều dây câu dưới nước, anh ta càng có khả năng bắt được nhiều cá.

Tiền bạc cũng vậy. Càng phát triển nhiều nguồn thu nhập khác nhau, bạn càng có nhiều cơ hội giàu HƠN. Với mỗi người giàu hơn bằng một nguồn thu nhất định thì sẽ có hàng chục người khác trở nên độc lập về tài chính nhờ kết hợp nhiều nguồn thu nhập khác nhau.

Thu nhập thụ động

Mẹo để phát triển nhiều nguồn thu nhập khác nhau là tập trung biến chúng thành các nguồn thu thụ động. Nói thụ động không có nghĩa là tôi bảo bạn không cần làm việc mà ý tôi là chúng đòi hỏi ít công sức và sự quản lý từ bạn.

Rất nhiều người giàu có khả năng lập ra các nhóm giúp họ điều hành công việc kinh doanh tốt hơn nhiều so với chính bản thân họ. Những người thuộc tầng lớp người nghèo gặp nhiều khó khăn với ý tưởng nhiều nguồn thu nhập khác nhau, bởi họ nghĩ họ phải làm tất cả một mình.

Suy nghĩ bạn phải làm tất cả mọi việc một mình thực chất đã giới hạn tiềm năng tài chính của bạn rất nhiều. Việc cho rằng không ai có thể làm việc đó tốt bằng bạn là một thái độ ngạo mạn bởi thực tế thế giới đầy rẫy những người tài năng.

Người giàu có niềm tin rất khác. Họ tin rằng mình có thể tìm thấy một ai đó không chỉ tốt như họ, mà còn có thể tốt hơn! Thật là trái ngược!

Xây dựng một nhóm

Người giàu còn phát triển kỹ năng đặc biệt khiến mọi người làm việc ăn ý với nhau, từ đó đem lại lợi nhuận lớn. Tuy nhiên, kỹ năng đó cần có thời gian để phát triển. Đó là khả năng khiến mọi người chấp nhận sự khác biệt từ người khác và khả năng giao đúng người đúng việc.

Rất nhiều công ty gặp khó khăn đơn giản bởi giao việc nhầm người và bổ nhiệm không đúng vị trí. Giúp mọi người làm việc ăn ý nghĩa là phải tạo ra được một bầu không khí tin tưởng. Người giàu xây dựng những nhóm làm việc trong đó mọi người khen ngợi lẫn nhau, chứ không phải cạnh tranh nhau. Khi các thành viên trong nhóm cạnh tranh nhau, sẽ rất khó để họ tin tưởng lẫn nhau. Khi danh vọng thuộc về ai không còn quan trọng nữa thì thành quả đạt được là không giới hạn. Những người tin tưởng nhau có thể đạt thành tựu lớn hơn rất nhiều so với người làm việc đó một mình.

Để phát triển lòng tin giữa các thành viên trong nhóm, bạn cần phải tạo dựng một bộ luật hành xử. Một bộ luật hành xử là tập hợp các luật lệ đơn giản để mọi người cùng tuân theo. Nếu bạn đang ở bước đầu xây dựng một nhóm, tốt nhất là hãy để nhóm tự xây dựng bộ luật này. Còn nếu bạn đưa một thành viên mới vào nhóm sau khi bộ luật đã được xây dựng thì thành viên đó phải đồng ý tuân theo những luật lệ đó, nếu không anh ta/cô ta sẽ không được nhận vào làm việc. Nếu ai đó làm điều gì trái luật lệ, cả nhóm sẽ phải có trách nhiệm xử lý người đó.

Sức mạnh của một bộ luật hành xử chỉ phát huy tác dụng khi những người vi phạm bị chất vấn. Luật lệ có ích gì nếu bạn không thi hành nó? Khi xây dựng một nhóm, mọi người phải sẵn

sàng tạo điều kiện cho các thành viên khác cơ hội sửa sai. Nếu các thành viên cáu giận hoặc cảm thấy bị xúc phạm khi được sửa lỗi, họ cần thay đổi thái độ, hoặc là rời khỏi nhóm.

Sự tức giận không có chỗ trong một tập thể chiến thắng. Sự tức giận là dấu hiệu của tính tự tôn. Sự khiêm tốn có sức mạnh của nó, và nhóm nào phát triển được thái độ khiêm tốn sẽ đạt được nhiều kết quả tuyệt vời. Người giàu thường đem tinh thần khiêm tốn đến cho nhóm vì chính họ cũng vậy. Những người khiêm tốn là những người biết học hỏi.

Người giàu thường rất cởi mở để học cách quản lý công việc tốt hơn. Họ hiểu rằng kinh doanh đồng nghĩa với thu nhập, nhưng thu nhập lớn đồng nghĩa với việc có một nhóm làm việc được xây dựng trên nền tảng tin tưởng lẫn nhau.

Áp dụng sự hài hòa có chủ ý

Hãy xem xét một thuật ngữ tôi học được từ cố vấn Nido Qubein – sự hài hòa có chủ ý. Nó rất cần thiết trong việc xây dựng thành công nhiều nguồn thu nhập khác nhau. Chủ ý nghĩa là: làm việc có mục đích, chủ tâm. Một sự kiện được lên kế hoạch. Một hành động có suy nghĩ. Sự hài hòa nghĩa là: kết nối. Liên kết. Đồng thuận. Mọi việc ăn khớp với nhau.

Sự hài hòa có chủ ý được áp dụng bởi những người rất giàu. Đó là những kế hoạch có phương pháp và tỉ mỉ. Sức mạnh của sự hài hòa có chủ ý là khiến mỗi nguồn thu nhập thụ động trợ giúp lẫn nhau.

Snapshots

©Original iStock



"I used to sit in the lap of luxury. Then luxury stood up."

Khi bắt đầu một nguồn thu nhập mới, bạn phải tập trung vào đó. Sự tập trung là sức mạnh, và tất cả người giàu đều sở hữu sức mạnh này. Có hai cách bạn cần tập trung, nhằm áp dụng sự hài hòa có chủ ý vào cuộc sống. Bạn cần tập trung như một tia lazer chiếu vào từng phần nhỏ trong bức tranh lớn của cuộc đời. Và bạn phải học cách tập trung như một chiếc đèn sân khấu rọi vào tổng thể bức tranh đó.

Ai cũng có thể tập trung vào một việc. Nhưng tập trung vào một bức tranh lớn và để tất cả các phần trên đó phối hợp tốt với nhau đòi hỏi một người phải rất tinh tế. Có nhiều nguồn thu nhập thụ động không liên quan đến nhau vẫn tốt hơn một hay hai nguồn thu nhập. Tuy nhiên, hãy học cách xây dựng những nguồn thu nhập thụ động bổ sung lẫn nhau, qua thời gian, bạn sẽ kiếm được nhiều tiền hơn.

Hãy quay lại với người câu cá. Chúng ta dễ dàng thấy 4 hay 5 dây câu dưới nước sẽ bắt được nhiều cá hơn là chỉ 1 dây. Nhưng sự hài hòa có chủ ý còn đem lại kết quả tốt hơn việc thả nhiều dây câu xuống nước. Sự hài hòa có chủ ý giống như việc thả một chiếc lưới. Tôi hỏi bạn, ai sẽ bắt được nhiều cá hơn, anh chàng câu cá bằng nhiều dây câu hay người ngư dân dùng lưới? Sự hài hòa có chủ ý giúp kết nối các lĩnh vực kinh doanh, và hỗ trợ lẫn nhau để giúp bạn kiếm tiền.

Khái niệm sự hài hòa có chủ ý luôn phải được thực hiện một cách có chủ ý. Nó không bao giờ tự nhiên diễn ra. Nếu hiện tại bạn có một nguồn thu nhập và muốn bắt đầu một nguồn khác, hãy đảm bảo nguồn thứ hai có thể hỗ trợ nguồn thứ nhất và nguồn thứ nhất cũng hỗ trợ nguồn thu mới. Chúng có thúc đẩy lẫn nhau không? Nguồn thu nhập chính của bạn có liên hệ gì với nguồn thu thứ 2, thứ 3 không? Chúng có chứng minh giá trị của nhau không? Khách hàng từ nguồn thu chính của bạn có thể trở thành khách hàng của nguồn thu mới hay không?

Sự hài hòa có chủ ý là khái niệm khá mới đối với hầu hết mọi người và đòi hỏi tư duy nghiêm túc. Chúng ta cần có thời gian để phát triển những ngành kinh doanh hài hòa với nhau. Qua thời gian, sự hài hòa có chủ ý này sẽ đem lại hiệu quả kỳ diệu cho vấn đề tài chính của bạn.

Người nghèo tin rằng nếu bạn cố gắng xây dựng nhiều nguồn thu nhập khác nhau, bạn sẽ phải làm quá nhiều việc cùng một lúc. Một lần nữa, đó là bởi ý nghĩ họ phải tự mình làm tất cả mọi việc. Nếu một người nghèo có nhiều hơn một nguồn thu nhập, đó thường là một công việc thứ hai mà người đó phải tự làm. Và tôi dám chắc là người đó không chủ đích kết nối nó với công việc thứ nhất.

Nếu bạn tập trung vào các nguồn thu nhập THỤ ĐỘNG, hãy xây dựng một NHÓM LÀM VIỆC, và áp dụng SỰ HÀI HÒA CÓ CHỦ Ý, thay vì cùng lúc làm nhiều việc được. Tuy nhiên bạn cần cẩn trọng, đừng để tư duy của người nghèo ngăn cản bạn hành động và thử những cái mới. Thu nhập thụ động, các nhóm làm việc và sự hài hòa có chủ ý là mối quan hệ ba chiều không dễ gì bị phá vỡ. Chúng giúp bạn xây dựng một cuộc sống tài chính vững mạnh.

Người giàu có nhiều nguồn thu nhập, người nghèo chỉ có một.

2. NGƯỜI GIÀU NỖ LỰC ĐỂ TĂNG LỢI NHUẬN, NGƯỜI NGHÈO CẠM CỤI TÌM CÁCH TĂNG LƯƠNG

Mọi người chắc đều đã nghe câu: “Hãy làm việc thông minh hơn thay vì làm việc chăm chỉ hơn.” Tập trung vào lợi nhuận là làm việc thông minh. Làm việc vì đồng lương là làm việc chăm chỉ.

Người giàu được tự do về tài chính là bởi họ làm việc chăm chỉ trong thời gian đầu để có được lợi nhuận. Một khi đạt được lợi nhuận đến một mức độ nào đó, họ được tự do làm những gì mình thích, bất cứ khi nào họ muốn.

Người nghèo bị kẹt trong cái vòng luẩn quẩn của người làm thuê. Cái vòng đó là: thức dậy, đi làm, thanh toán các hóa đơn, thức dậy, đi làm, thanh toán các hóa đơn, thức dậy, đi làm, thanh toán các hóa đơn... Người giàu thức dậy, làm việc gì họ thích, dành thời gian cho gia đình, quyên tiền cho những mục đích họ tin tưởng, du lịch tới những nơi đẹp để và tiếp tục tìm kiếm cơ hội đầu tư để tăng lợi nhuận.

Định nghĩa lợi nhuận của một người giàu

Định nghĩa phổ biến của lợi nhuận là tài sản trừ đi tiêu sản. Hầu hết mọi người nghĩ tài sản là bất cứ thứ gì có giá trị mà họ sở hữu. Dù đây là định nghĩa mà hầu hết mọi người sử dụng, nhưng đó không phải là quan niệm của người giàu về tài sản; và khi nói đến tiền bạc, cách nghĩ khôn ngoan là nghĩ theo cách của người giàu thay vì cách của hầu hết mọi người.

Người giàu coi tài sản là những thứ có giá trị mà họ sở hữu, và chúng tạo ra thu nhập thụ động cho họ. Một người nghèo có thể có những tài sản nhỏ có giá trị nào đó, nhưng những tài sản này không tạo ra thu nhập thụ động. Vì vậy, hãy nghĩ về một tài sản nào đó như một thứ có giá trị và còn tạo ra thu nhập thụ động cho bạn nữa.

Tiêu sản là những thứ bạn phải nợ tiền để có được chúng, ví dụ: các khoản thế chấp, tiền trả góp xe hơi, nợ thẻ tín dụng, các khoản vay cá nhân hoặc vay trong trường học. Hãy lấy những tài sản có giá trị có thể tạo ra thu nhập thụ động trừ đi khoản tiền bạn nợ, còn số này chính là lợi nhuận thực sự của bạn. Đối với người giàu, lợi nhuận không tạo ra thu nhập thụ động thì vô giá trị. Họ tập trung vào việc tăng lợi nhuận của bản thân, và cùng lúc tăng thu nhập thụ động.

Người giàu biết sai khiến đồng tiền làm việc cật lực cho họ. Còn người nghèo làm việc cật lực vì đồng tiền.

Có hai lý do tại sao làm việc vì đồng lương lại mạo hiểm và không mấy thông minh. Thứ nhất là, khi lương của bạn tăng nghĩa là thuế cũng tăng. Thứ hai là, khi đồng lương của bạn tăng nghĩa là bạn càng thêm phụ thuộc vào ai đó.

Người giàu có quyền kiểm soát tài chính của bản thân. Người nghèo trao quyền kiểm soát tài chính của bản thân vào tay người khác. Nếu bạn làm việc vì lương, nhà nước sẽ quyết định bạn phải trả thuế bằng chừng nào. Người giàu kiểm soát lượng thuế phải trả và khi nào phải trả. Sếp bạn sẽ quyết định tháng sau bạn có còn việc để làm hay không. Người nghèo chẳng thể lường trước được việc công ty giảm biên chế. Bởi những người thuộc tầng lớp này phụ thuộc vào người khác về mặt tài chính, nên họ luôn ở trong nguy cơ bị mất nguồn thu nhập.

Một số người bạn của tôi là phi công. Họ may mắn không mất việc làm sau vụ 11/9, nhưng chỉ qua một đêm thu nhập của họ giảm 30%. Sẽ ra sao nếu bỗng nhiên ngày mai thu nhập của bạn cũng giảm 30%? Người giàu biết rõ mức thu nhập của họ tháng sau và năm sau nữa.

Hãy biến lương thành thu nhập thụ động

Làm việc vì lương không phải là sai hay xấu, mà chỉ là công việc vất vả đối với hầu hết mọi người – và còn bấp bênh nữa. Rất nhiều người ngày nay là người giàu, nhưng ngày xưa đã từng làm việc vì đồng lương. Vậy họ trở nên độc lập về tài chính như thế nào? Bằng cách sử dụng



đồng lương của mình để mua tài sản. Hầu hết người giàu đều có một giai đoạn làm việc rất vất vả. Họ làm việc cật lực để mua tài sản.

Mua tài sản để đem lại thu nhập thụ động không phải là điều dễ dàng trong giai đoạn đầu. Nó đòi hỏi kiến thức mới, phải được thu thập từ rất nhiều giờ nghiên cứu. Người giàu không chỉ làm việc chăm chỉ mà còn tìm tòi chăm chỉ để học cách kiếm được tài sản đem lại thu nhập. Tăng lợi nhuận bằng tài sản có thể tạo ra thu nhập thụ động là một kỹ năng, mà kỹ năng thì cần thời gian để phát triển. Để tăng lợi nhuận, bạn cần sự kiên nhẫn, kiến thức và trí khôn.

Hãy kiên nhẫn với bản thân, thu thập kiến thức về các loại tài sản, và sau đó sử dụng trí khôn.

Trí khôn là việc ứng dụng kiến thức. Một số người nghèo có kiến thức về thu nhập thụ động và cách tăng giá trị ròng, xong lại chưa bao giờ áp dụng chúng.

Người giàu áp dụng kiến thức mà họ có được. Họ còn tiếp tục tiếp thu thêm kiến thức nữa. Họ có kiến thức và đầu tư vào những thứ mà thậm chí người nghèo còn không biết là chúng tồn tại.

Trong khuôn khổ của cuốn sách này, tôi không nói về các loại tài sản mà các tỷ phú đầu tư để có thu nhập thụ động, nên tôi chỉ đề cập đến một vài loại phổ biến nhất, là điểm bắt đầu của các tỷ phú khi họ vẫn còn nghèo.

Hãy gây dựng một doanh nghiệp nhỏ

Theo tôi, mỗi người cần phải có một cơ sở kinh doanh nhỏ. Tôi không nói là bạn phải bỏ việc để mở doanh nghiệp. Tôi gợi ý bạn nên bắt đầu bằng việc mở doanh nghiệp bán thời gian duy trì song song với công việc hiện tại.

Một cách để thực hiện việc này là gia nhập một công ty marketing mạng lưới. Các công ty bán hàng trực tiếp hoặc marketing mạng lưới là cách rất tốt để bắt đầu sự nghiệp kinh doanh của bạn. Bạn sẽ gặp ít rủi ro và có cơ hội nhận được những phần thưởng cực kỳ giá trị. Họ có những hệ thống đã hoạt động lâu dài, được chứng minh, và họ sẽ liên tục hỗ trợ bạn trong công việc. Đó là cách tốt để tự kinh doanh mà vẫn không đơn độc. Tôi có ba lời khuyên nếu bạn có ý định tham gia một công ty marketing mạng lưới:

1. Đảm bảo rằng bạn hoàn toàn tin tưởng vào sản phẩm hoặc dịch vụ của họ
2. Đảm bảo rằng bạn cảm thấy thoải mái trước tất cả mọi người bạn gặp ở đó
3. Đảm bảo rằng công ty có liên quan đến một số công việc từ thiện

Nếu đạt được ba yêu cầu trên, tôi tin rằng bạn có thể có một công việc kinh doanh bán thời gian rất thành công. Khi tham gia một công ty marketing mạng lưới hoặc thành lập một cơ sở kinh doanh nhỏ, hãy đề ra mục tiêu kiếm nhiều tiền hơn từ công việc kinh doanh bán thời gian này thay vì từ công việc chính của bạn. Sau khi đạt được điều đó, bạn sẽ được tự do làm việc bạn thích, thay vì những việc bạn bắt buộc phải làm. Không phải sẽ rất tuyệt hay sao?

Khi bắt đầu một doanh nghiệp riêng, phải chắc chắn rằng mức chi phí hàng ngày của bạn không đổi, và hãy tiết kiệm số tiền kiếm được từ công việc kinh doanh mới này cho đến khi bạn sẵn sàng đầu tư cho một tài sản. Điều phổ biến nhất trên thế giới là: Bạn bắt đầu tiêu nhiều tiền hơn khi bạn kiếm được nhiều hơn. Trong nhiều năm tôi cũng vậy. Mỗi khi kiếm được nhiều tiền hơn, tôi sẽ mua một chiếc xe đẹp hơn, chuyển sang một ngôi nhà mới rộng hơn, và đi du lịch ở Hawaii. Từ kinh nghiệm của mình, tôi có thể nói thật ngu ngốc nếu tăng chi phí sinh hoạt khi bạn chưa thể trả cho các chi phí đó bằng nguồn thu nhập thụ động từ tài sản của mình.

Người giàu có trí khôn khác thường; họ không tăng chi phí sinh hoạt khi thu nhập của họ tăng, mà họ tăng mức đầu tư. Người nghèo sử dụng thu nhập của mình để mua tiêu sản, còn người giàu đầu tư thu nhập của họ vào tài sản. Đầu tư vào các tài sản tạo ra thu nhập thụ động là phần quan trọng của quá trình làm giàu.

Có lẽ lợi ích lớn nhất của việc sở hữu một doanh nghiệp riêng là lợi ích về thuế. Chủ doanh nghiệp có thể xóa bớt một vài thứ, mà ở vị trí nhân viên bạn không thể làm được. Tôi không phải là luật sư hay nhà chiến lược về thuế, nên tôi không đưa ra cho bạn bất kỳ lời khuyên nào, nhưng nhất định bạn phải học những lợi thế về thuế mà bạn nhận được với tư cách chủ doanh nghiệp.

Chủ doanh nghiệp có thể sử dụng tiền họ kiếm được trước khi bị đánh thuế. Khi làm việc vì tiền lương, bạn cần phải đóng thuế trước, sau đó mới được tiêu số ít ỏi còn lại. Người giàu làm ra tiền, tiêu tiền, sau đó mới đóng thuế. Người nghèo làm ra tiền, đóng thuế và sau đó tiêu số còn lại.

Bạn có muốn phải đóng ít thuế hơn? Hãy mở một doanh nghiệp nhỏ. Một doanh nghiệp nhỏ có thể cho bạn những lợi thế vô cùng lớn về thuế và có thể trở thành tài sản nếu bạn thành lập nó và việc này không tiêu tốn của bạn quá nhiều thời gian. Hãy nhớ, định nghĩa của một người giàu về tài sản: đó là thứ có giá trị mà họ sở hữu, và chúng tạo ra thu nhập thụ động. Và hãy nhớ, thu nhập thụ động không có nghĩa là bạn không phải làm gì cả; mà bạn chỉ phải quản lý một chút thôi.

Đầu tư vào bất động sản



Theo tôi, bất động sản là tài sản tốt nhất và an toàn nhất để đầu tư. Hầu như tất cả các triệu phú đều có thu nhập thụ động từ bất động sản. Một số ít người nghèo cũng có thu nhập thụ động từ nguồn này. Các hiệu sách có đầy rẫy những cuốn sách dạy đầu tư bất động sản, nên tôi không bàn tới nó ở đây. Tôi chỉ gợi ý bạn nên đọc các cuốn sách về bất động sản cho đến khi tích lũy đủ kiến thức để hành động và bắt đầu đầu tư vào đó. Chân thành mà nói, tình hình tài chính của tôi đã thay đổi hoàn toàn khi tôi bắt đầu đầu tư vào bất động sản.

Còn chứng khoán thì sao?

Hầu hết người giàu đều đầu tư vào thị trường chứng khoán. Tôi nói “hầu hết” vì tôi biết một số người giàu chỉ đầu tư vào bất động sản. Mặt khác, tôi cũng biết một số người chỉ đầu tư vào chứng khoán. Chứng khoán có thể là một dạng thu nhập thụ động tuyệt vời. Nhưng chúng cũng rất nguy hiểm nếu bạn không hiểu rõ.

Các doanh nghiệp nhỏ, bất động sản và chứng khoán đều có những rủi ro nhất định. Tuy nhiên, rủi ro sẽ giảm đáng kể nếu bạn làm giàu cho kiến thức của mình. Hãy nhớ, nếu bạn dám mạo hiểm nghĩa là bạn đã nắm lấy cơ hội. Mạo hiểm là cơ hội.

Giá trị rỗng không phải là khoản tiền để dành

Nhiều người nghèo nghĩ sự đảm bảo về tài chính là “những quả trứng” để dành. Người giàu không nghĩ như vậy. Họ không có trứng để dành; họ chỉ có những con ngỗng đẻ trứng vàng thường xuyên. Và tài sản của người giàu chính là những con ngỗng đó. Thu nhập thụ động họ nhận được từ tài sản của mình là những quả trứng vàng.

Vấn đề khó khăn với những người có tâm lý để dành là bạn có thể thấy đói bất cứ lúc nào, và cuối cùng vẫn sẽ rán trứng ăn. Những người nghèo thích ăn trứng rán! Người giàu kiểm tra những con ngỗng của họ thường xuyên để đảm bảo rằng chúng vẫn khỏe mạnh. Hầu hết người giàu thậm chí không để tâm đến giá trị rỗng của mình.

Hãy tập trung tăng lợi nhuận với những tài sản tạo ra thu nhập thụ động, và chắc chắn sẽ tới ngày bạn được hoàn toàn tự do về tài chính.

Người giàu nỗ lực để tăng lợi nhuận, người nghèo cặm cụi tìm cách để tăng lương.

1. NGƯỜI GIÀU TƯ DUY TÍCH CỰC, NGƯỜI NGHÈO SỐNG BI QUAN

Nếu xét trên bề mặt, sự khác biệt này có vẻ không quan trọng; nhưng tôi dám chắc đây là một nguyên lý uyên thâm. Khi tạo cho mình thói quen tư duy tích cực, cuộc sống của bạn sẽ mang một ý nghĩa mới và thành công là điều hiển nhiên.

Sự khác biệt này phản ánh một nguyên lý chung, đã được tóm tắt lại trong kinh cổ “Hãy hỏi và bạn sẽ được hồi đáp.”

Bạn sẽ nhận được câu trả lời cho bất cứ câu hỏi nào của mình, cho nên tốt nhất bạn hãy hỏi những câu tích cực. Câu hỏi của bạn càng bao quát càng tốt. Hãy học cách đặt ra những câu hỏi vượt ngoài tầm hiểu biết và kinh nghiệm hiện tại của mình. Các câu hỏi đó chứa đựng những đáp án mà bạn cần để thành công.

Ví dụ về những câu hỏi tích cực

Câu hỏi nào tích cực hơn: “Làm thế nào để thu nhập tăng gấp đôi trong năm nay?” và “Làm thế nào để kiếm đủ tiền trả các hóa đơn tháng này?”

Bạn có thấy sự khác biệt không? Dù trả lời cả câu hỏi lớn hay nhỏ thì năng lượng trí não mà chúng ta bỏ ra đều như nhau. Hãy nghĩ đến những câu hỏi giúp mở rộng trí óc của bạn, bởi bạn sẽ có câu trả lời cho bất cứ câu hỏi nào mà bạn hỏi.

Hãy xem một vài ví dụ khác. “Làm thế nào để kiếm được 1 triệu đô-la mỗi năm bằng cách làm những việc tôi yêu thích?” hay “Làm sao để sắp cho tôi thăng chức?”

“Cuộc sống đang muốn dạy mình điều gì lúc này?” hay “Tại sao những điều tồi tệ luôn xảy ra với tôi?”

“Làm sao để có mối quan hệ sâu sắc hơn với người bạn đời của tôi?” hay “Tại sao việc hòa thuận với vợ/chồng lại khó đến thế?”

“Hôm nay tôi nên làm gì để chứng tỏ với bọn trẻ là tôi yêu chúng?” hay “Tại sao bọn trẻ lại không thích tôi?”

“Tôi thích làm những việc gì để giúp cơ thể luôn khỏe đẹp?” hay “Tại sao việc giảm cân lại khó khăn đến thế?”

“Ai có thể dạy tôi cách thu lại ít nhất 25% với mỗi khoản đầu tư?” hay “Tại sao tôi không thể để dành được tiền?”

“Làm sao để đầu óc luôn thanh thản?” hay “Tại sao lúc nào tôi cũng thấy căng thẳng thế này?”

Các câu hỏi quyết định cảm giác của bạn

Các câu hỏi tích cực hỏi những gì bạn có thể làm, còn các câu hỏi tiêu cực hỏi những gì bạn không thể làm. Câu hỏi tiêu cực cũng hỏi tại sao mọi việc lại khó khăn.

Các câu hỏi tích cực khiến bạn cảm thấy dễ chịu. Còn các câu hỏi tiêu cực làm bạn cảm thấy buồn chán. Bạn có thể kiểm soát cảm xúc của bản thân bằng cách tự hỏi những câu tích cực.

Người giàu là bậc thầy về việc quản lý cảm xúc của bản thân. Họ là bậc thầy trong việc đó vì

họ có thói quen tự hỏi mình những câu tích cực.

Khi câu hỏi tích cực trở thành một phần trong thói quen suy nghĩ của bạn, bạn sẽ trở nên mạnh mẽ và thanh thản. Câu hỏi tích cực giúp bạn vươn tới mọi khả năng tiềm tàng của bản thân. Những câu hỏi bạn đặt ra cho mình quyết định kết quả cuộc sống. Nếu bạn cảm thấy không tận dụng hết được khả năng của mình, thì có thể là bởi bạn đang tự hỏi mình những câu tiêu cực. Nghe có vẻ đơn giản, nhưng đó là sự thật.

Người giàu hỏi những câu khiến họ trở nên giàu có. Người nghèo hỏi những câu khiến họ cứ mãi nghèo.

Rèn luyện trí não

Hầu hết người nghèo không biết hoặc không để ý đến những câu họ vẫn tự đặt ra cho mình. Tôi thường xuyên quan sát điều này khi nói chuyện với họ. Thật ngạc nhiên khi tôi có thể kiểm soát cuộc nói chuyện bằng cách đặt các câu hỏi, và những người nghèo sẽ chuyển hướng suy nghĩ của họ đến bất cứ nơi đâu tôi muốn. Tôi từng ghét nói chuyện với những kẻ chỉ biết buồn chuyện – cho đến khi tôi khám phá ra sức mạnh của câu hỏi. Giờ tôi không còn ghét việc đó nữa, vì tôi có thể dễ dàng chuyển hướng cuộc nói chuyện sang một chủ đề nào đó tích cực hơn, đơn giản bằng cách đặt câu hỏi.

Người giàu nhận thức được những câu hỏi họ tự đặt ra cho mình. Họ ý thức được những gì họ nghĩ. Họ liên tục rèn luyện trí não để vươn tới nhiều thành công hơn. Nguyên lý chung này cũng được tóm tắt trong một câu kinh cổ: “Khi con người suy nghĩ, bản chất anh ta cũng vậy.”

Vấn đề của người nghèo là họ không tự suy nghĩ cho bản thân. Họ tưởng rằng như vậy, nhưng thực chất chính những người khác mới điều khiển suy nghĩ của họ.

Bằng chứng của việc này có thể được tìm thấy trong sự khác biệt số 9, “Người giàu bàn về ý tưởng, người nghèo buồn chuyện tào lao”. Lúc nào họ cũng có chuyện để bàn ra tán vào, bởi đơn giản tâm trí họ phản ứng trước những gì người khác nói và làm.

Người giàu sáng tạo nhiều hơn là phản ứng. Bằng cách tư duy tích cực, họ kiểm soát trí óc của bản thân.

Tư duy tích cực là một trong những cách tốt nhất để rèn luyện trí não và tạo dựng thành công.

Cách chúng ta suy nghĩ là kết quả của sự rèn luyện. Người giàu rèn luyện đầu óc của họ một cách có ý thức. Bằng cách kiểm soát những câu hỏi được đặt ra cho chính mình, bạn sẽ học được cách tự suy nghĩ cho bản thân. Bạn giành quyền kiểm soát cuộc sống của mình bằng cách kiểm soát các mẫu hội thoại nội tâm. Và bạn phải nhận thức được những câu bạn tự hỏi mình nếu muốn gạt hái nhiều thành công hơn nữa.

Chín câu hỏi tích cực

Tôi muốn hỏi bạn chín câu hỏi tích cực mà mọi người đều phải trả lời để đạt được thành công và hạnh phúc thực sự. Những câu hỏi này giải quyết vấn đề: Bạn muốn trở thành người như thế nào, bạn muốn làm gì, và bạn muốn có những gì. Nếu dành thời gian trả lời trung thực những câu hỏi này, bạn sẽ thấy mình đang đi trên con đường dẫn tới thành công.

- Tôi muốn trở thành mẫu người như thế nào?
- Tại sao tôi muốn trở thành mẫu người đó?
- Tôi phải làm thế nào để trở thành mẫu người đó?

- Tôi muốn làm gì?
- Tại sao tôi lại muốn làm việc đó?
- Tôi làm việc đó bằng cách nào?
- Tôi muốn có cái gì?
- Tại sao tôi lại muốn có nó?
- Tôi tạo ra nó bằng cách nào?

Bạn phải trả lời những câu hỏi trên thật rõ ràng. Rõ ràng, ý tôi là phải cụ thể. Càng cụ thể càng tốt.

Sự rõ ràng, rành mạch là sức mạnh. Người giàu biết họ muốn gì. Quan trọng hơn, họ biết tại sao họ lại muốn điều đó. Và bởi họ đã trả lời được câu hỏi cái gì và tại sao, họ sẽ tìm được cách làm thế nào. Người nghèo không biết làm thế nào để trở thành người giàu bởi họ không có cái gì thú vị hay một câu hỏi tại sao tích cực.

Khi trả lời câu hỏi tại sao, bạn có thể phát hiện ra rằng mình đang trở thành người mà người khác muốn như thế hoặc đang làm một việc mà người khác muốn bạn làm – nhưng bạn lại không thực sự muốn. Hoặc bạn ao ước thứ gì đó vì người khác nói với bạn như vậy. Cố gắng đáp ứng lòng mong mỏi của mọi người xung quanh là một cái bẫy.

Hãy khám phá bạn thực sự muốn được là ai, muốn làm gì và muốn có cái gì.

Hãy chắc chắn rằng bạn xếp những câu hỏi trên theo thứ tự: “là ai, làm gì và có gì”. Mẫu người mà bạn muốn trở thành sẽ quyết định những gì bạn làm và bạn có.

Rất nhiều người nghèo lại sắp xếp chúng theo thứ tự ngược. Họ nghĩ thứ họ có quyết định việc họ làm, và những việc họ làm quyết định họ là ai. Cách nhìn cuộc sống như vậy chắc chắn sẽ khiến bạn lúng túng. Việc tôi là ai mới quyết định tôi làm gì và tôi có gì.

Thay vì hỏi “Ý nghĩa cuộc sống của tôi là gì?” bạn hãy hỏi: “Điều gì sẽ khiến cuộc sống của mình ý nghĩa hơn?” Câu hỏi đó mang sắc thái tích cực hơn. Câu trả lời trung thực của bạn cho câu hỏi thứ hai sẽ tiết lộ đáp án cho câu hỏi thứ nhất.

Ý nghĩa cuộc sống của chúng ta không phải là SỞ HỮU sự thành công mà là TRỞ NÊN thành công.

Tự hỏi bạn sẽ trở thành người như thế nào có lẽ là câu hỏi tích cực nhất. Suốt nhiều thế kỷ qua, con người đã tự hỏi mình câu hỏi “Tôi là ai?”, còn tôi gợi ý bạn nên tự hỏi “Tôi đang trở thành người như thế nào?” Nếu bạn không thích đáp án của mình cho câu hỏi đó, vậy hãy hỏi “Tôi muốn trở thành người như thế nào?” và làm bất cứ điều gì để trở thành kiểu người như vậy. Là một người giàu cũng bao gồm (ai), làm (gì) và sau đó là có (gì).

Người giàu tư duy tích cực, người nghèo sống bị quan.

GIỜ THÌ SAO?

1. Hãy đọc đi đọc lại cuốn sách nhỏ này. Tôi đề nghị bạn đọc nó mỗi tháng một lần đến khi cảm thấy 10 sự khác biệt đó đã trở thành một phần của con người bạn. Sự lặp đi lặp lại là cách chúng ta rèn luyện trí não suy nghĩ một cách khác biệt. Khi suy nghĩ khác đi, chúng ta hành động khác đi và từ đó kết quả đạt được cũng khác đi.
2. Chia sẻ cuốn sách này với những người phù hợp xung quanh bạn để cùng thảo luận về các điểm khác biệt và học hỏi từ kinh nghiệm và quan điểm của nhau.
3. Truy cập trang www.keithcameronsmith.com và đăng ký nhận email về Những điểm khác biệt Khôn ngoan (Wise distinctions) để được tiếp tục hỗ trợ phát triển tư duy thành công và tự hoàn thiện. Bạn cũng có thể tham gia các buổi thảo luận trên truyền hình cùng với tôi và lấy thông tin về các buổi thảo luận hoặc hội thảo chủ đề Trí Khôn Đem Lại Tự Do.

PHỤ LỤC

SẼ THẾ NÀO NẾU NHƯ PHONG CÁCH SỐNG ĐÔNG - TÂY KẾT HỢP?

Sự khác biệt giữa hai nền văn hóa Đông Tây luôn là một đề tài thú vị. Mặc dù toàn cầu hóa đang từng bước ảnh hưởng đến mọi mặt của cuộc sống, nhưng không vì thế mà đặc trưng của những nền văn hóa này dần bị hòa tan vào nhau.

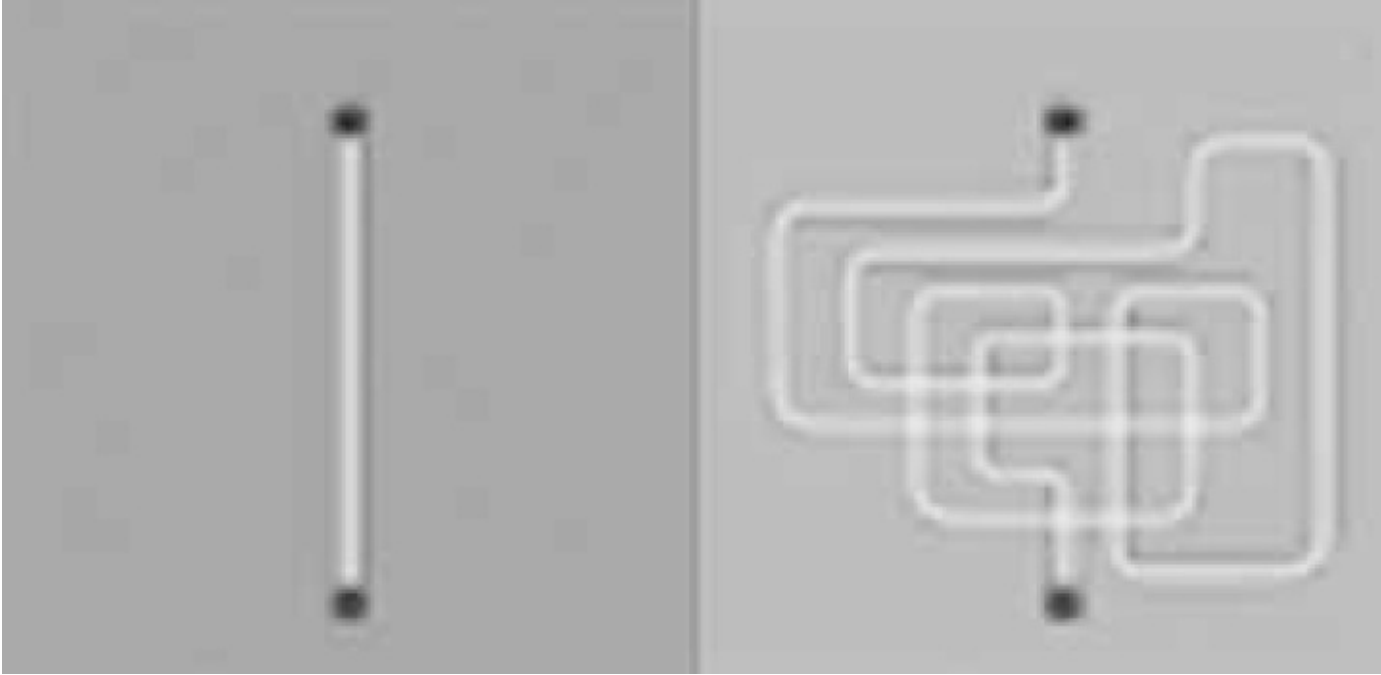
Lưu Dương, một nữ họa sĩ người Trung Quốc từng có cơ hội được học tập và sinh sống nhiều năm tại Đức đã truyền tải thông điệp về sự khác biệt giữa hai nền văn hóa này thông qua triển lãm tranh “East meets West” – Đông Tây tương ngộ.

Cùng xem qua những điểm khác biệt giữa hai nền văn hóa này. (Hình bên trái minh họa cho lối sống, văn hóa của người phương Tây, còn bên phải là người phương Đông).

1. Cách bày tỏ quan điểm

Người phương Tây bộc trực, thẳng thắn, không dấu giếm, không vòng vo khi thể hiện suy nghĩ của mình.

Ngược lại, ở phương Đông, mỗi một ý kiến được đưa ra cần có



những câu “mở đầu” thật lịch sự, văn hoa, tránh làm mất lòng người nghe.

2. Lối sống

Ở châu Âu, châu Mỹ, mỗi người là một cá thể có chính kiến riêng, sống độc lập và việc tôn trọng cái “tôi” là đặc trưng của cách sống phương Tây.

Trái lại, “chúng ta” là điều mà xã hội Á châu luôn hướng đến, một cuộc sống trong đó không chỉ có bản thân, mà còn cần cộng đồng, cái “tôi” chỉ là một phần nhỏ trong cái “chúng ta” mà thôi.

3. Thời gian

Người phương Tây ưa đúng giờ, không “cao su”, họ coi việc đến trễ là điều tối kỵ. Đến muộn là một hành động thể hiện sự thiếu tôn trọng với những người phải chờ đợi mình.

“Cao su, co kéo thời gian, cho leo cây” là tình trạng thường thấy của người châu Á, những hành động này không chỉ làm người đợi phải bực mình, đến muộn còn khiến chậm tiến độ công việc, thật không nên chút nào!

4. Phương thức làm việc

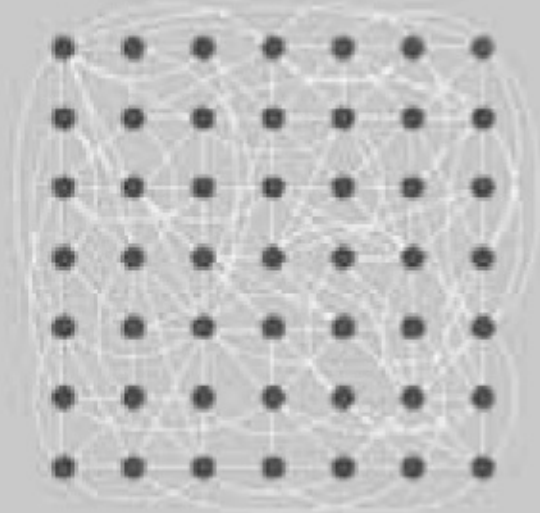
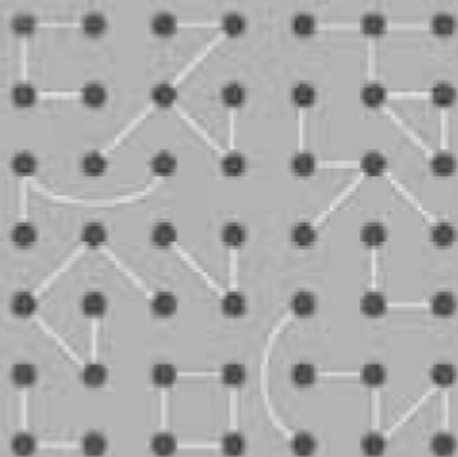
Trong khi người phương tây làm việc với sự liên kết một cách mạch lạc và có hệ thống, người phương Đông lại có cách tổ chức khá rối rắm và nhằng nhịt.

5. Cách biểu lộ cảm xúc

Cũng giống như lúc đưa ra ý kiến, phương Tây có cách thể hiện cảm xúc một cách thẳng thắn, không nói dối suy nghĩ của bản thân, ngược lại người phương Đông lại có tâm lý “sự thật mất lòng”, thường giấu giếm cảm xúc thật của mình để tránh người khác thấy phiền, khó chịu.

6. Cách xếp hàng

Trong khi ở châu Á, khái niệm xếp hàng có lẽ có lối có phần “xa xỉ” với rất nhiều quốc gia thì tại châu Âu-Mỹ, hình ảnh những đoàn người đứng chờ mua hàng hay lên xe bus chẳng có gì khiến ta ngạc



nhiên.

7. Cái tôi cá nhân

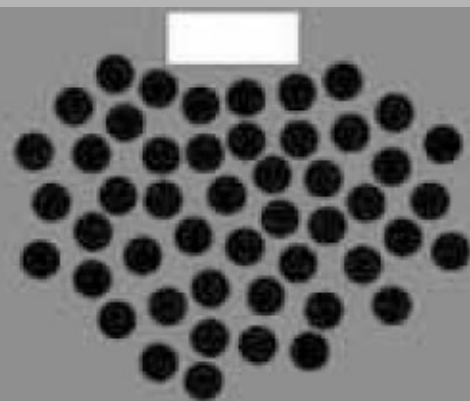
Một người Đức có thể coi cái “tôi” của mình là lớn nhất, quan trọng nhất, đặt mọi nhu cầu cá nhân lên hàng đầu, nhưng một người Trung Quốc hay Nhật Bản sẽ sẵn sàng gác bỏ cái “tôi” ấy qua một bên nhường chỗ cho cái “chúng ta”. Theo người phương Đông, cộng đồng quan trọng hơn cá nhân.

8. Số lượng người trên phố ngày cuối tuần

Sau cả một tuần làm việc mệt mỏi, bạn sẽ làm gì vào ngày cuối tuần quý báu? Nếu bạn là người châu Âu, chắc sẽ chọn phương án ở nhà vui vẻ cùng gia đình, tránh đi phố hay ra ngoài đường. Nhưng nếu bạn người châu Á, chắc hẳn tụ tập phố phường là niềm vui của bạn.

9. Tiệc tùng

Khi dự tiệc, người phương Tây sẽ đứng thành



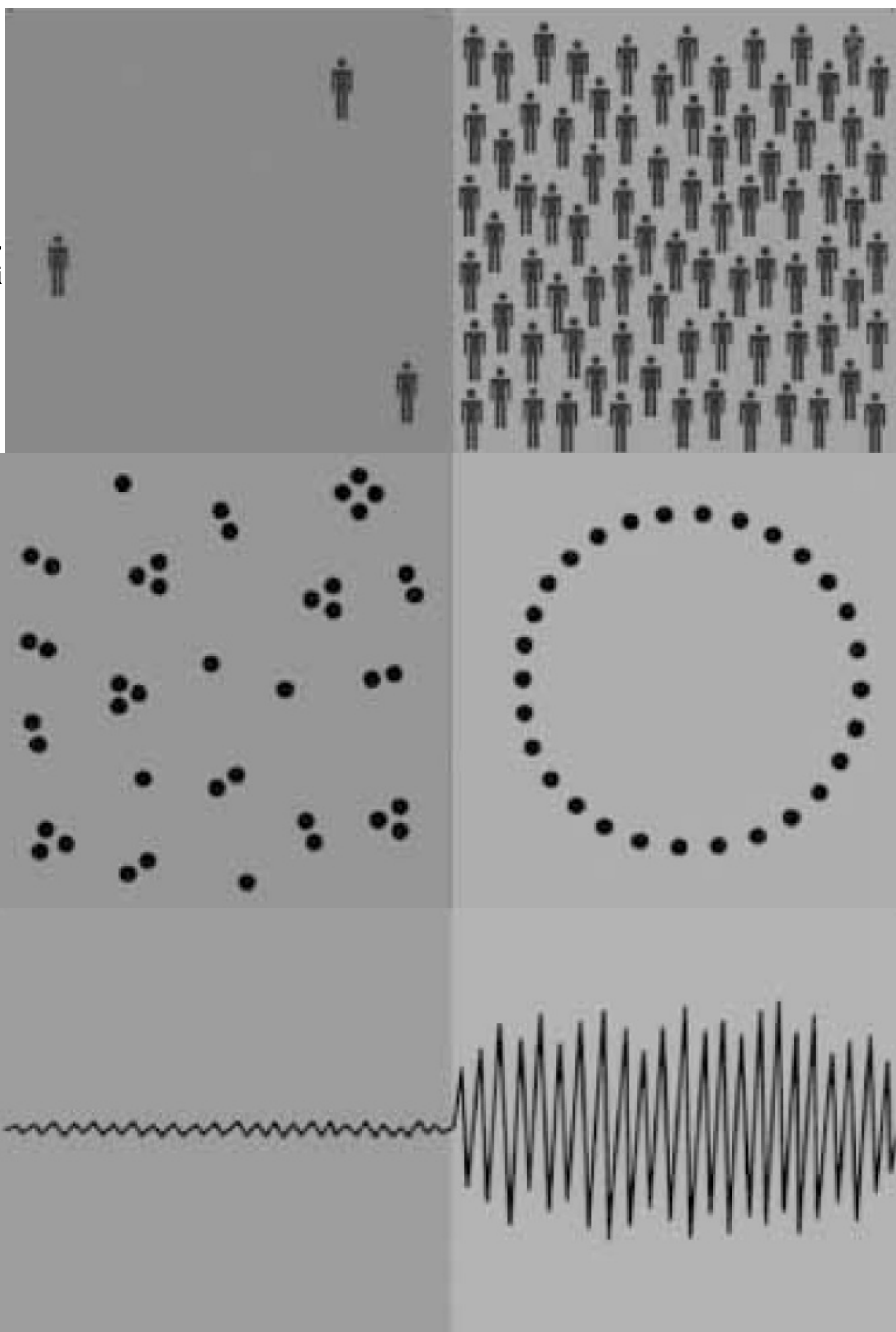
những nhóm nhỏ cho dễ nói chuyện, bắt bạn, làm quen. Ngược lại, người phương Đông có thói quen đứng thành vòng tròn như chơi mèo đuổi chuột vậy.

10. Đo mức âm thanh ở nhà hàng

Phương Tây coi trọng sự riêng tư, chính vì vậy ở những nơi công cộng, họ cố gắng nói nhỏ để không làm ảnh hưởng đến người khác, cũng như để người khác không làm ảnh hưởng đến mình. Ngược lại, khi vào một nhà hàng, người phương Đông sẽ “việc ta ta nói”, khiến âm thanh vô cùng ồn ào, khó chịu.

11. Tiêu chuẩn của cái đẹp

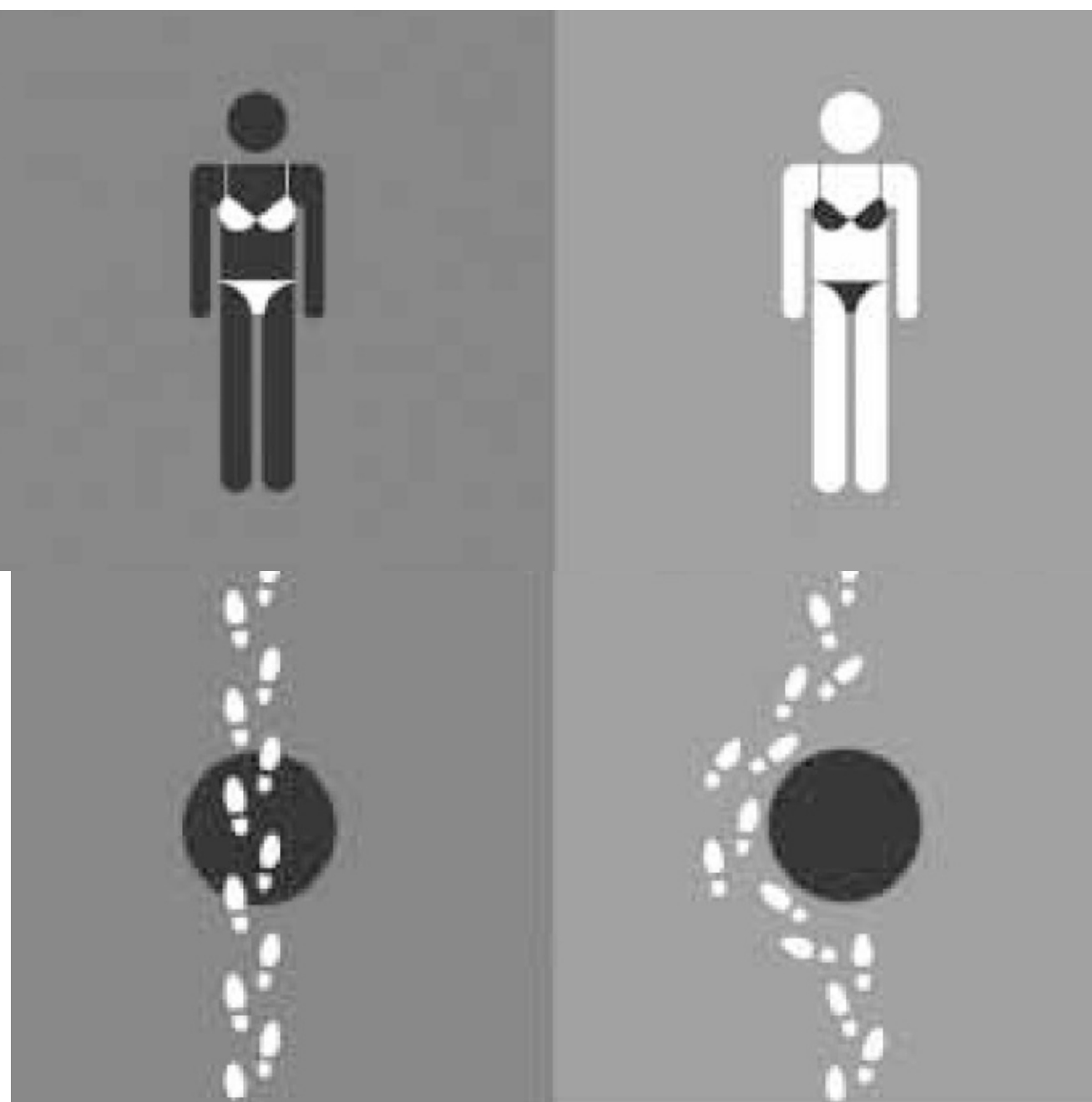
Người châu Âu, Mỹ vô cùng hâm mộ làn da bánh mật, họ coi người có làn da như vậy là một người khỏe mạnh, tràn đầy sức sống. Trong khi đó, người châu Á lại thích



thú khi sở hữu
một làn da
“trắng như
trứng gà bóc”
hơn.

12. Cách giải quyết khó khăn

Phương Tây
thường sử dụng
phương pháp
trực tiếp để tiếp
cận vấn đề,
nhưng người Á
Đông có vẻ
khoái cách lòng
vòng hơn.



MƯỜI SÁU TƯ DUY CỦA NGƯỜI GIÀU

T.Harv Eker, triệu phú, doanh nhân, diễn giả, tác giả của cuốn sách bán chạy nhất thế giới theo bình chọn của tạp chí New York Times: “Bí quyết của Tư duy Triệu phú - Kiểm soát trò chơi bên trong của sự giàu có” đã liệt kê ra các lý do giải thích tại sao còn người không thể giàu có. Sau đây là 10 trong các lý do đó.

Bạn có tư duy theo người nghèo trước sự giàu có không? Hãy thử tìm xem...

1. Người giàu tin rằng “Tôi tạo ra cuộc sống”, người nghèo tin rằng “Cuộc sống tạo ra tôi.”
2. Người giàu cam kết mình phải giàu có, người nghèo muốn mình trở nên giàu có.
3. Người giàu ngưỡng mộ những người giàu khác, người nghèo phẫn nộ với những người giàu có và thành công.
4. Người giàu giao du với những người có thái độ sống tích cực, người nghèo kết bạn với những người có thái độ sống tiêu cực hay những người thất bại.
5. Người giàu sẵn sàng quảng cáo mình và nâng cao giá trị bản thân, người nghèo nghĩ về việc rao bán và quảng cáo bản thân một cách tiêu cực.
6. Người giàu là người biết nhận, người nghèo không biết nhận.
7. Người giàu nghĩ “cả hai”, người nghèo nghĩ “hoặc cái này hoặc cái kia”.
8. Người giàu biết cách quản lý đồng tiền của mình, người nghèo không biết cách quản lý đồng tiền của mình.
9. Người giàu khiến tiền phục vụ mình, người nghèo bị đồng tiền sai khiến.
10. Người giàu luôn học hỏi và phát triển, người nghèo nghĩ mình “biết tuốt”.
11. Người giàu tham gia cuộc chơi tiền bạc để thắng, người nghèo tham gia cuộc chơi chỉ để không thua.
12. Người giàu nghĩ lớn, người nghèo manh mún.
13. Người giàu tập trung vào cơ hội, người nghèo tập trung vào những khó khăn.
14. Người giàu đứng cao hơn những vấn đề của họ, người nghèo nhỏ bé hơn những vấn đề của họ.
15. Người giàu chọn được trả công theo kết quả, người nghèo chọn được trả công theo thời gian.
16. Người giàu hành động bất chấp sự sợ hãi, người nghèo để nỗi sợ hãi ngăn cản họ.

Trong số các lý do này, đâu là những suy nghĩ đã hạn chế sự phát triển của bạn và hủy hoại thành công của bạn? Bạn đang sở hữu Tư duy triệu phú hay Tư duy bần cố nông? Nếu sở hữu Tư duy bần cố nông, bạn cần phải thay đổi.

Bạn phải học cách nghĩ của người giàu và đưa ra quyết định nếu muốn giàu.

Tuy nhiên, nhận thức được vấn đề thôi chưa đủ. Bạn cần phải biết cách tách mình ra khỏi vấn đề này và tạo ra những thói quen tích cực để bạn được tự do về tài chính.

Cuộc sống của bạn sẽ không bao giờ khởi sắc trừ khi bạn tách mình ra khỏi vùng an toàn và thử nghiệm những điều mới mẻ.

BẢY BÀI HỌC THÀNH CÔNG

1. Có tiền tốt hơn không có tiền

Tiền không mua được cho bạn hạnh phúc nhưng mua được nhiều thứ khác, ví như sự an toàn về tài chính, chế độ chăm sóc y tế, giáo dục, du lịch, cuộc sống về hưu chất lượng tốt. Nói tóm gọn: Tự do.

2. Đừng trở thành người thừa tiền và thiếu thời gian

Dành mọi thời gian rỗi của bạn để kiếm tiền thực sự là một vấn đề nghiêm trọng, đặc biệt ở những nghề nghiệp đặc thù. Luật sư, bác sỹ, nhân viên ngân hàng và kế toán, do bản chất công việc, có thể mải mê đến mức họ bỏ qua mối quan hệ với gia đình.

Khi sự ổn định của đời sống bình thường chấm dứt, yếu tố mất cân bằng giữa công việc và gia đình sẽ tăng lên.

Làm việc thực chất là quá trình đổi thời gian lấy tiền. Hãy nhớ rằng “Việc bạn làm gì với tiền có ý nghĩa hơn nhiều so với khối tài sản bạn mua được bằng tiền. Nếu bạn trở nên giàu có nhưng quên đi mối quan hệ với bạn đời và không chăm sóc được lũ trẻ khi chúng đang tuổi lớn, bạn sẽ nghèo hơn bạn tưởng.”

3. Kỷ niệm quan trọng hơn vật chất

Bạn sẽ ngạc nhiên khi biết rằng đối với người giàu có, ô tô xịn, du thuyền, nhà cửa, trang sức và đồng hồ đứng cuối bảng ưu tiên.

Ưu tiên của họ: Kỷ niệm và thành công. Điều này còn đúng hơn khi nhìn từ góc độ gia đình.

Có thực sự rằng dàn loa 100.000 đô-la mang lại âm thanh tốt hơn 20 lần so với dàn loa 5.000 đô-la? Xe ô tô thể thao giá 250.000 đô-la chạy nhanh gấp 5 lần xe giá 50.000 đô-la? Hiện nay, người ta có thể mua căn nhà tuyệt đẹp tại Mỹ với giá 1 triệu đô-la và căn nhà 10 triệu đô-la cũng không đẹp gấp 10 lần. Bất kỳ ai đang sở hữu đồng hồ Rolex giá 10.000 đô-la sẽ nói với bạn rằng chiếc đồng hồ Casio 39 đô-la cũng rất tốt.

Khi nói đến lợi ích của tài sản, chúng ta thường được nghe câu chuyện về những kỷ niệm đẹp, buổi tụ họp của gia đình, kỳ nghỉ, sự kiện thể thao, đám cưới và nhiều kỷ niệm đẹp khác. Khi có việc gì đó cần tiền, gần như gia đình nào cũng có cách riêng phù hợp với điều kiện của mình.

4. Hãy cẩn thận với những khoản nợ, đặc biệt ở giai đoạn đầu đời

Có một sự thật tồi tệ: Các công ty thường muốn nhân viên của mình vay nợ thật nhiều. Họ sẽ giúp bạn làm việc đó, đồng ký kết các hợp đồng mua nhà thế chấp hoặc thậm chí trực tiếp cho bạn vay tiền với lãi suất ưu đãi.

Họ khuyến khích bạn tiêu xài điên cuồng, nói hạn mức tín dụng cho nhân viên xuất sắc. Bạn cần một căn nhà lớn và như vậy phải vay nợ nhiều. Với hình thức hỗ trợ như vậy, có thật các công ty đang đối xử tốt với nhân viên của mình hay không?

Không hẳn như vậy. Các ngân hàng lớn, tổ chức đầu tư, công ty luật và kế toán đã học được cách kiếm lời rất lớn bằng cách lấp “cùm vàng” vào tay nhân viên giỏi nhất. Những kẻ làm công ăn lương này sẽ làm việc chăm chỉ hơn, ở lại công ty nhiều thời gian hơn so với nhóm nhân viên chẳng vay nợ xu nào.

Hơn thế nữa, những nhân viên vay nợ sẽ không bỏ công ty sang làm việc cho một công ty nhỏ hay đối thủ cạnh tranh.

Hãy nhớ lấy điều này khi bạn nhận được ưu đãi tín dụng, bạn càng vay, càng thiệt.

5. Cần lập mục tiêu

Tác giả bài viết có một người bạn doanh nhân. Ông ấy là thành viên ban quản trị một công ty dotcom thập niên 1990. Ông bán cổ phiếu của mình quá sớm, chỉ với số tiền thu về 30 triệu đô-la, trong khi đó chỉ vài tháng sau con số này lên tới 90 triệu đô-la.

Tuy nhiên điều đó chẳng có nhiều ý nghĩa với ông. Ông sử dụng khoản tiền thu về cho công ty tiếp theo và cuối cùng thu về 1 tỷ đô-la. Mục tiêu dài hạn và khả năng hiện thực hóa mục tiêu đã giúp ông thành công.

Ông nói: “Tôi rất ngạc nhiên với việc nhiều người sống không có mục tiêu gì. Họ đơn giản chỉ để dòng sông cuộc đời trôi qua.”

Người Latinh có câu: “Chiến thắng cần đến sự chuẩn bị kỹ càng.” Khi bạn đã có kế hoạch cẩn thận, bạn sẽ ngạc nhiên với kết quả bạn đạt được.

6. Không nên quên mất hiện tại

Mục tiêu cũng rất quan trọng, tuy nhiên không nên quên đi những gì đang diễn ra hiện nay.

Điều này đặc biệt đúng với nhóm doanh nhân, nhà điều hành doanh nghiệp và người có tính cách thuộc nhóm A. Đừng để những giấc mơ về tòa lâu đài khiến bạn không tận hưởng được niềm hạnh phúc trong căn nhà mà mình đang sống.

7. Cần đến một chút may mắn

Tác giả bài viết hết sức ngạc nhiên với một điều sau khi gặp nhiều người giàu có, đặc biệt các doanh nhân công nghệ, đó là họ hết sức cảm ơn sự may mắn của mình. Tác giả thường được nghe câu: “Thông minh cũng tốt nhưng may mắn còn tốt hơn.” Một triết gia nổi tiếng đã nói: “May mắn đến khi đã có sự chuẩn bị tốt đi kèm với cơ hội.”

1. Năm Cảnh Hưng thứ 32 (Năm 1772) 1. Cũng như ngôi Thái tử, nghĩa là khi nào Vua chết thì được cử lên thay. 2. Người được nối ngôi chúa được gọi là Thế tử, theo cách gọi của con Vua chư hầu đời Chiến quốc. 3. Trịnh Giang vu cho Lê đế Duy Phường thông gian với phi tần của cha là Trịnh Cương mà làm tội. 4. Theo các nhà viết sử thì sau khi giết được Thái tử Duy Vĩ, Trịnh Sâm có ý cướp luôn cả ngôi báu của nhà Lê. Một hôm, ăn chay, tắm gội rất sạch sẽ, Sâm lên Tây hồ, định cầu chiêm bao, nghĩa là nhờ thần thánh quyết định giúp một việc mà chính Sâm còn do dự chưa dám làm. Nhưng dọc đường, phảng phất có người như Thái tử Duy Vĩ đứng ngăn lấy kiệu, Sâm sợ hãi, phải truyền quay về. Đêm ấy Sâm nằm mơ thấy có người áo đỏ, khăn hồng, tay cầm chiếc bời chèo, vén màn lên chòng chọc nhìn mình. Sâm hỏi: “Ai?” thì người ấy đáp: “Ta là Thái tử Duy Vĩ đây!” Từ đó Sâm vì lo sợ quá mà thành bệnh, không thuốc thang nào khỏi nữa. 1. Có nơi chép là Duy Du. 1. Dương Khuông là em ruột Dương Thái phi, mẹ Trịnh Khải. 1. Chỉ Nguyễn Huệ. 2. Khi lên ngôi, Duy Khiêm đổi là Duy Kỳ. 1. Duy Kỳ lên làm Vua lấy niên hiệu là Chiêu Thống. 1. Trần Công Sán là thầy học cũ của Chính. 1. Tự tập lại làm một điều gì đó. 1. Ninh Bình. 2. Con vua Chiêu Thống. 3. Danh vị cấp riêng cho con trai của quan lớn, thời phong kiến. 4. Việc chiến tranh, việc quân sự. 5. Thúc giục. 6. Dụng ý của Phúc Khang An là tỏ ra cho sứ Tây Sơn biết rằng nhà Thanh không có ý gì giúp vua Chiêu Thống cả. 1. Hòa Thân. 2. Dàn xếp phân minh. 3. Không có biệt tài về nghệ dịch thơ chữ Hán, những bài trên này đều dịch lược để cung một sử liệu cho các độc giả. Nếu có câu nào không lột được hết ý nghĩa của nguyên văn xin các Ngài vui lòng tha thứ và sửa giúp cho. 4. Trách móc dai dẳng. 5. Chửi mắng thậm tệ. 1. Vợ vua Chiêu Thống. 2. Thừa thãi. 3. Chỉ Hòa Thân. 1. Tức bản đồ. 2. Duyên Tụ công tên là Lê Duy Hoán, con trai Hoàng đề Duy Chỉ, được vua Gia Long cho giữ việc kỷ tự nhà Lê. Thợ gạch. Trịnh Cương. Đọc Thưởng tri cung của Phan Trần Chúc. Quảng Yên. Nơi Cừ, Tuyển khởi binh. Hải Dương. “Hai bên bờ hàng ngàn núi như những cái măng ngọc đứng sừng, ở giữa là dòng sông khác nào con rắn xanh lượn bò, non sông còn như cũ nhưng người anh hùng đã qua đi mất rồi. Trời đất vô tình bày ra nhiều sự biến đổi” – Xem toàn bài ở sách Nguyễn Trãi của Trúc Khê. Tiến sĩ võ. Đọc Thưởng tri cun. Thanh Hoa. Cung miếu là nơi thờ tổ tiên chúa Trịnh cũng như Thái miếu của nhà vua. Nguyễn Bình Khiêm. Phùng Khắc Khoan. Kinh bang tế thế. (BT) Thanh Hoa ngoại là Ninh Bình. Kinh thành. Trịnh Tùng. Lê còn Trịnh còn, Lê mất Trịnh mất. Không phải để không phải bá, quyền hơn mọi người, tám đời làm vua chúa, tại và ở trong nhà mà ra. Nguyễn Đăng Giai (?-1854) tự Toàn Phu; là người làng Phù Chánh, huyện Lê Thủy, tỉnh Quảng Bình. Xuất thân trong một gia đình vọng tộc, nội ông là tiến sĩ Nguyễn Đăng Hoành, cha ông là Hiệp biện Đại học sĩ Nguyễn Đăng Tuấn (thầy dạy vua Thiệu Trị). Thuở nhỏ, Nguyễn Đăng Giai theo học với thân phụ. Năm Minh Mạng thứ nhất (1820), ông đỗ hương tiến (cử nhân). (Biên tập viên chú thích viết tắt là BT) Viện Viễn Đông Bác cổ (tiếng Pháp: École française d'Extrême-Orient, viết tắt EFEO) là một trung tâm nghiên cứu của Pháp về Đông phương học. (BT) Ổn thỏa và thỏa đáng. (BT) Cự là to lớn, cự tộc là gia tộc, dòng họ lớn. (BT) Nghèo mà trong sạch. (BT) Thao: chí nguyện, phẩm cách, đức hạnh; thủ: giữ vững nắm chắc. Thao thủ là luôn giữ chí nguyện bình sinh, giữ chắc phẩm hạnh của mình. (BT) Thiết: thành lập, sáng lập, dựng lên. (BT) Cảnh tượng không thật. (BT) Ý nói ông đồ nghèo kiệt xác. (BT) Cả đời, cả cuộc đời. (BT) Theo sách Luận ngữ tứ thư huấn nghĩa, đời Chu có một nhà bốn lần sinh đôi, cặp đầu đặt tên: Bá Đạt, Bá Quát; cặp kế: Trọng Đột, Trọng Hốt; cặp thứ ba:

Thúc Đa, Thúc Hạ; và cặp cuối là: Quý Tuy, Quý Oa. Lớn lên đều đỗ tiến sĩ. Ông Đồ họ Cao lấy điển tích này mà đặt tên con là: Bá Đạt, Bá Quát (vì hai người con này cũng sinh đôi). (BT) Sài không phải tên gọi của một bệnh mà là tên gọi các Chứng (triệu chứng của các bệnh khác nhau). Chứng Sài thường dùng để gọi những triệu chứng bất thường của trẻ nhỏ từ sơ sinh đến 2-3 tuổi, cũng có khi là chứng của một bệnh lạ, hoặc bệnh nặng, bệnh nguy hiểm... (BT) Chu Thần là tên tự của ông Cao Bá Quát. Cao Bá Quát là chú, còn cháu là ông Cao Bá Nhạ, tác giả Tự tình khúc. Tuấn là tài giỏi xuất chúng, đỉnh là thông minh vô cùng. Tuấn đỉnh ám chỉ người có tài năng hơn người. (BT) Trác là cao siêu xuất chúng, lạc là nổi bật, rõ ràng. Trác lạc nghĩa là xuất chúng, trác tuyệt siêu quần. (BT) Hiểu: bảo cho mà biết; bảo: bảo ban răn dạy. (BT) Sách là quy tắc, khuôn phép. Sách lệ là Bá Đạt coi lời cha như là khuôn phép mà mình phải noi theo. (BT) Lãng tăng nghĩa gốc là chập trùng cao vút, nghĩa bóng là chỉ người tính tình cương trực, kiên trì, bất khuất. (BT) Tập là học đi học lại nhiều lần, tập văn là vừa học văn thơ và vừa thực hành làm văn thơ. (BT) Phát là dấy lên, hưng khởi, trở nên, phát viết là trở nên siêu việt, giỏi dang, xuất sắc. (BT) Phú thân 富紳, một vị quan thân giàu có. Vì nề nghĩa là kiêng nề. (BT) Nghĩa là kẻ hậu sinh đáng sợ, lời cụ Khổng. Trình, Chu là hai vị đại nho đời Tống, tức Trình Di và Chu Hy. Thất niêm nghĩa là mất sự dính nhau. Phép làm thơ luật, nếu hai câu trên thế này: bằng bằng bằng trắc trắc, trắc trắc trắc bằng bằng, thì hai câu dưới phải là: trắc trắc bằng bằng trắc, bằng bằng trắc trắc bằng, như thế tức là đúng niêm. Nếu câu thứ ba ở đây lại mở đầu bằng hai tiếng bằng bằng thì đối với trên tức là thất niêm. Đố thứ nhì. Những thuyết nói hai anh em cùng đỗ một khoa, Quát đỗ giải nguyên, Đạt đỗ á nguyên, chỉ là ngoa truyền. Níp là rương tre, đồ đựng sách vở. (BT) Nếu là sách vở hay văn cũ thì còn phải tội và bị tước mất cả chân cử, tú đã có. Chuốc lấy, rước lấy. (BT) Thuộc tỉnh Hưng Yên ngày nay. (BT) Rừng đao núi kiếm, ý nói đao kiếm lắm le chọc giết. (BT) Căng người ra để đánh đòn, dùng hết sức bình sinh để đánh. (BT) Kiểm duyệt xóa hơn 1 dòng. Ánh mắt nhìn chếch về một hướng, mi hơi khép lại, thường tỏ ý sợ hãi hay gian xảo. (BT) Nay thuộc Hà Nội. (BT) Có lòng phản nghịch, giành mất quyền của vua. (BT) Như khật khưỡng, từ gọi tả dáng đi không vững, lúc nghiêng bên này, lúc ngả bên kia. (BT) Nghỉ ngơi. (BT) Từ mô phỏng tiếng động mạnh và đột ngột. (BT) Cô đầu là danh từ thuộc loại từ cũ, để chỉ các ả đào. Thú chơi cô đầu thịnh hành nhất vào những năm thuộc Pháp và ở phía Bắc. Người đẹp khó được lần thứ hai. Chàng tài tử phong lưu có nhiều xuân tứ, nàng Tiêu đứt ruột ở trong một bức thư. Hai câu thơ này của Dương Cự Nguyên (tự Cảnh Sơn, người Hà Trung, đỗ tiến sĩ năm Trinh Nguyên thứ 5 (790) đời Đường) vịnh nàng Thôi Oanh Oanh. Nàng Tiêu trở Oanh Oanh, mà đó là tiếng trở chung về con gái. Các bản khác để là Trường đoạn Tiêu lang là nhầm. Việc đòi thăng trầm anh đừng hỏi, kìa hãy xem giữa chỗ khói sóng mù mịt, có chiếc thuyền đánh cá lênh dênh. Duy ngọn gió mát ở trên sông, với bóng trăng ở ngàn núi. Kìa anh chẳng thấy nước sông Hoàng hà từ chỗ cao như trên trời chảy xuống. Câu này ở đầu bài Tương tiễn tửu của Lý Bạch. Phương Bắc có một cô gái đẹp tuyệt vời. Câu này trong bài thơ của Lý Duyên Niên. Thái độ đùa cợt thái quá, thiếu đứng đắn, không lịch sự. (BT) Ô tướng quân là quan tướng quân Qua; Mao động chủ là bà Chúa động Lộng (nói nhả). Âm dương nung đúc. Rồi, chuyển. Bá Di đời Ân khi Vũ Vương dấy quân đánh Trụ, ông giằng cương ngựa can ngăn không được. Trụ mất nước, Vũ vương lập nhà Chu, Bá Di cùng em là Thúc Tề không ăn thóc nhà Chu, bỏ lên núi Thù Dương hái rau vi ăn thay cơm rồi chết ở đó. Lã Vọng tức

Khương Tử Nha nhà nghèo, làm các nghề vặt kiếm sống nhưng nhiều lần thất bại. Vợ kéo nheo, ông nói: người ta dù khát cũng không uống nước song đục. Ông thường ngồi câu cá trên sông Vị Thủy, sau giúp Vũ vương khởi nghiệp lập ra nhà Chu, lúc ông đã ngoài tám mươi tuổi. (Từ cũ) nghĩa là mãi, mãi mê. Khóa lợi, giảm danh: Danh lợi trói buộc người ta như cái khóa và cái dây buộc mõm ngựa. Chăm lo, nuôi nấng chu đáo hoặc giúp đỡ một cách ân cần. (BT) Kiểm duyệt xóa hơn 2 dòng. Sự bốn cột bằng lời nói. (BT) Kể sĩ tham gia ứng thí gọi là thí sĩ. (BT) Nghĩa như phát lưu, đầy người có tội đi nơi xa. (BT) Theo sách Đại Nam liệt truyện của Quốc sử quán thì ông Quát cùng bạn đồng sự là Phan Nhạ dùng khối đèn chữa những 24 quyển văn, rồi có năm quyển được đỡ. Việc vỡ ra, quan Giám sát trường thi là Hồ Trọng Tuấn đàn hặc, ông Quát bị kết vào tội tử. Vua Thiệu Trị gia ân giảm xuống giảo giam hậu. Sau ông được ân xá và khởi dụng. Tân là vị cay, khổ là vị đắng. Tân khổ là cay đắng, nhọc nhằn, vất vả. (BT) Đào Trí Phú (? - 1854?), trước có tên là Đào Trí Kính, là quan triều Nguyễn, sinh tại làng Phước Kiến, thuộc Long Thành, dinh Trấn Biên (nay thuộc xã Hiệp Phước, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai). (BT) Phối là đầy tội nhân đi xa, sở là nơi, chỗ, trụ sở. Phối sở là chỉ nơi mà Cao Bá Quát bị đi đầy, nơi quản giáo ông. (BT) Hiệu là cống hiến, phụng sự; lực là sức lực. Ý nói dốc sức trợ giúp. (BT) Quyền là chức quyền, quyền hành; yếu là trọng yếu, quan trọng. Ở đây ám chỉ những trọng thân của triều đình. (BT) Con trai thứ 10 của vua Minh Mạng, và là em vua Thiệu Trị. (BT) Tức là Tùng Thiện công. (BT) Con thứ 11 của vua Minh Mạng. (BT) Ông là con thứ mười hai của vua Minh Mạng, là anh em cùng cha khác mẹ với Miên Thẩm (Tùng Thiện Vương), Miên Trinh (Tuy Lý Vương) (BT) Nguyễn Phúc Miên Định là con trai thứ 3 của vua Minh Mạng. (BT) Nguyễn Phúc Miên Thủ - con trai thứ 9 của vua Minh Mạng. (BT) Nguyễn Phúc Miên Triện - con trai thứ 66 của vua Minh Mạng. (BT) Từ biểu thị mức gần là như thế. (BT) Viết tắt của Tùng Thiện công và Tuy Lý công. (BT) Là từ cũ, chỉ chung người đi ở, phải đem thân ra hầu hạ, phục dịch kẻ khác. (BT) Lễ trọng bậc hiền, nhún nhường kẻ sĩ. Câu chuyện này nhiều người truyền lại, nhưng tác giả hơi ngờ. Theo sách Đời tài hoa của Nguyễn Văn Đề thì việc này là của ông Thủ khoa Nguyễn Hàm Ninh. Cũng có người lại cho việc này là của người Tàu. Xin cứ tạm để vào đây để đợi xét. Vời tức mời. (BT) Tức Hồng lĩnh ở Nghệ An. (BT) Kiểm duyệt xóa hai dòng. 莫我知也夫, nghĩa là đời chẳng có kẻ nào biết ta. Khuất Nguyên phần uất rồi tự trầm ở sông Mịch La. Kiểm duyệt xóa hai dòng. Lương vàng: Thửa xưa quan lại thường lĩnh lương bằng thóc. Nguyễn Bá Nghi (1807-1870), hiệu là Sư Phần, là một đại thần nhà Nguyễn trong lịch sử Việt Nam, người làng Thời Phổ (sau đổi là Lạc Phố), huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi. Năm ông làm Tổng đốc Sơn Hưng Tuyên là vào năm 1862. (BT) Chỉ về điều linh, thê lương, âm đạm. (BT) Tôi đã được thấy Tản Đà nôn tháo sau một bữa rượu quá say ở nhà người bạn tôi. Tức thám hoa, bảng nhãn. (BT) Tế tướng, phụ chánh. (BT) Kiểm duyệt xóa hơn ba dòng. Súc là cất, chứa lại; nhuệ: bén sắc. Dưỡng uy súc nhuệ là nuôi dưỡng uy phong, giữ gìn sự bén nhọn. (BT) Kiểm duyệt xóa bỏ mấy dòng. Cao Chu Thần quả có chí nguyện để vương, cứ xem đôi câu đối ông làm sau khi bị bắt vào ngục như sau: Một chiếc cùm lim chân có đế, Ba vòng xích sắt bước thì vương. Nhà văn hào của chúng ta nếu không có cái mộng để vương, thì sao lại gò chữ như vậy. Bấy giờ ông Hoan làm Hộ lý Ninh Thái Tổng đốc, tức là quyền sung Tổng đốc Bắc Ninh và Thái Nguyên. Có sách nói là Lê Duy Uẩn và Lê Duy Đồng, nhưng đây theo sách Đại Nam thực lục chính biên đề là Lê Duy Cự 黎維矩. Sách Đại Nam thực lục cả Tiền biên và Chính biên gồm những

mấy trăm quyển, tư gia ít nhà có. Tôi đọc được ở viện Bác cổ Viễn Đông. Bình Dương là kinh đô của vua Đường Nghiêu, nay là huyện lỵ Lâm Phần tỉnh Sơn Tây nước Tàu. Bồ Bản là kinh đô của vua Ngu Thuấn, nay ở huyện Vĩnh Tế tỉnh Sơn Tây. Minh Điều và Mục Dã là hai nơi Thang, Võ đánh đuổi Kiệt, Trụ. Minh Điều ở Sơn Tây; Mục Dã ở Hà Nam. Mỗi tiền quý là 60 đồng kẽm; mỗi tiền gián là 36 đồng. Vĩnh Tường và Tam Dương khi ấy thuộc Sơn Tây, nay thuộc tỉnh Vĩnh Phúc. (BT) Sách Đại Nam Thực lục chính biên nói ông Cao Bá Quát chết ở trận này, người bắn chết ông là viên xuất đội Đinh Thế Quang. Song xem những ký tái (ghi chép) của các tư gia và hợp với lời truyền thuyết của các cổ lão thì ông bị bắt sống rồi bị trảm khiêu chứ không phải là chết trận. Vì thấy cái thuyết bắt sống có nhiều chứng cứ hơn, nên ở đây tác giả đi theo thuyết ấy. Tài điều khó định được anh, em, trên, dưới. Kiểm duyệt xóa hơn 2 dòng. Từ biệt. (BT) Âu là con le. Tự tích này do ông Dương Tự Quán, chủ hiệu sách Đông Tây Hà Nội là người xuất bản quyển Đồi tài hoa cho mượn. Đồi tài hoa là chuyện ông Nguyễn Hàm Ninh. Ký vãng bất cửu, lời cụ Khổng Tử, nói việc đã qua rồi không bắt lỗi đến nữa. Đăng là chép lại. Linh Đài là tiếng để trở về tấm lòng người ta. Sông Thiên Đức, tức sông Đuống. Lã Mông Chính đời Tống, nhà nghèo nhưng chăm học, đêm nào cũng chong đèn đọc sách, sau đó đến Trạng nguyên, quan đến Tế tướng. Đồng Trọng Thư đời Hán rất siêng học, có khi vây màn đọc sách, ba năm không trông ra đến vườn. Lưu Hưong đời Hán, đêm nào cũng đốt đèn Thái ất, cặm cùi làm sách. Tư Mã Tương Như tên tự là Trường Khanh, người đời Hán, có tài văn chương. Thừa còn hàn vi vào đất Thục, qua cầu Thăng Tiên, có đề vào cầu mấy chữ rằng: “Nếu không làm nên có xe ngựa, sẽ không lại qua cầu này nữa”. Tiếng dùng gọi người cha đã mất. Thú, lệnh là Tri phủ, Tri huyện. Trương Kham đời Hán làm Thái thú quận Ngự Dương, có chính tích tốt. Gặp năm được mùa lúa tốt, dân đều ca tụng là do chính tích của Trương mà nên. Phan Nhạc đời Tấn làm quan Lệnh huyện Hà Dương, trong huyện trồng toàn đào. Phan có chính tích tốt, dân đều ca tụng và gọi chỗ huyện lỵ là Thành Đào. Triệu Biện đời Tống làm quan ưả sự giản dị, đi đến huyện nào cũng chỉ đem theo cái đàn và con hạc. Mao Nghĩa đời Hán ở nhà nuôi mẹ, có chiếu vua bổ dùng làm quan lệnh huyện Lư Dương. Thư phượng hoàng trở vào tờ chiếu nhà vua (phượng chiếu). Thừa xưa người Tàu thường dùng con phượng gỗ để ngậm tờ chiếu. Lý Bạch là một tay thi bá đời Đường, có làm bài tự về một bữa yến hội, trong có câu “hội đào lý chi phượng viện, tự thiên luân chỉ lạc sự”, nghĩa là họp nhau ở vườn đào mạn, tỏ bày sự vui trong tình anh em. Tử Văn là quan tướng nước Sở, đời Xuân Thu bị tội cả nhà mắc oan. Lưỡi dao ngăn, nói sự tự tử của ông Cao Bá Đạt. Tục ngữ: Cáo chết ba năm quay đầu về núi. Phó: phó mặc, ngạnh (cành cây), tích (dấu vết). Chiến Quốc sách: Cành cây đeo tượng, tượng bị dòng sông cuốn đi, ý nói người lênh dênh lưu lạc. (BT) Dương Hồ là một viên quan tốt đời Tấn. Sau khi mất, nhân dân ở Tương Dương dựng bia lập miếu để ghi ân đức ở trên núi Nghiễn là nơi bình sinh ông vẫn hay đến chơi. Ai đi qua núi Nghiễn trông thấy tấm bia, cũng thương nhớ ứa nước mắt, nhân thế tấm bia ấy thành tên là “bia truy lệ”. Áo lụa trắng Khăn lượt đen. Tang tử là cây dâu cây thị, nói chỗ quê hương của cha mẹ. Do chữ Kinh Thi: Duy tang dữ tử, tất cung kính chỉ (cây dâu cây thị của cha mẹ trồng để lại, cũng phải cung kính). Ông Dịch Lương Công đi xa nhớ nhà, ngoảnh về thấy đám mây trắng trên núi Thái Hàng, ngậm ngùi than rằng: “Nhà cha mẹ ta ở dưới đám mây kia!”. Cầu Bá Kiêu ở phía đông thành Trảng An bên Tàu có cây liễu, người đi tiễn biệt thường đến đây bẻ cành liễu để tặng biệt, vì thế cũng gọi là cầu Chiết Liễu, nghĩa là bẻ

liễu. Âu Dương Tu tên tự là Vĩnh Thúc, một nhà văn hào đời Tống, tráp Vĩnh Thúc là nói cái tráp đựng sách của ông ấy. Đỗ Phủ tên tự là Thiếu Lăng, một thi hào đời Đường, tập Thiếu Lăng là nói tập thơ của Đỗ Phủ. Phong là dồi dào, sắc là nghèo ngặt, ý nói tạo hóa cho cái nọ dồi dào, lại bắt cái kia nghèo ngặt. Truyện Kiều: Lạ gì bỉ sắc tư phong. Tư Mã Tương Như làm bài phú Lăng Vân, nổi tiếng là thánh phú. Đào Am xưa có cái vườn trồng các thứ hoa. Thanh dạ là đêm thanh. Lưu niên là năm trôi, nói năm tháng trôi đi như nước. Cây phần cây du, những thứ cây thường trồng ở thôn quê, nên người ta cũng gọi nơi quê hương là phần du. Vương Sán là người nước Ngụy đời Tam Quốc, một nhà văn sĩ có danh, có làm bài phú Đăng lâu, tả mối tình khi đứng trên lầu cao trông về quê cũ. Hương Tú là một nhà văn đời Tấn, có bài thơ nhớ quê. Chữ gấm, chiếu vàng, đều là nói về sắc mệnh của nhà vua. Ý nói mong mỗi được tha. La võng là lưới bẫy. Kiều Tử là tên hai thứ cây, kiều là thứ cây to, tử là thứ cây nhỏ, nghĩa bóng để ví với cha con. Cờ là cái thúng, cừu là áo cừu. Hai chữ này dùng để nói con cháu biết nối được nghiệp của cha ông, ví như con nhà thợ làm cung, biết bắt chước cách làm cung mà uốn tre đan thành cái thúng, con nhà thợ hàn, biết bắt chước chập vá các miếng da để làm thành áo cừu. Đan là cái giỏ, bầu là cái bầu. Xưa ông Nhan Hồi, học trò đức thánh Khổng ở trong một ngõ hẻm, chỉ có một giỏ cơm, một bầu nước, lấy đó để sống mà vui với đạo học. Nhặng vo ve là nói những tiếng lao xao của quân lính đến bắt. Truyện Kiều tả lúc Vương Ông bị bắt cũng có câu: Đây nhà vang tiếng ruồi xanh. Cầu này ở về vùng Mỹ Đức. Tức núi chùa Hương. Ông Nhạ bị nhốt trong cũi, do 8 người khiêng. Cừu mạch là chín lối. Lục nhai là sáu đường, ở đây ám chỉ các đường lối ở những nơi dinh thự phố phường. Bảo kính là gương báu. Con tê, sừng nó có một vết sáng thông lên trời. Đuốc linh tê là nói đuốc sáng, ví với lòng công minh của người trên. Tỉnh Đông, tức Hải Dương. Tỉnh Bắc Ninh. Bến Ai Mộ ở tỉnh Bắc Ninh. Huyện Gia Lâm ở Bắc Ninh. Hiến chỉ là ý chỉ của quan đại thần. Lệnh tiền là cái tên lệnh. Theo phép nhà Thanh, quan đại thần sai người đi truyền lệnh, có trao cho một lá cờ và một mũi tên mang đi để làm tin; trong lá cờ và trong mũi tên, đều có viết ba chữ "Thanh Hán lệnh". Đồng khí: Cùng chung khí mạch, ý nói cùng một tông phái. Bình di: giữ đạo luân thường. Phi tai: Tai bay, tai bay vạ gió. Tiên nhân tích lũy: Sự tu nhân tích đức của người trước. Phát phu: Tóc da. Mộng hùng là chiêm bao thấy con gấu. Kinh Thi có một bài thơ nói chiêm bao thấy con gấu thì sinh con trai, chiêm bao thấy con rắn thì sinh con gái. Xin chớ ngâm chương mộng hùng, ý nói đừng sinh con giai mà nên tai vạ. Sái lạc: tưới rảy. Tiên phần: mỗ mả người trước. Khoan thái: Khoan tha cho. Gia đình tự tục: Việc nối dõi của gia đình. Đan thềm: Tắm lòng son. Thơ Nam cai nói người con hiếu lần theo cái thềm phía nam hái hoa lan mà lòng quyến luyến cha mẹ. Vì thế người ta thường dùng tiếng Nam cai để nói về nơi con hầu hạ cha mẹ. Ngọc khuê ngọc chương. Ngựa trắng tức là bạch câu, nói ví mặt trời đi nhanh như ngựa. Chó xanh tức là đám mây xanh như hình con chó. Thơ ông Đỗ Phủ: Thiên thượng phù vân như bạch y, tư tu biến huyễn vi thương cầu = Đám mây nổi trên giong như tấm áo trắng, thoát chốc biến thành con chó xanh. Nói ví việc biến đổi không thường. Tức Hương sơn, núi chùa Hương. Bến Hán là bến sông Ngân Hán; hai sao là sao Ngâu sao Nữ, tức vợ chồng Ngâu. Thất tịch: Đêm mùng 7 tháng 7. Mao ốc: cái nhà lợp gianh. Lương Hồng đời Hán là một nhà ẩn sĩ, có vợ là nàng Mạnh Quang, đối với chồng rất là cung kính, mỗi khi bưng cơm cho chồng, thường nâng mâm lên ngang lông mày. Thuần là rau rút, lư là cá mè. Trương Hàn làm quan ở Kinh đô, thấy gió thu thổi, nhớ đến cá mè rau rút là

những món ăn ở quê hương Giang Nam, bèn cáo quan về. Bút giá: Cái giá gác bút. Thi bình: Bức bình đề thơ. Ông Đào Uyên Minh từng làm quan huyện Bành Trạch, nên cũng gọi là Đào Bành Trạch. Ông cáo quan về, thường có thần hoa cúc hiện lên thành người mặc áo trắng đến đưa rượu tặng. Phạm Lãi thôi làm tướng nước Việt, về đi tiêu dao năm hồ, vui thú phong nguyệt, đổi tên là Đào Chu. Dữu Tín ở ẩn trên một trái núi, trồng rất nhiều mai, sau người ta gọi núi ấy là Dữu Lĩnh, nghĩa là núi Dữu. Hòn Cô Sơn ở Tây Hồ, thuộc tỉnh Chiết Giang nước Tàu. Lâm Bô đời Tống ở ẩn tại đây. Tường vi tức là hoa tầm xuân. Thơ Đường: Bất hướng Đông sơn cửu, tường vi kỷ độ hoa? Nghĩa là: Đã lâu không tới non Đông, tầm xuân không biết đã nở hoa mấy lần? Tiễn xuân la: Tên một loài cây có hoa đẹp. Giống cây này, sách Quần phương phổ gọi là tiễn hồng la. Thân cao hơn thước, dọc mềm lá xanh. Hoa nở về mùa hạ, có sáu cánh, tròn xoe như cắt. Còn một thứ nữa gọi là tiễn thu la. Vồng Xuyên là nơi thôn cư thanh vắng mà nhà thi sĩ kiêm họa sĩ đời Đường là Vương Duy ở. Vương vẽ toàn cảnh chỗ ấy, tức là bức đồ Vồng Xuyên. Tất xuất: Con đẽ. Hạ cửu: Chín mươi ngày mùa hạ. Sương tảo sương cam là cây táo, cây cam đơm sương. Thanh hạ nghĩa là lúc thanh thả, nhàn rỗi. Thông là hanh thông, tắc là ách tắc. Cầm độc là chim muông; quan thường là mũ xiêm. Ý câu này nói lẽ đâu ăn ở như loài chim muông để làm cho ô danh cả đám sĩ phu. Thiên la: Lưới giời. Tùy ngộ nhi an: Tùy theo cảnh ngộ mà an phận. Hóa cơ vãng phục: Cơ giời vận đi chuyển lại. Ý nói thái rồi đến bĩ, bĩ rồi lại thái. Tác thiện: Làm điều lành. Lục trầm: Chết chìm trên cạn. Người làm lành mà phải chết chìm trên cạn, ý nói làm lành mà chẳng gặp lành. Thận độc: Giữ nét thận trọng dù trong lúc vắng vẻ một mình. Mạc ai: Đừng buồn nào. Khúc hát mặc ai nói đừng nên buồn nào làm gì. Quang âm: Bóng sáng, tức trở vào thì giờ. Do tôn trọng nguyên bản nên có một số thông tin, nội dung, chữ Hán chưa thực sự chính xác. Chúng tôi giữ nguyên bản gốc. (BT) Câu này thấy xuất hiện trong bài Đăng Vương các tự của Vương Bột. Nguyên văn là 關山難越，誰悲失路之人？萍水相逢，盡是他鄉之客。（Quan san nan việt, thủy bi thất lộ chi nhân? Bình thủy tương phùng, tân thị tha hương chi khách.) Trần Trọng San dịch là: Quan san khó vượt, nào ai xót thương người lạc lối? Bèo nước gặp nhau, hết thấy đều là khách tha hương. (BT) Câu này xuất phát từ Kinh Thi, nghĩa là nhà Chu tuy là nước cũ, mà mệnh trời thời mới. (BT) Nghĩa là: Núi nếu có thần thì hô chúc tuổi vua Hán (Hán Vũ đế); Biển như sinh thánh nhân thì làm im lặng sóng gió nhà Chu. (BT) Là Tùng Thiện Công mới đúng. (BT) Có lẽ tác giả bị nhầm, bởi Cao Bá Quát là một người kiêu căng, mà ở đây lại không nhận bồ chữ nào thì khá phi lý. Nguyên văn câu đúng phải là “Cả thiên hạ có bốn bồ chữ, một mình tôi chiếm hai bồ, anh tôi Bá Đạt và bạn tôi Nguyễn Văn Siêu giữ một bồ, còn một bồ thì phân phát cho các kẻ học.” Với tôn chỉ tôn trọng sách gốc, nên chúng tôi không sửa mà chỉ mạn phép chú thích ở đây, mong độc giả lượng xét. (BT) Nguyên văn trong Nam Phong tạp chí chép là “Đào Trí Phú sang Tây Ban Nha”, có lẽ do nhầm lẫn. Bởi theo thông tin chúng tôi được biết thông qua phần nội dung trong sách Cao Bá Quát của Trúc Khê thì Đào Trí Phú chỉ sang Tân-gia-ba (tức Singapore ngày này) công cán mà thôi. (BT) Tam dịch: Có rượu làm người ta say, nên ta không biết khách là ai. (BT) Xem bài “Le Protectorat général de L’Annam sous les Tang” (An Nam đô hộ phủ ở đời Đường) của H, Maspéro, BEFEO, XVIII. Bản in của sách Việt sử cương giám khảo lược hiện có ở thư viện Viện Sử học lại không có bức thư ấy. Chúng tôi đã được đọc bức thư ấy trong một bản ở thư viện Huế, trước Cách mạng Tháng Tám. Địa lý bác học lịch sử tỉnh Quảng Bình

theo Quốc triều thực lục; Những địa điểm lịch sử của tỉnh Quảng Bình. An Nam đô hộ phủ ở đời Đường; Địa lý học chính trị ở các triều Lý, Trần, Hồ; Vấn đề Tượng quận; Nước Văn Lang; Cuộc viễn chinh của Mã Viện; Biên giới giữa Việt Nam và Campuchia từ thế kỷ VIII đến thế kỷ XIV. Cuộc chinh phục đầu tiên của người Trung Quốc vào đất Việt Nam. Xứ Bắc Kỳ xưa. Tượng quận vị trí khảo, trong Nam Phong số 137, tháng 9 - 1928. An Nam mậu dịch cảng Vân Đồn. Đại Việt sử ký toàn thư, NXB Khoa học xã hội, HN. Khâm định Việt sử thông giám cương mục, NXB Văn Sử Địa, HN. Kiến văn tiểu lục, NXB Sử học, HN, 1962. Đại Nam nhất thống chí dẫn sách ấy thì chép tên tác giả là Hoàng Trọng Chính. Lịch triều hiến chương loại chí, bản dịch của Viện Sử học, NXB Sử học năm 1960 - 1961. Về các vấn đề “Đất Giao Chỉ”, “Kinh Dương Vương”, “nước Việt Thường”, “Vị trí Tượng quận”, xem Lịch sử cổ đại Việt Nam, “Nguồn gốc dân tộc Việt Nam” tr 22..., 28..., 37... “Vấn đề An Dương Vương và nước Âu Lạc”, tr. 80. Lĩnh nam trích quái, sách số A 1920 của Thư viện KH trung ương. Việt sử lược, sách dịch, Nhà xuất bản Văn Sử Địa, 1960. Dư địa chí, sách dịch, Nhà xuất bản Sử học, 1960. 2. Nam Tề thư, q. 14; Tống thư, q. 38. 1. Cựu Đường thư, q. 41. “Phong Châu hạ”. Độc sử phương dư kỷ yếu (Quảng Tây). Thông điển, q.184. Thái Bình hoàn vũ ký, q.170. Tạp chí Nghiên cứu lịch sử, số 11, 1960. Sử ký, Bạch Khởi Vương Tiên truyện (q. 73). Lộ sử, gồm 47 quyển, tác phẩm của La Tất đời Tống, chép từ đời Tam Hoàng Ngũ Đế, hay dẫn sách sấm vĩ và sách đạo gia, nhưng dẫn cứ rất rộng. Hậu Hán thư, q. 24, q. 76. Tập san Nghiên cứu lịch sử, số 22, 1961. Đào Duy Anh Lịch sử cổ đại Việt nam, “Văn hóa đồ đồng và trống đồng Lạc Việt”, Hà Nội, 1975. Thủy kinh chú q.36. Hoa Dương quốc chí, q. 3. Sách này xuất bản ở Côn Minh năm 1944. Nam Bình châu là một châu của nhà Đường. Địa danh đại từ điển của Trung Quốc cho rằng, châu Nam Bình hiện nay ở trong lãnh thổ của nước ta. Truyền thuyết trên đây đã được ông Lê Sơn ở làng Phấn huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng viết thành một bài trường ca tiếng Tày do ông Lã Văn Lô dịch ra tiếng Việt và đăng ở tạp chí Nghiên cứu lịch sử số 59 (tháng 5) và số 51 (tháng 6) năm 1963. Thiện hạ quân quốc lợi bệnh thư, số 248 của Thư viện Khoa học trung ương. Việt giang lưu vực nhân dân sử, Trung Hoa thư cục, Thượng Hải 1947. Sự phát hiện truyền thuyết của người Tày đã khiến chúng tôi thay đổi ít nhiều ý kiến trong cái ức thuyết về sự thành lập của nước Âu Lạc mà chúng tôi đã trình bày trong sách Lịch sử cổ đại Việt Nam. An Nam chí nguyên, bản in của Viện Viễn Đông bác cổ, do Gát-pa-đôn trình bày, 1932. Xin kể một số làng ở Bắc bộ có tên đặt chữ Kê ở trên: Kê Vẽ (Ngạc Vĩ), Kê Noi (Nôi Duệ), Kê Đơ (Cầm Đa), Kê Trôi (Lôi Xả), Kê Mộc (Nhân Mục) ở tỉnh Hà Đông, Kê Thốn (Thuấn Nội), Kê Thầy (Lập Sài), Kê So (Sơn Lô), Kê Bún (Phúng Thượng), Kê Mía (Cam Giá) ở tỉnh Sơn Tây, Kê Xuôi (Thụy Lôi) ở tỉnh Hưng Yên, Kê Sắt (Tráng Liệt) ở tỉnh Hải Dương. R. Despierres. Cổ Loa, Société de géographie, Hà Nội, 1940. Sách Đại Nam nhất thống chí cho chúng ta biết rằng huyện Yên Lãng là đất Phong Khê đời Hán, đến đời Nam Tề trở thành huyện Bình Đạo, đến đời Đinh, đời Lý thì đặt huyện Yên Lãng. Dư địa chí của Cố Dã vương do L. Aurousseau dẫn trong bài “La première conquête”, BEFEO, XXIII. Bách Việt tiên hiền chí là tác phẩm của Âu Đại Nhậm ở đời Minh Gia Tĩnh. Bài đề yếu là ở trong bộ Tứ khố toàn thư tổng mục, q. 58. Hoài nam tử, thiên “Nhân gian huấn”. Một số các dân tộc thiểu số ở miền Vân Nam có quan hệ với người Choang, tức là với người Việt tộc, cho nên người Lão qua và người Xa Lý ở Vân nam còn giữ trong truyền thuyết của họ sự tích nước Việt Thường xưa hiền chim trĩ trắng cho nhà Chu, đó không phải là chuyện ngẫu nhiên.

Thủy kinh chú tây nam chư thủy khảo, số 2.880 của Thư viện Khoa học trung ương. Trong sách Lịch sử cổ đại Việt Nam (tập IV: “Giai đoạn quá độ sang chế độ phong kiến”), xuất bản năm 1957, chúng tôi đã có sự nhận định về sông Uất sai lầm như thế, cho nên sự nhận định vị trí các huyện Khúc Dương, Câu Lậu và An Định của chúng tôi bấy giờ cũng là sai lầm. BEFEO, XXXVII. Giao châu ký do Hậu Hán thư (q. 113) dẫn, chép rằng huyện Phong Khê có đê, nước Long Môn sâu trăm tầm. Long môn tức là Thác Bờ, tức Vạn Pha. Như thế thì huyện Phong Khê đời Hán gồm cả miền Chợ Bờ. Chúng tôi đoán rằng cả miền bắc huyện Hoài Đức, tỉnh Hà Đông (gồm cả Hà Nội), huyện Thạch Thất, tỉnh Sơn Tây và huyện Kỳ Sơn, tỉnh Hòa Bình cũng thuộc huyện Phong Khê xưa. H. Maspéro, trong bài “Cuộc viễn chinh của Mã Viện” (BEFEO, XVIII) cũng cho rằng Lãng Bạc là miền đời huyện Tiên Du, tức huyện Từ Sơn ngày nay. Khâm định việt sử thông giám cương mục, Tiền biên, q. 2. Quảng dư ký, số 245 của Thư viện Khoa học trung ương. BEFEO, XVIII - Về vấn đề “Cột đồng Mã Viện”, xem Lịch sử cổ đại Việt Nam, “Giai đoạn quá độ sang chế độ phong kiến”, tr.68 - 73. Sách chép Phố Dương. Nhưng Phố Dương là tên một huyện của quận Cửu Đức đời nhà Tấn. Quận Cửu Đức ở miền nam Nghệ Tĩnh. E. Gaspardonne (BEFEO, XXIX, tr. 101) ngờ Phố Dương là ở sông Phố giang, tức sông Ngàn Phố, một nhánh của sông La giang ở Hà Tĩnh. Không có đường nào đi thẳng từ Thần Phù đến Phố Dương được. Chúng tôi chắc rằng đây là Tư Phố bị ghép lộn thành Phố Dương. Vào Cửu Chân mà nói đến Tư Phố là quận trị thì phải lầm. Nam việt chí, dẫn trong sách Sơ học ký. Trong sách Lịch sử cổ đại Việt Nam (1957), chúng tôi đã đoán Mã Viện đi theo đường sông Lèn. Hiện nay, chúng tôi cho điều nhận định ấy là sai. O. Janse, Archaeological Research in Indochino I, “The district of Chiu-chen during the Han dynasty”, số 40 2.002 của Thư viện Khoa học trung ương. Xem An Nam chí [nguyên] mục “Sơn xuyên”, Đại Nam nhất thống chí mục “Thanh Hóa”, Thanh Hóa tỉnh địa chí mục “Khế Sơn”. Thư gửi cho Tô Trân và Phạm Hữu Nghi ở Quốc sử quán để bàn về sách Dư địa chí, thư ấy phụ chép ở sách Việt sử cương giám khảo lược của Nguyễn Thông, bản sách này chúng tôi đã được thấy ở thư viện Huế trước cuộc Toàn quốc kháng chiến. P’oung Pao, XL. Tr. 459. Bài phê bình sách Le Royanme de Champa của G. Maspéro BEFEO, XIV, 9. “Deux itinéraires de Chine en Inde”, BEFEO, IV. Bài đã dẫn. BEFEO, XIV, 9. Trong tập san Han Hioe, fase, 1-3, 1947, “Centre sinologique de Pékin”. Đào Duy Anh, Lịch sử cổ đại Việt nam, tập IV. Lịch sử cổ đại Việt Nam, tập IV; “Giai đoạn quá độ sang chế độ phong kiến”, Hà Nội, 1975, tr 74-88. Về vị trí của thành Khu Túc, xem Lịch sử cổ đại Việt Nam (đã dẫn), “Giai đoạn quá độ sang chế độ phong kiến”, tr. 92-11. Về mấy chữ “Đô Tỷ Ảnh Miếu Do Môn phố”, chúng tôi cũng hiểu khác ở Stein, Ông hiểu là Phạm Văn qua miếu Tỷ Ảnh (Tỷ Ảnh miếu) rồi do cửa sông (môn phố) mà đến vụng Cổ Chiến. Nhưng không có miếu Tỷ Ảnh nào cả, mà chỉ là cái cửa sông gọi là Miếu Do Môn ở huyện Tỷ Ảnh, chúng tôi cho rằng cửa sông ấy tức là cửa Nhật Lệ thuộc địa phận huyện Tỷ Ảnh bấy giờ. Còn vụng Cổ Chiến đây là Vụng Chùa chứ không có thể là Vụng Ngọc ở Thanh Hóa, mặc dầu về sau có huyện Cổ Chiến ở Thanh Hóa. Xem Đào Duy Anh, Lịch sử cổ đại Việt Nam, tập II, “vấn đề An Dương vương và nước Âu Lạc”, 1957. Tác giả sách Sử học bị khảo cũng cho rằng tại xã Lũng Khê còn có thành Liên Lâu cũ. Ở vùng ấy, như xã Tam Á, hiện nay còn có nhiều di tích của Sĩ Nhiếp. Sách An Nam chí [nguyên] chép rằng Sĩ Nhiếp nhà Ngô đóng trị sở ở thành Liên Lâu, thành do Sĩ Nhiếp xây. Những di tích của Sĩ Nhiếp còn lại ở miền ấy là chúng có cụ thể tỏ rằng những di tích xưa ở miền Lũng Khê, Tam Á

quả là thuộc thành Liên Lô là quận trị của Giao Chỉ ở đời Ngô và đời Hán. Tấn thư (q. 15) chép rằng năm Vĩnh Hòa thứ 9 (sửa là thứ 1) đời Thuận đế, thái thú Giao Chỉ là Chu Xưởng xin lập làm châu, triều nghị không cho, tức cho Chu Xưởng làm thứ sử. Như thế thì Chu Xưởng làm thái thú Giao Chỉ trước năm 136 kia. Có lẽ Phương dư kỷ yếu chép lầm. Đời Kiến An thì thứ sử Giao Chỉ là Trương Tân và thái thú Giao Chỉ là Sĩ Nhiếp (năm thứ 8) xin đổi Giao Chỉ bộ làm Giao Châu. Sách Archaeological Research in Indochina I, đã dẫn. Thủy kinh chú, q. 36. Ô Châu cận lục, số A. 263 của Thư viện Khoa học trung ương. Tam quốc chí, Ngô thư, Sĩ Nhiếp truyện, Bộ Chất truyện, Lữ Đại truyện, Tôn Hưu truyện, Tôn Hạo truyện : Ngụy thư, Tam thiếu đế kỷ - Tấn thư, Đào Hoàng truyện. Tấn thư, Đào Hoàng truyện. Tấn thư, Địa lý chí chép lại rằng năm Hoàng Vũ thứ 5, nhà Ngô lấy ba quận Nam Hải, Thương Ngô, Quế Lâm làm Quảng Châu và bốn quận Giao Chỉ, Nhật Nam, Cửu Chân, Hợp Phố làm Giao Châu; đến năm Vĩnh An thứ 7 chia lại Quảng Châu và Giao Châu cũng hể. Đặt theo Ngô thư. Lâm Ấp ký chép rằng: “Cửa sông Chu Ngô phía trong thông với hồ Vô Lao. Suối Vô Lao thông với cửa sông Thọ Linh”. Cửa sông Chu Ngô là cửa Việt. Hồ Vô Lao là ở đâu? Bờ biển miền Quảng Bình và Quảng Trị xưa có những phá lớn cũng như bờ biển miền Thừa Thiên ngày nay. Hồ Vô Lao có thể là một trong những phá ấy. Huyện Vô Lao nhà Tấn, tách đất huyện Tỹ Ảnh thì đặt hồ Vô Lao có thể ở vào miền nam Quảng Bình. Ở đây hiện nay còn có phá Thạch Bàn, tức Hạc Hải, thuộc huyện Lệ Thủy. Xem thêm bài “...Vấn đề nhà Tiền Lý” trong tạp chí Nghiên cứu lịch sử số 5 – 1963. Tấn thư cũng chép thế. Phong Châu trước là quận Tân Xương, sau đổi làm Hưng Châu, đời Khai Hoàng đổi làm Phong Châu đến năm Đại Nghiệp thứ 3 bỏ Phong Châu gồm vào Giao Châu gọi là quận Giao Chỉ. Bia này là do chính Lê Cốc tức Lê Ngọc dựng ở Bửu an đạo trưởng mà ông đã lập ở chỗ mình tự chọn làm sinh phần, tại địa phận làng Trường Xuân xã Đồng Minh huyện Đồng Sơn ngày nay. Cuốn bia còn rõ hàng chữ lạc khoản đề “Đại Nghiệp thập tứ niên”. Bia ấy chúng tôi phát hiện được ở đền thờ Lê Ngọc tại làng Trường Xuân, đã được Vụ Bảo tồn bảo tàng đem về bày ở Viện Bảo tàng lịch sử. Đó là cái bia xưa nhất của nước ta. Đời Đại Nghiệp chỉ đến năm 13 là hết. Nhưng khi dựng bia này Lê Ngọc chưa biết Dạng Đế đã bị giết và nhà Tùy đã đổ nên vẫn còn theo hiệu Đại Nghiệp. Bài văn bia sao chép ở cuối đời Lê và những thần tích này chúng tôi đã biếu Thư viện khoa học trung ương. Pelliot, “Deux itinéraires de Chine en Inde”, BEFEO, IV. Pelliot, “Deux itinéraires de Chine en Inde”, BEFEO, IV. Man thư, tác giả là thuộc viên của Thái Tập là kinh lược sử ở An Nam đô hộ phủ tự tử trong cuộc xâm lược của người Nam Chiếu. Sách Thiền Uyển tập anh chép chuyện Từ Đạo Hạnh thử phép ném một cây gậy xuống sông Tô lịch ở cầu Yên Quyết (tức Cổng Cốt) thì thấy cây gậy trôi ngược dòng về phía cầu Tây dương (tức cầu Giấy), điều ấy chứng tỏ rằng nước sông Tô Lịch chảy từ sông Hồng vào, cho nên khi cái gậy trôi từ cổng Cốt về cầu Giấy mới gọi là trôi ngược. Phủ thành đô hộ châu về phía Bắc, nhìn về kinh đô nhà Đường, chứ không phải như thành Thăng Long là kinh đô độc lập ngoảnh mặt về Nam. H. Maspéro, “La frontier de l’Annam et du Cambodge”, BEFEO, XVIII. Sách Lịch triều hiến chương loại chí (Địa lý chí) của Phan Huy Chú cho Chi châu ở miền Hưng Hóa, Thanh Châu là miền Tuyên Quang, Võ Nga là miền Thái Nguyên. Võ An châu là miền Yên Bang tức Quảng Yên, không rõ ông căn cứ vào đâu. Sách Cương mục thì cho rằng châu Phúc Lộc là ở đất Thanh Hóa. H. Maspéro, trong bài “Le Protectorate général de l’Annam sous les Tang”, BEFEO, X, cũng nghiên cứu về địa lý lịch sử của An Nam đô hộ phủ ở đời

Đường và cũng chỉ định vị trí của các châu huyện. Chúng tôi đã nghiên cứu vấn đề ấy lại, tựu trung có những chỗ chúng tôi đã kết luận tương tự với H. Maspéro, nhưng cũng có chỗ ý kiến của chúng tôi khác. Để tránh rườm rà, chúng tôi chỉ trình bày ý kiến của chúng tôi, mà không nhắc lại ý kiến của H. Maspéro ở từng điểm. Duy về vấn đề vị trí của phủ thành Đô hộ có sự đối chiếu những ý kiến khác nhau mà trong ấy có chỗ chúng tôi tán thành ý kiến của H. Maspéro thì chúng tôi đã đặc biệt nêu lên.

Sách Cương mục chép là Trương Xá. La thành hay Đại La thành vốn chỉ là cái thành xây ở xung quanh. Cao Biền xây thành ở xung quanh phủ thành đô hộ: về sau người ta thường cho Đại La thành là tên của thành ấy, đó là một sự sai lầm, nhưng lâu ngày dùng đã quen, chính bài chiếu dời đô của Lý Công Uẩn cũng xem Đại La thành là tên của thành ấy. H. Maspéro, "La géographie politique de l'Annam sous le Lý, les Trần et les Hồ", BEFEO, XVI. Hiện nay tỉnh Thái Nguyên còn có huyện Phú Lương ở phía nam tỉnh Bắc Cạn, nằm trên hữu ngạn sông Cầu. Sử nhà Tống chép rằng Quách Quỳ đem quân đến sông Phú Lương. "Chỉ cách Giao Chỉ có một con sông", mà theo sử nước ta thì Quách Quỳ đem quân đến sông Như Nguyệt. Sông Như Nguyệt là sông Cầu, khúc chảy qua làng Như Nguyệt. Sử nhà Tống gọi sông Phú Lương là chỉ sông Cầu, sông ấy chảy qua phủ Phú Lương của đời Lý, phủ ấy đại khái là cả miền trấn Thái Nguyên của đời Lê. Nhưng về sau tên sông Phú Lương lại được dùng để chỉ khúc sông Hồng ở gần Hà Nội. Nguyên sử, An Nam truyện chép rằng khi Sài Thung tới Thăng Long năm 1278 thì quan Thái úy (chỉ Trần Nhân Tông) dẫn bách quan từ bờ sông Phú Lương (ở đây chép chữ lương là ruộng chứ không phải lương là lành) ra mời Sài Thung vào quân, và chép rằng năm 1285 Ô Mã Nhi thua trận trên sông Phú Lương. Ở đây thì sông Phú Lương lại chỉ sông Hồng mà sử nước ta trước còn gọi là Lô Giang, nhưng về sau cũng theo sách Trung Quốc mà gọi là Phú Lương giang. H. Maspéro (BEFEO, XVI) và ông Hoàng Xuân Hãn (Lý Thường Kiệt II, Ch. X) đã nêu lên sự sai lầm ấy. Toàn thư (q. 2) chép rằng năm 1036 đổi Hoan châu làm châu Nghệ An, Việt sử lược (q. 2) chép rằng năm 1101 đổi Hoan châu làm phủ Nghệ An, như thế có nghĩa rằng năm 1101 thăng châu Nghệ An làm phủ Nghệ An. Để chỉ vị trí ngày nay của các châu chép trong Việt sử lược và Toàn thư, chúng tôi phần nhiều bằng cứ vào lời của sách Cương mục (Tb, q. 2, 3, 4, 5). Năm Thiên Ứng Chính Bình thứ 11. Xem Cương mục, Chb. q. 6, 21; Lịch triều hiến chương loại chí, Dư địa chí. Gần đây Viện Sử học có nhận được bản sao một cái mộc bài người ta mới đào được ở xã Thụy Khúc huyện Thụy Anh tỉnh Thái Bình, có lẽ mộc bài dùng làm tiêu chí của ruộng, trong ấy có những chữ Thiên Trường Long Hưng phủ an phủ sứ ty, thuộc đời Thiệu Long (năm 12). Điều ấy chứng tỏ rằng Thiên Trường và Long Hưng trước kia là hai lộ hay phủ bấy giờ đã được gộp làm một phủ mà chỉ đặt một an phủ sứ ty. Cương mục, Chb. q. 11, tờ 28a. Cương mục, Chb. q. 10, 46b, 50b Thành Thuận Châu là ở địa điểm Cổ thành huyện Triệu Phong tỉnh Quảng Trị; thành Hóa Châu là ở địa điểm Cổ thành huyện Quảng Điền tỉnh Thừa Thiên. Cương mục chép là Tân Yên, nhưng có lẽ là Tân Hưng vì đến năm Vĩnh Lộc thứ 5 nhà Minh mới đổi phủ Tân Hưng làm phủ Tân Yên. Trong sách An Nam sử nghiên cứu I, Sơn Bản Đạt Lang có nghiên cứu kỹ về vị trí các phủ châu huyện nước ta trong thời kỳ thuộc Minh. Những tài liệu căn bản mà ông dùng là sách Đại Nam nhất thống chí và tập bản đồ 1/100.000, đó cũng là những tài liệu chúng tôi dùng. Có những điều rất thông thường mà ai dùng tài liệu ấy cũng có thể nhận định được, cho nên giữa những nhận định của ông và những nhận định của chúng tôi cố nhiên là có những chỗ giống nhau,

nhưng cũng không phải là ít chỗ khác nhau. Ở đây chúng tôi chỉ nêu lên những điểm tương đồng mà chúng tôi cho là nhân định độc đáo của Sơn Bản Đại Lang và những điểm khác nhau chúng tôi thấy cần phải thảo luận, còn những điểm thông thường thì xin miễn nhắc ý kiến của Sơn Bản Đại Lang để khỏi rườm rà vô ích. Danh sách của sách Thiên hạ quận quốc về việc đổi tên phủ, châu, huyện không viết đến sự đổi tên huyện Đông Quan làm huyện Cổ Lan. Chúng tôi bằg vào Nhất thống chí mà chép tên huyện Đông Quan. Do An nam sử nghiên cứu 1 dẫn. Theo sự lệ thuộc ở đời thuộc Minh thì châu Yên Bang lệ vào phủ Tân Hưng. Ở đây chúng tôi theo tình hình đời Trần mà tách Yên Bang ra làm một lộ, tức lộ Hải Đông của đời Trần. Sơn Bản Đại Lang, An Nam mậu dịch cảng Vân Đồn. Trong danh sách phủ châu huyện của nhà Minh đã có huyện Tập Yên thuộc châu Tĩnh Yên phủ Tân Yên, lại có huyện Tân Yên thuộc phủ Lạng Sơn. Xem vị trí của hai huyện Tân Yên ấy thì thấy khác nhau. Huyện Tân Yên phủ Lạng Sơn năm Vĩnh Lạc 13 bị gồm vào huyện Đơn Ba thì phải là ở về phía đông nam Lộc châu, mà huyện Tân Yên thuộc phủ Tân Yên thì chính là huyện Tiên Yên tỉnh Hải Ninh ngày nay. Chúng tôi đoán rằng đời Trần có lẽ chỉ có một huyện Tân Yên thuộc lộ Yên Bang, nhà Minh tách ra đặt một huyện Tân Yên thứ hai cho lệ vào phủ Lạng Sơn, rồi đến năm Vĩnh Lạc thứ 13 lại bỏ mà gồm nó vào huyện Đơn Ba. Có lẽ ta gọi là Chi Lăng mà người Minh gọi là Kê Lăng, vì theo tiếng Trung Quốc hai chữ Kê và Chi gần như đồng âm. Tên huyện ở đời Trần có thể cũng là Chi Lăng, nhưng vì chưa có chứng cứ chính xác nên chúng tôi vẫn để tên Kê Lăng theo danh sách của nhà Minh. An Nam chí [nguyên] (q.2) chép ngạch phú cống năm Vĩnh Lạc thứ 15 đã chép một cách giữ thể diện rằng: “Nay trừ một phủ Thăng Hoa, nhân dân chưa phục nghiệp”. Sách Hoàng Minh thực lục là do sách An Nam sử nghiên cứu 1 của Sơn Bản Đại Lang dẫn. Do An Nam sử nghiên cứu 1 dẫn. Gần đây người ta gọi là Hiệp Sơn. Sau khi nhượng đất ở miền sông Soi Ráp và cửa Soi Ráp cho chúa Nguyễn, người Chân Lạp ở đây rút về miền biên giới Việt Miên ở khoảng phía bắc tỉnh Định Tường đời sau, vẫn giữ tên quê cũ của họ là Soi Ráp. Xem “Essai d’histoire des populations montagnardes du Sud - Annam jusqu’en 1945” của Bu-rốt (B. Bouroute), trong B S E I, premier trimestre, 1955; Phủ man tạp lục, của Nguyễn Tấn. Bắt đầu gọi là Bắc Kỳ thập tam tỉnh là từ năm Minh Mệnh thứ 15 (xem Minh đô sử, q. 85, tập 37, mục “Hà Nội”). Pelliot. “Les deux itinéraires de Chine en Inde”, BEFEO.IV. Maspéro, Le Royaume de Champa. Từ trước người ta đều giải thích việc này là Lê Hoàn cho đào kênh từ Đan Nê đến sông Bà Hòa. Nhưng xét địa thế, từ Đan Nê ở Yên Định đến Bà Hòa ở phía nam huyện Tĩnh Gia nhiều núi non cách trở, không thể có đường kênh được. Tưởng nên hiểu là Lê Hoàn thấy đường bộ từ Đan Nê đến phía nam Tĩnh Gia đường đi vất vả nên sai đào kênh tục gọi là sông Nhà Lê để có thể từ sông Đáy đi luôn đường sông mà vào Nghệ An được. Trong các tác phẩm trước, chúng tôi cũng phạm sai lầm ấy. Toàn thư, q.1. Cương mục dẫn Đại Thanh nhất thống chí nói rằng thành Phất Thê ở xã Nguyệt Biều, huyện Hương Thủy, phủ Thừa Thiên là sai. Nhất thống chí của ta chép rằng phế thành Chá Bàn là ở khoảng giữa hai huyện Tuy Viễn và Phù Cát, là đô thành xưa của Chiêm Thành. Cương mục chú rằng núi Ma Cô tức là núi Lễ Đễ, ở ngoài biển thuộc huyện Kỳ Anh. Nhưng Nhất thống chí (Quảng Bình) lại chép núi Lễ Đễ, tức núi Ma Cô, là ở phía bắc huyện Bố Trạch tỉnh Quảng Bình. Xét Lý Thái Tông đi đánh Chiêm Thành đến núi Ma Cô rồi đến vụng Hà Nảo mà chúng tôi đoán là vụng Chúa thì núi Ma Cô ở ngoài biển phía nam huyện Kỳ Anh là đúng, có lẽ là Mũi Don hay hòn Sơn Dương ở phía nam cửa

Khẩu huyện Kỳ Anh. Vụng Hà Nã, Việt sử lược chép là Truy Loan, tức vụng Truy, chúng tôi đoán là vụng Chúa, tức Tự Loan. Phủ biên tạp lục chép rằng bãi biển cửa Nhật Lệ đến cửa Minh Linh tức cửa Tùng, là Đại trường sa, từ cửa Việt đến cửa Tự Dung là Tiểu trường sa. Hoàng Xuân Hãn, Lý Thường Kiệt I. Hoàng Xuân Hãn, Lý Thường Kiệt I. Xem thêm G.Mapéro, Le royaume de Champa. G.Mapéro, L'empire Khmer, Pnom-Penh, 1904. A. Leclerc, Histolre du Combodge, Paris 1914. Theo L'empire Khmer, G. Mát-pê-rô cho rằng vì việc tranh lập, con vua nước Chân Lạp cầu cứu với chúa Nguyễn, chúa Nguyễn nhân cơ hội ấy phát binh đánh Chân Lạp. Đó là lần đầu tiên chúa Nguyễn lợi dụng cuộc nội tranh của vương thất Chân Lạp. Đại Nam thực lục tiền biên, q. 4. Theo tài liệu Việt Nam, Đại Nam thực lục tiền biên, q. 5. L'empire Khmer, G. Maspéro thì chép thể thứ các vua Chân Lạp hơi khác. Xem Phủ biên tạp lục, q. 1 ; Đại Nam thực lục tiền biên, q. 7; Đại Nam Việt truyện chinh biên sơ tập, q. 31 ; Gia Định Thông Chí. P.Boudet, "La conquête de la Cochinchine par les Nguyễn et les émigrés chinois" BEFEO. XLII. Khâm châu chỉ của Trung Quốc thì chép rằng: "Nhà Mạc xin trả lại những đất họ đã lấn của nội địa. Bèn sai đô chỉ huy sứ là Vương Tướng phân định cương giới, dựng mốc đá và thề, động Kim Lặc lấy sông Đàm Lân làm giới hạn, động Liễu Cát lấy sông Mang Khê làm giới hạn, động Tư Lãm (sử ta chép là Tư Phù) lấy sông Tam Kỳ làm giới hạn, động Cổ Sâm lấy sông Cổ Sâm làm giới hạn". Mười châu: Tức là mười châu đất Quảng Nguyên mà nước Nam Hán trước kia đã phong cho Nùng Dân Phú làm thủ lĩnh. Hoàng Xuân Hãn, Lý Thường Kiệt 1. Châu Vy Long: Toàn thư chép rằng: năm trước [1012] người Man vượt qua Đồng Tru, đến bến Kim Hoa để buôn bán với châu Vy Long. Vua sai người đến bắt người Man và hơn sáu vạn con ngựa. Đến nay châu Vy Long làm phản, phụ vào người Man, vua thân chinh đánh dẹp. Toàn thư lại chép rằng năm 1014, tướng Man là Dương Trưng Húc và Đoàn Kinh Chi đem hai mươi vạn người vào cướp, đóng ở bến Kim Hoa, sắp đặt lại quân dinh gọi là trại Ngũ Hoa. Châu mục châu Bình Lâm là Hoàng An Vinh làm tờ tâu lên. Vua sai Dực Thành vương đi đánh dẹp. Theo Cương mục chú thì châu Bình Lâm là ở miền huyện Quảng Nguyên tỉnh Cao Bằng, tức bến Kim Hoa cũng ở miền ấy. Cũng theo Cương mục chú thì châu Vy Long thời thuộc Minh đổi làm châu Đại Man, là đất huyện Chiêm Hóa tỉnh Tuyên Quang ngày nay. Châu Định Nguyên: Toàn thư (bản, q.2) chép rằng vua thân chinh châu Định Nguyên, tháng 8 xuất quân, đến Đăng châu thì Đào thị dâng con gái, vua nạp làm phi; ngày 17 đến Định châu, Đăng châu nay là miền Phú Thọ, do đó ông Hoàng Xuân Hãn (Lý Thường Kiệt 1) đánh Định châu là ở miền Yên Bái. Văn Uyên: nay là huyện Văn Uyên tỉnh Lạng Sơn. Đô Kim: nay là huyện Hàm Uyên tỉnh Tuyên Quang. Thường Tân: có lẽ cũng thuộc miền Tuyên Quang Hà Giang, không rõ ở đâu. Bình Nguyên: đời Lê đổi lại làm Vy Xuyên, nay là huyện Vy Xuyên tỉnh Hà Giang. Quảng Nguyên: đời Lê đổi làm Quảng Uyên, tương đương với miền các huyện Quảng Uyên, Phúc Hòa và Thạch An tỉnh Cao Bằng ngày nay. Na Lữ: Nhất thống chí (Cao Bằng) chép rằng ở phía tây huyện Thạch Lâm, trong núi phượng Na Lữ còn có thành đất chân xây bằng đá. Nùng Tồn Phúc hẳn là giữ thành ấy. Na Lữ ở phía Tây thị trấn Cao Bằng. Đại Lý: Đời Đường người Nam Chiếu dựng nước ở miền Vân Nam gọi là nước Đại Mông, kinh đô là thành Thư Dương, tức huyện Đại Lý ngày nay; sau đổi làm nước Đại Lễ; đến đời Ngũ đại do Đoàn Tư Bình chiếm, lại đổi là nước Đại Lý. Qui Hóa châu, Thuận An châu: Trung Quốc địa danh đại từ điển nói rằng châu Qui Hóa đời Tống trị sở ở tại huyện Nghi Sơn tỉnh Quảng Tây. Nhà Tống đặt chân ấy với đất Vật Dương do Nùng Trí

Hội nộp, mà châu Thuận An thì nhà Tống đặt tên với đất Vật Ác do Nùng Tôn Dẫn nộp và các đất Lô Hả, Kế Thành, Ôn Nhuận. Theo lời tri châu Ung Châu là Lưu Sở thì khi Lưu Kỳ nộp Quảng Nguyên cho Tống (1076-1077), nhà Tống lấy châu Thông Nông cho Trí Hội; đất Thông Nông là đất tách ở Quảng Nguyên ra tất phải ở sát với châu Qui Hóa mà Trí Hội đã được coi. Hiện nay ở phía tây Cao Bằng còn có làng và tổng Thông Nông. Việt sử lược chép rằng khi Nùng Trí Cao khởi nghĩa thì lấy đất Vật Dương thuộc châu An Đức. Hiện còn có địa điểm An Đức ở phía tây châu Qui Thuận của Trung Quốc. Đất Lô Hả (hay Hỏa Động, theo Tư trị thông giám trường biên) thì không còn tên, nhưng có Hỏa Động ở phía nam Tĩnh An là trị sở châu Qui Thuận, có thể đó là Hỏa Động đời Tống. Vả chẳng theo lời tâu của tri châu Quế châu là Hùng Bản thì “các châu Qui Hóa Thuận An là đất cổ hòng của Hữu Giang, chế ngự các đường trọng yếu đi các nước Giao Chỉ Đại Lý”. Như thế thì hai châu ấy tất là ở về châu Qui Thuận tỉnh Quảng Tây ngày nay. Có thể tên Qui Thuận là do hai tên Qui Hóa và Thuận An hợp lại mà thành. Tóm tắt những luận chứng của ông Hoàng Xuân Hãn như trên, chúng tôi tán thành ý kiến cho rằng đất Vật Dương, Vật Ác là một dải đất phía bắc biên thủy huyện Thạch Lâm, tức phần tây bắc tỉnh Cao Bằng ngày nay. Do Phương Đình dẫn. Sự xác minh đường biên giới giữa Việt Nam và Trung Quốc do nước Pháp và nước Trung Hoa tiến hành sau Hòa ước Thiên Tân năm 1885 không thay đổi gì về tình hình biên giới của hai nước ở phía này.. Do Phương Đình dẫn. Sau khi thực dân Pháp đã xâm lược nước ta, đã từng xảy ra cuộc tranh chấp biên giới giữa nước Pháp và nước Xiêm. Nước Xiêm muốn nhân cơ hội nước ta suy vong mà lấn chiếm miền đất Ai Lao thần phục nước ta từ đời Minh Mệnh. Nhưng nước Pháp, một mặt mượn cớ rằng những đất ấy vốn là của đất nước Việt Nam, một mặt sai phái đoàn Pa-vi (Pavie) đi dụ dỗ các tù trưởng người Ai Lao, đã buộc nước Xiêm phải ký hiệp ước năm 1893 nhận từ bỏ những đất Ai Lao ở hữu ngạn sông Mê Kông cho Pháp chiếm lãnh. Nước Pháp bèn đem đất các phủ Trấn Nam ở phía tây Thanh Hóa, các phủ Lạc Biên, Trấn Ninh, Trấn Biên, Trấn Định, Trấn Tĩnh ở phía tây Nghệ An cùng chín châu thuộc đạo Cam Lộ cho vào khu vực Hạ Lào mà họ đã tổ chức với những đất khác đã chiếm được của Ai Lao. “La frontière de l’Annam et du Cambodge du VIIIe au XVe siècle”, BEFEO, XVIII. Do Pen-li-ô dẫn trong bài “Hai lộ trình từ Trung Quốc sang Ấn Độ”, BEFEO IV. Eric Seidenfaden “Complément à Pinventaire descriptif des monument du Cambodge pour les quatre provinces du Siam oriental, BEFEO, XXII, tr.56. Hoàng Thịnh Chương, Văn Đan Quốc, Lão qua lịch sử địa lý tân thám, trong Nghiên cứu lịch sử số 5, 1962. Về đường tiến quân của quân Nguyên, sách Việt sử thông giám cương mục, tham khảo Nguyên sử nên chép kỹ hơn Toàn thư, nhưng vì đặt sai vị trí các đèo ải nên chép sai cả, chúng tôi không dẫn. Duy có một điểm không đúng là núi Châu Cốc, tức Hang Sơn, không ở trên dòng sông này mà chính ở tả ngạn dòng sông Thủ Chân trong địa phận huyện Đông Triều kia. Đó có thể là một điểm sai lầm của các tác giả. Điểm này sai, vì Trúc Động thực tế lại ở trên nhánh chép là nhánh thứ hai ở dưới này kia. Nếu sông Bạch Đằng ở vị trí như ngày nay thì phải nói: trên tiếp sông Giáp Giang (sông Đá Bạc) rồi hợp với sông Đô Lý (sông Giá) mà ra biển. Trước khi người ta đắp con đê giữ nước sông Chanh ở trong lòng nhỏ (năm 1925) thì những khi nước lớn, nước sông vẫn tràn ngập cả bãi sù ở bến sông. Chúng tôi chỉ xin tóm tắt ức thuyết về sự thành lập Hồ Tây; xưa kia sông Hồng chảy theo khúc ngày nay đã trở thành Hồ Tây mà sao sông Đuống là dòng chính. Về sau sông Hồng đương chảy từ Tây sang Đông lại xói đất mà

cho một phần lớn nước chảy về phía đông nam, do đó nước không vào khúc Hồ Tây nữa, mà những đất xói ở phía đông các làng Phú Gia, Phú Thọ thì bị kéo về phía đông nam mà thành hai bãi cát đóng hai cửa của khúc Hồ Tây, thành hai làng Quảng Bá và Nghi Tàm. Nước sông Hồng do đó không chảy từ khúc Hồ Tây sang sông Đuống nữa, đồng thời phù sa đọng lại đã làm thành bãi cát đóng cửa sông Đuống. Muốn cho sông Đuống vẫn thông được, người ta đã phải đào một khúc ở đầu, từ Xuân Canh đến Đông Ngàn (xem ý kiến của ông Nguyễn Thiệu Lâu về sự thành lập Hồ Tây ở bài “Địa lý lịch sử miền Hà Nội” trong tạp chí Nghiên cứu lịch sử số 17, 1960). Sách Lĩnh Nam trích quái thuộc đời Trần chép truyện Rùa vàng, đã gọi sông Thiên Đức là Tiểu Giang, tức sông nhỏ. Theo các thi nhân đời Trần mô tả thì sông Bạch Đằng ấy bấy giờ quả là một nơi hùng tráng hiểm yếu thực. Bài phú Bạch Đằng giang của Trương Hán Siêu có những câu: “Tiếp kênh ba ư vô tế, trăm diên vĩ chi tượng mâu. Thủy thiên nhất sắc, phong cảnh tam thu. Chữ định kỷ lô, sắc sắc sru sru” (Trong bát ngát nổi sóng kênh, ngọn sóng bạc như đuôi diều vắn vít. Nước trời một bức, phong cảnh ba thu. Lau bãi sậy ghèn, vi vu sào sạt). Bài thơ Bạch Đằng giang của Trần Minh Tôn có câu: “Giang thủy định hàm tà nhật ảnh, Thác nghi chiến huyết vị tăng can” (Mặt nước mênh mông chiều chiều bóng, nghĩa là chiến huyết vẫn chưa khô). Ch. B. Maybon, *Histoire moderne du pays d’Annam*, Appendice I: “La Rivière du Tonkin,” Paris, 1919. Những cọc phát hiện ở tả ngạn sông Giá có lẽ cũng như những cọc ở Gia Đước đều là công sự hỗ trợ cho công sự chính là cọc đóng ngang sông Bạch Đằng. Về những cọc ở Đền Công và Vạn Muối thì chúng tôi chưa biết rõ vị trí nên không có ý kiến. Túc Ngô Thời Sĩ Kéo. (BT) Bắp dùi. (BT) Khoảng giữa thế kỷ. (BT) Trịnh Bồng là con cả Uy Nam vương, thuộc về ngành trưởng. Tướng của Nguyễn Hữu Chỉnh. Trịnh Bồng. Chỗ mọi người đều nghe, thấy. (BT) Khóm. (BT) Dòng chữ viết nhỏ đề tên họ và ngày tháng ở trên các bức họa hay các bức đối trướng. (BT) Bàu rượu khi về nên gượng uống. Tờ mây lúc rảnh chớ năng coi Bông hoa trong động còn tươi mãi, Dòng nước vòng trần luống chảy xuôi! Bài này nguyên có tên là Tiên tử tổng Lưu Nguyễn xuất động. (BT) Trong động cát xanh trời đất lạ, Bên cây lá thắm, thảng ngày dài. Dưới hoa ước có ai ra đó, Để chó nhà tiên khởi sủa người. Tiên tử tổng Lưu Nguyễn xuất động. (BT) Ở đây ý nhắc đến bài Lưu Nguyễn động trung ngộ tiên tử. (BT) Lấy vợ khác, sau khi vợ trước chết. Nhất. Nhị. Tháng thứ hai của mùa xuân. (BT) Tức “cửa thành bị cháy, tai họa lây cả cả”, ý nói tới những tai họa do bên ngoài đưa đến một cách oan uổng. (BT) Lòi ra, trời ra. (BT) ‘Dân tộc ta vốn dòng dõi rồng tiên. Ruộng đất ta phì nhiêu, dài mấy trăm muôn dặm, đầy những núi non linh tú. Kể từ Hồng Bàng lập quốc tế đến giờ, lịch sử truyền nổi hơn 4.000 năm, trải qua các triều đại Kinh Dương Vương, Đinh Tiên Hoàng, Lê Đại Hành, Lý, Trần, Hậu Lê rồi đến bản triều Nguyễn thị, mỗi đời kế tiếp mở mang bờ cõi thêm to, điểm tô non sông thêm đẹp. Phải biết tổ tiên ta đã tốn bao nhiêu thông minh, bày tỏ biết bao nhiêu thông minh, bày tỏ biết bao nhiêu nghị lực, hy sinh biết bao nhiêu máu thịt, mới xây dựng lên được giang sơn gấm vóc này để lại chúng ta.’ Bồn bề. Rọi. Chẳng chịt. Chim đồ quyền, chim quốc. Vầng. Mưa bụi, mưa phùn. Dứt, yên tĩnh. Chùa Ứng Tâm ở làng Cổ Thấp, huyện Đông Ngạn, phủ Từ Sơn, thuộc tỉnh Bắc Ninh, bây giờ ở làng Đình Bảng, là nơi thờ nhà Lý. (*) Nhuộm. Hăm hờ. Kết tử thọ thai. Ô uest. Giữ ở lại, chứa chấp. Ý nói chỉ có một manh áo mỏng. Ý nói chân đất bước thấp bước cao chậm chạp. Mang thai. (Hoặc khúc nhôi): nỗi niềm khó nói, đầu đuôi sự việc. Túc lẻ loi, vợ chồng mất đi một người. Ngẩn ngui. (hay méc): mách lẻo. Lưu

đầy 3 ngàn dặm. Mách leo. Gắn chặt, sâu đậm. Từ dùng cuối câu như muốn thuyết phục người nghe. Khâu từng mũi một. Miệng lưỡi thể gian. Chần chừ, do dự, không dứt khoát, không quyết tâm. Gồ đắt. Nồng nặc. Đồ đựng bằng gốm hình trụ tròn, có nắp đậy. Lè. Quay lại, xoay lại. Với. Xông tới, tiến thẳng đến. Bền bảng. Bọn trẻ con. Xoay, quay. Chấm gáy, dài kín gáy. Nhắc. Vích dốc: (ngồi hoặc nằm) bắt chéo chân, dáng điệu trịch thượng. Ý cả câu là biết cái này mà không biết cái kia. Tiếng vật nặng rơi. Luân. Tránh. Điện chớp. Ghim. Con giận. Trái. Bói móc. Cô độc một mình. Đưa người chết đến nơi chôn cất. Bày đặt, xếp đặt. Hầu gái. Lướt lướt. Từ tự xưng thân mật với người vai dưới. Tái mét, tái le tái lét. Xắn. Hợp ý. Không nơi nương tựa. Ý là không nở khoanh tay đứng nhìn. Xuôi tình. Chọn ngày. Vợ chồng. Rút rè. (hay nói cả dọc) Nói một hồi. Hồ là cái cung, thỉ là mũi tên, ý chỉ chí nam nhi. Biến âm của “đã”. Cát nhật, ngày tốt. Chiều. (hay chun) chui. (Lông, tóc, vây) dựng ngược lên, sẵn sàng đánh trả. Bắt bồi thường. Cúng tổ tiên. Ý nói ở chỗ an nhàn. Ít ỏi. Nói tốt, nói hay. (hay Bảng hổ) Bảng vẽ hình con hổ dùng nêu tên những người đỗ Cử nhân, thời phong kiến. Then thùng. Vàng. Giữ gìn, chăm lo cho cha. Dùng dằng, lưỡng lự. Siêu phàm thoát tục. Mê mải. Túi bụi. Khoan dung, tha thứ. Té nhào, ngã nhào. Tỏm. Đen thùi lùi, đen lùi lùi. Hoa lệ. Khăn xanh. Mài răng nghiền lợi. Nửa là. Chớ có. (từ cũ) Lắng tai, dỏng tai. Bất chấp kỷ cương, xem thường phép tắc. Cặp. Trối trặt cánh khuỷu. Tránh. Vô tội. Nửa vui nửa buồn. Giận lầy, giận dỗi. (cũng gọi là sạt sành, vạc sành hoặc nhạc sành): con muồm muồm. Lấy đi mau lẹ. Cầm tức. Lũng thũng. Ngắm nghía. (hay chòm) chòm dậy. Từng người. (hay chấp nhất): chê trách những chuyện nhỏ mọn, không đáng. Dáo dác. Son. Chân mày. Bụi tuôn gió cuốn. Cất bước. Té xỉu. Đều do. Phảng phất. Vật vĩa. Hầy, nên. Lỗ chỗ. Đầu vấn khăn nâu. Chia tay. Dáo dác. Sầm ghe. Bất kể. Mặc kệ, để cho tùy ý. Bầm đầu. (hay chọn rộn) nhốn nháo, lộn xộn. Phanh ngực. Quấn tít. xỉ tiết. Tươi tắn, thoải mái trong lòng. Lòa xòa. Mái chèo ngắn. Cấp tốc. Chìm ngấm. Giết chết. Bồng nhiên. Núi sông cách trở. Quá giang. Chỗ thủng. Hẳn hoi. Để lộ, tiết lộ. Đường nhỏ. Thấp thỏi ti tiện, thấp kém ti tiện. Ưc hiếp. Thông dong. Với. Lam lũ. Xoay xở. Có vẻ như. Xô, đẩy. Bung cả mảng, ròi cả mảng. Cô bất địch chúng, ít khó chống lại nhiều. Trọc phú. (hay phớn phở): rang rỡ, vui sướng. Rề rà, chậm trễ. Hắc Tông Lâm. Đui. Tất nhiên. Dò bầy. Vùa: đồ chứa, hình giống cái chén. Mừng vừa, vật dụng thời xưa dùng múc nước, được làm từ phân nửa cái gáo dừa. Đàn nhạc. Bài trí. Hoàn thuốc. (hay dầy): túi bằng vải, đựng đồ mang đi đường. Bền lễn. Khâu từng mũi qua nhiều lớp để làm cho chắc. Ý ở đây là ghép lá để múc nước. Đu đủ. Biến âm của đã. Tiết lộ. Dùng bước. Từng đoạn từng hồi. Coi thường, xem thường. Chống nạnh. Tài sơ học thiển. Mãi. Máu nhuộm. Mậu Tuất Tiên phong. Diệt hàng ổ. Hun đúc. Dón dác. Tinh thông. Trừ tặc. Ham sống sợ chết. Lục tục. Mưa rào. Bấm quẻ. (từ cũ) Cánh quân bên phải. Dong. (hay bồ cắt) Loài chim dữ, bay rất nhanh. (hay ngạc ngư) Cá sấu. Từng người. Đánh trống, đội đơn. Thì thầm nhỏ to. Bài bảng, bài bác. Biểng nhác, trể nải. (từ cũ) Loạn. Tại, ở. Huýt sáo gió. Cành cây có nhiều nhánh nhỏ. Đen trũi, đen nhẻm. (hay xà niêng) Là từ để chỉ một sinh vật huyền thoại lưu truyền phổ biến ở các tỉnh Tây Nguyên, Trung Bộ và Đông Nam Bộ. Thường xà niêng được kể là người đi lạc trong rừng lâu ngày nên biến thành vượn. Có mắt không trông. Đa xoa. Vợ hết. Thua đậm. Lưng voi. Hung hăng. Khí giới. Đại thụ. Tại đây. Trục sẵn, khi cần thiết là hành động. Canh gác. Bầu bạn. Khải hoàn. Khốn đốn. (từ cũ) Sửa chữa lỗi lầm. Về ẩn cư. Thếp vàng. Hoa sầu liễu úa. Chận, chận. Phôi pha. Phôi pha. Đà: cây có vỏ màu nâu đỏ, dùng để

nhuộm vải. Đồ dả tức áo nâu sồng, ý chỉ người tu hành. Nói pha trò. Rầu rầu. (hay bơi bn lang tịch) Mm chn ngổ ngang. Ý chỉ từng chn tạc chn th với nhau. Tiền hậu bất nhất. Thọ phạt. Thoi đưa điện chớp. Chênh bóng, chéch bóng. Dìu dờ. Dục đặc: dùng dằng, lưỡng lự. Nút. Đèn đuốc. Tuông: xông bừa tới. Giông. Mang theo. Dây cương. Ban tặng, ban cho. Đơm. Tình cờ. Hung cát, tốt xấu. Tương lai, mai sau. Không nề hà. Huống hồ, huống chi, hơn nữa. Cà nhắc. Lâm râm. Cáu bẳn, ghét bẳn. Câu liêm: dao quắm hình lưỡi liềm lấp vào cán dài. Củi, gỗ, cành khô. Vít. Réo rắt. Thẹn thùng. Nồng nàn. Héo hon. Thử thả, trì hoãn. Kiên nề. Lườm nguýt. Lơ đễnh. Trách mắng, quở mắng. Thỏa thuê. Giòn giã. Nóng vội. Bờm xòm, rối bù. Duyên vợ chồng khăng khít. Yokohama thủ phủ tỉnh Kanagawa của Nhật Bản. (BT) * Tất cả chú thích đề BT trong sách này là của người biên tập. Người Nhữ Nam thời Đông Hán. (BT) Lựu đạn. (BT) Tòa án do thực dân Pháp lập ra để xét xử các vụ án chính trị. Phòng trào quần chúng do các nho sĩ lãnh đạo. (BT) Kỳ Ngoại hầu Cường Để (畿外侯彊柢; 1882-1951), Ông tên thật là Nguyễn Phúc Đan (阮福單), Hoàng thân triều Nguyễn (cháu năm đời của Nguyễn Phúc Cảnh), và là một nhà cách mạng Việt Nam vào đầu thế kỷ XX. (BT) Pyotr I: tiếng Anh là Peter I hay tiếng Pháp là Pierre I (sinh 10 tháng Sáu năm 1672 tại Moskva – mất 8 tháng Hai năm 1725 tại Sankt-Peterburg) là Sa hoàng của nước Nga cũ và sau đó là Hoàng đế của Đế quốc Nga (từ năm 1721). Ông được tôn là Pyotr Đại đế (hay Pierre Đại đế, Pi-e Đại đế, tiếng Nga: Пётр Великий, Pyotr Velikiy). Ông được xem là một trong những nhà cải cách kiệt xuất trong lịch sử Nga. (BT) Nước Tần. Sẵn sàng bỏ tiền của giúp đỡ người khác. (BT) Nghĩa là: xui khiến nên (từ cũ), giống như run rủi. (BT) Washington. (Từ cũ) Mật thám. (BT) Biết mình biết người. Số còn lại Thành phố tỉnh lỵ của tỉnh Battambang, Campuchia. Tòa án do thực dân Pháp lập ra để xét xử các vụ án chính trị. Giam, không cho ra ngoài. Tức lưu đầy. Chỉ kẻ làm mật thám cho quân thù để hại đồng loại. (BT) Trốn, bỏ trốn. (BT) Singapore. (BT) Rầm rộ. (BT) Người làm chứng. (BT) Em ruột. (BT) Không ngờ được, không liệu trước. (BT) Bình thần, bình tĩnh như thường. (BT) Quảng Châu Loan (chữ Hán: 廣州灣; tiếng Pháp: Kouang-Tchéou-Wan hay Kouang-Tchéou-Ouan) là một vùng đất ở miền nam Trung Hoa, ven bờ đông bán đảo Lôi Châu, thuộc tỉnh Quảng Đông. Khu vực này từ năm 1898 là nhượng địa tô giới của Pháp ký với nhà Thanh hạn kỳ 99 năm nhưng đến năm 1946 thì đã hoàn lại Chính phủ Trung Hoa. Nay vùng đất này thuộc Tràm Giang, tỉnh Quảng Đông. (BT) Tương truyền người bị hổ ăn thịt, cái hồn vẫn phải theo đuổi hổ, rình mò run rủi làm sao, có người khác cho hổ ăn, bấy giờ mình mới được siêu thoát. Đến lượt hồn sau cũng thế. Người ta gọi cái hồn đi bắt mồi cho hổ như thế là trình. Nhân đấy thành ra danh từ chỉ tổ như kẻ làm mật thám cho quân thù để hại đồng loại. Kết án vắng mặt. (BT) Hay còn gọi là vả là đại từ chỉ người đàn ông mình coi thường. (BT) Cơ quan mật thám của Pháp, thời thực dân. (BT) Đày người có tội đi xa. (BT) Tứ hung: Nhất Đạc, nhì Ke, tam Ma, tứ Bích tức là Darles, Ec kert, Delamarre, và Bride, bốn vị công sứ bạo ngược xứ Bắc. Bà con ta gọi là tứ hung và xếp thành một câu ca dao. Tức lầu thông, thuộc lầu. Ở đây ý của tác giả là thông thạo tiếng Việt. (Bt) Việc vất vả mà người tù phải làm dưới sự kiểm soát của lính, thời thực dân. Kính yêu, cảm mến. (BT) (Từ cũ) điện báo, đánh điện. (BT) Năm 1913, khâm sứ Huế là Mahet tự tiện đào mả vua Tự Đức, vì nghe nói mả vua chôn theo rất nhiều bạc vàng châu báu. Muốn trốn tránh trách nhiệm, Mahet làm giấy bảo các cụ thượng bên bộ ký tên vào. Lúc ấy duy có Nguyễn Hữu Bài không ký, cũng như hồi năm 1907, Ngô Đình Khả không chịu ký tên vào giấy của

triều đình xin bỏ vua Thành Thái. Nhân đây ở kinh đô có câu phong dao “Bỏ vua không Khả, đào mả không Bài” (Phế quân vô Khả, quật chủng vô Bài). Vua Thành Thái bị phế năm 1907, người Pháp lấy cơ nhà vua rối loạn thần kinh, nhưng sự thật là vua không chịu ký nhượng Bắc kỳ làm thuộc địa. Vua Duy Tân bị phế năm 1916, sau cuộc khởi nghĩa thất bại. Cả hai cha còn đều bị đày sang cù lao Réunion gần Phi châu. Việc đầu độc ở trại lính tây Hà Nội về mùa hạ năm 1908. Đảng viên cách mạng hợp với Đề Thám định đánh úp lấy Hà Nội cổ động được một số lính tập chịu làm nội ứng, đánh thuốc độc vào đồ ăn của quân lính tây, rồi quân ở ngoài sẽ kéo về tiến công. Nhưng việc không thành, vì có kẻ phản bội, chỉ thu được kết quả là ít nhiều lính tây trúng độc chết. Năm 1909, một số Đông du học sinh ta hợp với đảng viên cách mạng Tàu nổi lên ở Lạng Sơn, giết Tây chết nhiều. Các cụ Lương Văn Can, Nguyễn Quyền, Đào Nguyên Phổ, Phan Tuấn Phong, Lê Đại, Dương Bá Trạc... lập trường Đồng Kinh Nghĩa Thục bề ngoài là cơ quan giáo dục, nhưng bề trong chính là công cuộc cách mạng kháng thực dân. Lúc ấy là năm 1907. Năm 1908, dân tỉnh Quảng Nam khởi lên phong trào kháng cự sưu thuế, kéo nhau đi hàng vạn người lên biểu tình ở trước tòa sứ. Phong trào ấy tràn lan tới các tỉnh Bình Định, Thừa Thiên, ra đến Nghệ, Tĩnh. Người Pháp lấy vũ lực đàn áp, bắn chết lương dân vô số. Lòng người công phần la lũng. Năm 1913, Nguyễn Khắc Cần ném bom vào nhà hàng Hà Nội Hôtel, giết chết hai võ quan Pháp là Chapuis và Montgrand. Lúc bắt đầu Âu chiến 1914-1918, một nhóm ái quốc ở Nam phẩu, phần nhiều là người có chân trong hội bí mật Thiên Địa hội, họp nhau khởi nghĩa, tôn Phan Xích Long làm Minh chủ, để hiệu triệu dân chúng cho dễ, vì Xích Long là người tu hành nổi tiếng bùa phép. Phong trào này đại khái cũng như phong trào Kỳ Đồng và Thiên Binh ở Bắc, năm 1897. Tức Paris. Dịp may hiếm có, nghìn năm có một. Hăng hái, phấn khởi. (BT) Cuộc khởi nghĩa Thái Nguyên năm 1917, khởi lên từ đêm 30 rạng 31 tháng Tám dương lịch, quân cách mạng chiếm giữ tỉnh thành từ đây cho đến quá trưa hôm 5 tháng Chín mới rút lui; tính ngày là 7 ngày, nhưng tính giờ thì được 5 ngày trọn. Hãy đọc Nguyễn Thái Học do Nhượng Tống biên soạn, Tân Việt xuất bản. Thê nô: cũng như thê tử, nghĩa là vợ con. Vân tiên: tờ mây. Đời nhà Đường chế ra thức giấy vẽ mây, gọi là Vân lam chỉ, để viết thư từ. Nhân đây người sau gọi bóng thư từ là tờ mây. Hải Ninh: Thuộc về Móng Cái, giáp Đông Hưng nước Tàu. Phu nhân đi sang Tàu gặp ông Lập Nham về đón ở đó Định tỉnh: Sớm thăm tối viếng. Kinh Lễ dạy: Đạo người làm con, chiều hôm thì định, sáng sớm thì tỉnh. Định là buổi tối phải lo quét giường, trải chiếu, giữ chăn, buông màn, để cha mẹ yên nghỉ; Tỉnh là sáng sớm hỏi thăm cha mẹ đêm qua có yên giấc không? Liên uyên tịnh phượng: Loài chim uyên ương và phụng hoàng, bao giờ con đực con cái cũng sống có đôi, bay sát cánh, không hề lìa nhau. Bởi vậy người ta lấy uyên ương và phụng hoàng, để ví với cảnh vợ chồng sum vầy hòa hảo, không lúc nào xa cách. Hiệp ước hòa chung: Ý nói âm nhạc hiệp vần hòa nhịp với nhau cũng như cuộc đời hòa hảo của đôi vợ chồng. Hồng nữ Vệ công: sự tích nàng Hồng Phất và Lý Tĩnh đời nhà Đường. Lúc ấy thiên hạ đại loạn, Lý Tĩnh còn là một người học trò hàn vi, có dịp đến ra mắt một nhà quyền quý đương thời, Hồng Phất có mắt xanh, đón biết anh hùng ở giữa trần ai, liền bỏ nhà đi theo họ Lý. Quả nhiên về sau Lý theo giúp vua Đường Thái Tông đánh Đông, dẹp Bắc, dựng nghiệp thống nhất, được phong Vệ Quốc công. Cờ Ngũ tinh: có 5 ngôi sao. Ta xem đây có thể biết ông Lập Nham từ khi còn ở hải ngoại đã cùng các bạn đồng chí dự bị một chương trình thực hành cách mạng, cả đến hiệu cờ cũng đã định sẵn. Đến năm 1917 ngọn cờ phấp phới trên

tỉnh thành Thái Nguyên bảy ngày về tay cách mạng, tức là Ngũ tinh. Ninh gia: về thăm nhà. Người đàn bà đi lấy chồng lúc trở về thăm nhà mình, gọi là quy ninh hay là ninh gia. Nấm đất Cần Thơ: Cụ Cả Cương, thân phụ của Lập Nham phụ nhân vì cách mạng mà bị thực dân Pháp đưa vào an trí tại tỉnh Cần Thơ rồi cụ qua đời ở đó. Nam vang Lung côi: Lúc này cụ Cử Nhị Khê, thân phụ ông Lập Nham đã bị Pháp bắt giam một độ rồi đưa sang an trí tại Nam Vang kinh đô nước Cao Miên. Dụ hậu quang tiền: Gây dựng người sau, rõ ràng đời trước; ý nói dạy dỗ con cháu cho nên người, rạng vẻ tổ tiên. Bĩ cực thái hanh: Hết lúc bĩ đến lúc thái. Cửa Nghĩa môn: Cổng nhà Lập Nham phụ nhân ở Động Trung, Thái Bình, đề hai chữ Nghĩa môn tự đời Tổ phụ để lại. Ôn Như: Biệt hiệu cụ Cử Nhị Khê. Theo Từ điển văn học (bộ mới), sách đã dẫn, tr. 383. Vũ Bằng, 40 năm nói láo, Nxb VHTT, 1993, tr. 174-175. Mục từ do Nguyễn Q. Thắng soạn, in trong Từ điển Văn học bộ mới, Nxb Thế giới, 2004, tr. 383. Vũ Ngọc Phan, Nhà văn hiện đại tập I, Nxb Khoa học – Xã Hội, 1989, tr. 466. GS. Trịnh Văn Thanh, Thành ngữ điển tích danh nhân từ điển quyển I, tác giả tự xuất bản, Sài Gòn, 1966, tr. 220. Nguyễn Q. Thắng & Nguyễn Bá Thế, Từ điển nhân vật lịch sử Việt Nam, Nxb Khoa học – Xã Hội, 1992, tr. 127-128. Vụ mưu sát và binh biến trong hàng ngũ bồi bếp và binh lính người Việt Nam phục vụ cho quân Pháp đóng ở thành Hà Nội diễn ra ngày 27 tháng Sáu năm 1908. Mục đích của họ nhằm đầu độc quân Pháp để chiếm Hà Nội, thêm sự tiếp ứng và chỉ đạo từ bên ngoài của nghĩa quân Hoàng Hoa Thám, cùng với sự tham gia của Phan Bội Châu trong việc vạch kế hoạch để tạo cuộc khởi nghĩa đánh đuổi người Pháp. Peter Zinoman (2001). The colonial Bastille: a history of imprisonment in Vietnam, 1862-1940, trang 166. Trích Trần Huy Liệu Loạn Thái Nguyên, lực lượng Pháp có hơn 500 quân chính qui được trang bị trọng pháo. Những phong trào chống Pháp đầu thế kỷ XX Theo tài liệu này thì Lương Ngọc Quyến nhờ Trịnh Văn Cấn bản vào ngục để quyên sinh. Trần Huy Liệu, trang 111. Peter Zinoman (2001). The colonial Bastille: a history of imprisonment in Vietnam, 1862-1940, trang 167, 1. Tiềm Đế: Chỗ ở của các ông vua khi chưa lên ngôi. 2. Công chúa lấy chồng gọi là hạ giá. 3. Lê thứ: dân chúng 4. Theo Nguyễn Q. Thắng, “Diệp Văn Kỳ - nhà báo đòi tự do báo chí với Phan Yên báo” (in trong Hương gió phương Nam. NXB Văn học, 2011, tr. 129). 5. Theo Vương Hồng Sển, Sài Gòn năm xưa. NXB TP. Hồ Chí Minh, 1991, tr. 262. 6. Nguyễn Q. Thắng & Nguyễn Bá Thế, Từ điển nhân vật lịch sử Việt Nam. NXB Văn Hóa, 1999, tr. 90. 7. Theo Vũ Ngự Chiêu, Các Vua cuối nhà Nguyễn, 1883 - 1945, (Tập I, Văn Hóa 1999) thì ông được một đại điền chủ thuê đi học thay cho con trai để đối phó với chính sách cưỡng bức con cái các điền chủ người Việt đi học tiếng Pháp và chữ quốc ngữ. 8. Thủ đô nước Algérie - một thuộc địa của Pháp ở Bắc Phi, nơi vua Hàm Nghi bị vây năm 1889. 9. Quốc sử quán triều Nguyễn, Đại Nam Thực lục, Tập Chín, NXB Giáo Dục, HN. 2007, tr. 323. 10. Quốc sử quán triều Nguyễn, Đồng Khánh - Khải Định Chính yếu, NXB Thời Đại, TT VH NN Đông Tây, 2010, tr.120. 11. Theo Vũ Ngự Chiêu, Các Vua cuối nhà Nguyễn, 1883 - 1945, thì bà là vợ nhỏ của ông. Vợ lớn là tiểu thư của nhà đại điền chủ ở Gò Vấp, người đã thuê ông đi học thay con trai. 12. Hội đồng Trị sự Nguyễn Phúc tộc, Nguyễn Phúc tộc Thế phả, NXB Thuận Hóa, 1996, tr. 391. 13. Xem thêm Nguyễn Đắc Xuân, Chín đời Chúa, Mười ba đời vua Nguyễn, NXB Thuận Hóa, 2001, trang 155. 14. QSQTN, Đại Nam Thực lục Chính biên Đệ lục kỷ Phụ biên, NXB VHVN, TP. HCM, 2011, tr.92. 15. Các tài liệu ghi năm ra đời và năm đình bản của Phan Yên báo không giống nhau. Theo Từ điển bách khoa toàn thư Việt Nam thì đây là

“tờ báo tiếng Việt thứ hai sau Gia Định báo, ra đời 1898, do Diệp Văn Cương sáng lập và làm chủ nhiệm, xuất bản được 7 - 8 số thì bị nhà cầm quyền Pháp đình bản vì đăng nhiều bài phê phán chủ nghĩa thực dân, đặc biệt là loạt bài ‘Đòn cân Archimede’ ký tên Cường Sĩ” (bản điện tử: Nguyễn Q. Thắng thì cho rằng “năm chào đời của Phan Yên báo có thể là năm 1897, hoặc 1898. Minh Hiền, trong bài “Sĩ Tải Trương Vĩnh Ký - Trên địa hạt Nhà văn hóa tiên phong làm báo bằng chữ quốc ngữ viết bằng văn xuôi”, cho biết “Phan Yên báo ra đời tháng 12 năm 1898, đến tháng 2 năm 1899, được 7 số thì bị cấm lưu hành”. TS. Huỳnh Văn Tòng, Báo Chí Việt Nam từ khởi thủy đến năm 1945 (NXB TP. HCM, 2000), cho rằng Phan Yên Báo (1898-1899) do Diệp Văn Cương biên tập, tr. 433.

16. Sáu nghị viên bản xứ bấy giờ gồm Trần Bá Diệp, Diệp Văn Cương, Dương Văn Mên, Nguyễn Xuân Phong, Phan Tấn Bình, Lê Văn Trung. 17. Biên bản Hội đồng Quản hạt Nam kỳ, phiên họp 27 tháng 4 năm 1907, trang 31. 18. Lê Nguyễn, Thành cổ Sài Gòn và Mấy vấn đề về triều Nguyễn, Nhà xuất bản Trẻ 2006. tr. 69. 19. Theo sách Sài Gòn năm xưa. NXB TP. Hồ Chí Minh, 1991, tr. 263. 20. Bà cô của diễn viên điện ảnh Diễm My (sinh 1962) ngày nay. 21. Hương thơm của phương Nam. 22. Ngày nay đổi lại thành trường Bùi Thị Xuân. 23. Để độc giả có thêm thông tin về chuyện tình của Bảo Đại, chúng tôi xin trích dịch một đoạn hồi ký của chính Bảo Đại (Le Dragon d’Annam) nói về việc ông quen biết và hỏi cưới Hoàng hậu Nam Phương như thế nào. 24. Từng làm Khâm sứ Trung Kỳ, làm Toàn quyền Đông Dương và là người được vua Khải Định phó thác đỡ đầu cho Bảo Đại trong thời gian Bảo Đại du học tại Pháp. NĐX. 25. Biệt thự của ông bà Nguyễn Hữu Hào về sau thừa kế cho Hoàng hậu Nam Phương. Hiện nay vẫn còn ở số 4 Hùng Vương TP Đà Lạt. Bảo tàng Lâm Đồng cho phục hồi biệt thự cũ và tổ chức thành bảo tàng Hoàng hậu Nam Phương với tên gọi Cung Nam Phương. 26. Commis (tiếng Pháp) thầy ký. 27. Nguyễn Ánh tên đầy đủ là Nguyễn Phúc Ánh, sử sách thường viết là Nguyễn Ánh. Năm 1780, Nguyễn Ánh xưng vương, từ đó gọi ông là Nguyễn Vương. Cho đến năm 1802, Nguyễn Vương lên ngôi Hoàng đế với niên hiệu Gia Long. Những sự kiện diễn ra trong thời kỳ nào thì viết đúng tên gọi của thời kỳ đó: Từ khi sinh ra đời (1762) cho đến năm xưng Vương viết là Nguyễn Ánh hoặc Nguyễn Phúc Ánh, sau năm 1780 viết Nguyễn Vương, chỉ viết Gia Long từ sau năm 1802. Tuy nhiên dân gian tùy cách hiểu và sự tôn kính của họ, họ có thể gọi Gia Long ngay khi Nguyễn Phúc Ánh mới đến Nam Bộ vào năm 1775. 28. Trong Gia Định Thành Thông Chí của Trịnh Hoài Đức, ra đời từ đầu triều Nguyễn, tại Mục Toàn Thành Cương Vực có hàng trăm Thôn, Phường, Ấp, Điểm có chữ Long. Riêng ở tỉnh Tiền Giang ngày nay có đến 45 địa danh có từ Long (Theo Từ điển Tiền Giang, tập II). 29. Đề tài này tôi đã có ba bài viết: Giếng Ngự ở hòn đảo Ngọc, tạp chí Kiến Thức Ngày Nay, Số 685 ngày 20/8/2009, tr.8-11, sau đăng lại trong Nghiên cứu triều Nguyễn và Huế xưa, tập I, NXB Thuận Hóa 2011, tr. 69-71 (Viết về sự tích cái giếng của chúa Nguyễn Vương bên bờ biển đảo Phú Quốc)./ Về thăm Nước Xoáy (Hồi Oa) - nơi khởi đầu thời kỳ Trung hưng của nhà Nguyễn tại Nam Bộ, tạp chí Kiến Thức Ngày Nay số 521, Xuân Ất Dậu 2005, tr.47-51, sau đăng lại trong Nghiên cứu triều Nguyễn và Huế xưa, tập I, NXB Thuận Hóa 2011, tr. 63-68. / Năm 1783, Nguyễn Ánh có chạy ra Côn Đảo hay không? Tham luận Hội thảo khoa học, sau đăng web gactholoc.net tại địa chỉ <http://gactholoc.net/c16/t16-107/nam-1783-nguyen-anh-co-chay-ra-con-dao-hay-khong.html> 30. Tương truyền, xưa kia sau khi thất thủ trong trận quyết chiến tại Rạch Gầm - Xoài Mút (nay thuộc huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang) với

quân Tây Sơn, chúa Nguyễn Ánh (chúa Nguyễn) quay thuyền lại đưa toàn bộ bầu đoàn thê tử ngược dòng sông Tiền tìm đường lánh nạn. Trên đường bôn tẩu, chúa Nguyễn phải ngậm ngùi bỏ lại sau lưng hàng trăm cung tần mỹ nữ dọc đôi bờ sông này cho thuyền bớt nặng. Những địa danh được cho là chúa Nguyễn chọn để các thê tử làm nơi tá túc, gồm: Nha Môn và Mỹ Luông (huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang). Lúc chia tay, chúa Nguyễn ban cho các mỹ nhân rất nhiều tiền vàng để tự tìm kế mưu sinh và dặn dò: “Ta đi chuyến này chắc khó có ngày đoàn tụ. Vì vậy, các nàng được phép “đi bước nữa” để sinh con đẻ cái...”. Và có lẽ vì thế mà từ xưa đến nay, vùng đất Nha Môn và Mỹ Luông luôn có nhiều gái đẹp. 31. Theo Thái Văn Kiểm, Đất Việt Trời Nam, An Giang xưa và Nay, NXB Nguồn Sống, SG 1960, tr. 55-56. 32. Quốc sử quán triều Nguyễn, Đại Nam Thực Lục, Tập Một, NXB Giáo Dục, HN 2002; tr. 205. 33. Trần Trọng Kim, Việt Nam Sử Lược, Quyển II, Bộ GD, TT học liệu xuất bản, SG 1971, tr.107. 34. Quốc sử quán triều Nguyễn, Đại Nam Liệt truyện, Bản dịch của Viện Sử học, Tập II, NXB Thuận Hóa Huế 1993, tr.115. 35. Theo Nguyễn Huyền Anh, Việt Nam Danh Nhân từ điển, Khai Trí, SG 1972, tr.110 - 111. 36. Phạm Văn Sơn, Việt Sử Toàn Thư, tr.395. 37. Quốc sử quán triều Nguyễn, Đại Nam Thực Lục, Tập Một, NXB Giáo Dục, HN 2002, tr. 632. 38. Thái Văn Kiểm, Đất Việt Trời Nam, An Giang Xưa và Nay, NXB Nguồn Sống, SG 1960, tr.56. 39. Trích dẫn theo Th.s Nguyễn Hữu Hiếu, An Giang trong lịch sử đồng bằng sông Cửu Long. Trích từ kỷ yếu Hội thảo Khoa học “Lễ hội đua bò Bảy Núi, An Giang”. 40. Tân Dân Tử tên thật là Nguyễn Hữu Ngõ, sinh năm 1875, quê quán ở huyện Thủ Đức, tỉnh Gia Định, xuất thân trong gia đình có truyền thống Nho học, được học chữ Hán từ nhỏ, lớn lên học trường Pháp Việt nên am tường cả Hán văn và Pháp văn, tốt nghiệp trường Thông ngôn Sài Gòn, được bổ làm Kinh lịch ở Chợ Lớn, về sau được thăng chức Huyện hàm. Ông có hai đời vợ và hai người con. Ông mất năm 1955 tại Sài Gòn, hưởng thọ 80 tuổi. Tác phẩm: Giọt máu chung tình. Tòng đình thảm kịch (tiểu thuyết, 3 tập), Gia Long tẩu quốc (tiểu thuyết 5 tập), Hoàng tử Cảnh như Tây (2 tập); Gia Long phục quốc, (4 tập), Tham ất phải thâm (tiểu thuyết xã hội, 2 tập)... Tân Dân Tử đã viết bộ ba tiểu thuyết dài hơi về cuộc đời của vua Gia Long Nguyễn Ánh. Tân Dân Tử được xem là “nhà văn viết về sự nghiệp vua Gia Long đồ sộ và trọn vẹn nhất”. 41. Tập 4 Gia Long Phục Quốc của Tân Dân Tử, Phạm Đình Khương xuất bản, SG, 1932, tr. 257. 42. Quốc sử quán triều Nguyễn, Đại Nam thực lục, tập 1, NXB Giáo Dục, Hà Nội, 2002, tr.227-232. 43. Đăng trên tạp chí Kiến Thức Ngày Nay, số 521 đặc biệt mừng Xuân Ất Dậu, 1/2/2005. 44. Theo sách các ngôi chùa xứ Huế trước đây còn có thêm một cây đại đao. 45. Con gái vua là Công chúa, chị em của vua là Trưởng công chúa, cô của vua là Thái trưởng công chúa, bà cô của vua là Thái thái trưởng công chúa. 46. Công chúa Ngọc Cơ (1808 - 1856) con gái thứ 13 của vua Gia Long và bà Nguyễn Thị Vĩnh (người Bắc Ninh), hạ giá cho ông Nguyễn Huỳnh Thành, nhưng sau ông Thành và hai người con đều chết. Bà chúa làm chùa Đông Thuyền để thờ mẹ và thờ bà. Bà hiến nhà đất cho dân Dương Xuân để đời đời thờ phụng cúng giỗ mẹ con bà. Chùa Đông Thuyền tọa lạc ngang lưng chừng đồi sau khu lăng mộ của Công chúa và Phò mã Phạm Thuật. 47. Báo Trung Bắc Tân Văn, số ra ngày 10-7 và 11-7-1924, dẫn lại từ Tuyển tập Đạm Phương nữ sử, NXB Văn Học, HN 2010, tr.206-210. 48. Trích Vĩ Dạ hợp tập. Chép lại trong Vua Minh Mạng với Thái y viện và ngự dược của Lê Nguyễn Lưu và Phan Tấn Tô, NXB Thuận Hóa, 2007, tr. 100. 49. Du Lịch Việt Nam, xuân 2005. 50. Quốc Sử Quán triều Nguyễn, Đại Nam thực lục, Tập Một, NXB Giáo dục, Hà Nội, 2002, tr. 217-218. 51.

Trần Trọng Kim, Việt Nam sử lược, Bộ Giáo Dục, Trung tâm học liệu xuất bản, dùng bản đã số hóa; tr.146b và 147a. 52. Đại Nam thực lục Sdd, tr. 228. 53. Notion d'histoire d'Annam (Sơ lược lịch sử nước Nam) (viết chung với Russier, Hà Nội, IDEO, 1911). 54. Lectures sur l'Histoire Moderne et Contemporaine de Pays D'Annam de 1428 à 1926 (Bài đọc lịch sử cận và hiện đại nước Nam từ 1428 đến 1926) của Charles B.Maybon, Imprimerie d'Extrême-Orient, Hà Nội, 1927. 55. Lectures sur l'Histoire Moderne et Contemporaine de Pays D'Annam de 1428 à 1926, tr. 81. 56. Bình luận của nhà sử học Phan Khoang: “Ông Maybon nghĩ rằng các sách nói rằng bấy giờ Nguyễn Vương bị đuổi bắt và phải nhiều lần từ Côn Lôn chạy qua Phú Quốc và Phú Quốc về Côn Lôn; lại nói khi Tây Sơn biết Ngải ở Côn Lôn lại đem thuyền đến vây đảo này ba vòng. Nguyễn Vương bấy giờ đã mệt mỏi, không thể nào chạy được xa xôi nhiều vòng từ Phú Quốc đến Côn Lôn mà quân Tây Sơn cũng không đủ ghe thuyền mà bao vây Côn Lôn đến ba vòng. Vậy Côn Lôn đây có lẽ chỉ đảo KohRong (Cao-mán) trong vịnh Xiêm La, gần đảo Phú Quốc, nhỏ, quân Tây Sơn có thể vây ba vòng được”. Việt Pháp bang giao sử lược, Phan Khoang, Nhà in Nguyễn Văn Bửu, 1950, chú thích (1), tr. 51; hoặc Việt sử xứ Đàng Trong, Phan Khoang, Nhà xuất bản Khai Trí, Sài Gòn, 1970, tr. 647-648. 57. Quách Tấn - Quách Giao Nhà Tây Sơn, Sở Văn hóa và Thông tin Nghĩa Bình, Quy Nhơn, 1988, tr.105-106. 58. Marcel Gaultier, Gia Long, tựa của Toàn quyền Pirre Pasquier, S.I.L.I. C Ardin, Saigon, 1933, tr. 89-90, nhưng sách in sai là 93. 59. Marcel Gaultier, Sdd.tr. 90 nhưng sách in nhầm tr.93. 60. Marcel Gaultier, Sdd.tr 95. 61. Quốc sử quán triều Nguyễn, Đại Nam thực lục chính biên, Đệ tứ kỷ, Q. XXVII, bản dịch tập 7, NXB Giáo Dục, HN 2006, tr. 733. 62. Cao Xuân Dục (chủ biên), Quốc triều chánh biên toát yếu, Nhóm Nghiên cứu lịch sử Việt Nam, SG 1972, tr.317. 63. Quốc sử quán triều Nguyễn, Đại Nam thực lục chính biên, Đệ tứ kỷ, Q.XXVII, bản dịch, tập 7, tr.319, 783. 64. Quốc sử quán triều Nguyễn, Đại Nam thực lục chính biên, Đệ tứ kỷ, Q.XXVII, bản dịch, tập 7, tr. 797. 65. Trích lại từ Võ Duy Dương với cuộc kháng chiến Đồng Tháp Mười, công trình biên khảo của Tổ nghiên cứu Lịch sử Dân Tộc, thuộc ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Đồng Tháp, do Nguyễn Hữu Hiếu chủ biên, NXB Đồng Tháp, 1992, tr. 279. 66. Quốc sử quán triều Nguyễn, Đại Nam thực lục chính biên, Đệ tứ kỷ, bản dịch, tập 8, tr. 81-82. 67. Quốc sử quán triều Nguyễn, Đại Nam thực lục chánh biên, Đệ tứ kỷ, bản dịch tập 8, tr. 283, 461. 68. Quốc sử quán triều Nguyễn, Đại Nam liệt truyện, Nhị tập, bản dịch, tập 3, NXB Thuận Hóa, Huế, 2006, tr. 181. 69. Trần Thị Sanh làm “vợ nhỏ” Trương Định vào năm kỷ Hòa ước Nhâm Tuất (1862) nhưng bà viết đơn nhận làm vợ nhỏ Trương Định hai năm, bắt đầu từ năm 1859 - năm Trương Định chưa cầm đầu nghĩa quân chống Pháp. Khai như thế để chứng tỏ bà không liên hệ gì với những hoạt động chống Pháp của Trương Định từ năm 1861 trở đi. 70. Thư viết tay vào tháng 3/1859 của Petrus Key (Trương Vĩnh Ký) gửi cho “sếp lớn” của Hải quân Pháp tại Gia Định, lưu trữ tại Văn khố Hải quân Pháp (Paris): SHM (Vincennes),GG2 99:2 do tiến sĩ sử học Vũ Ngu Chiêu sưu tập. 71. Chỉ quan quân nhà Nguyễn. 72. Kẻ thù của Trương Vĩnh Ký lúc đó là quan quân nhà Nguyễn, và Trương xác nhận mình là người cùng chung một chỗ đứng với quân viễn chinh Pháp (noa ennemis). 73. Như chú thích (2) trang 244. 74. Nguyễn Văn Trấn, Trương Vĩnh Ký con người và sự thật, TP. HCM 1993, trang 17). 75. Mẫn Quốc, Tạp chí Nghiên cứu Lịch sử, HN, số 3/64 (60). 76. Nguyễn Thế Anh, Monarchie et fait colonial au VN, L'Harmattan, 1992, trang 138 77. Vũ Ngu Chiêu, Các nhà Vua dưới triều Nguyễn, tập 1, NXB Văn Hóa (Hoa Kỳ) 1999,

trang 140). 78. Đại Nam Thực lục Chính biên, tập 37, bản dịch, Hà Nội 1997, trang 147. 79. Thư của Trương Vĩnh Ký gửi bác sĩ Chavanne, theo Khổng Xuân Thu. 80. Thư của Trương Vĩnh Ký gửi P. Bert ngày 17/7/1886, trích lại của Nguyễn Sinh Duy, Cuốn sổ bình sanh của Trương Vĩnh Ký, Nam Sơn, Sài Gòn, 1974, trang 78. 81. Mẫn Quốc, Tạp chí Nghiên cứu Lịch sử, HN, số 3/64 (60). 82. Thư P. Ký gửi Paul Bert, ngày 4/11/1886, NVTrần, sách đã dẫn, tr.90. 83. Như chú thích (2) trang 88. 84. Dương Kinh Quốc, Việt Nam, Những sự kiện lịch sử, tập 1, tr.34. 85. Petrus Ký, Erudit Cochichinois par Jean Boucht, Im. Commerciale, 1925, trích lại của Nguyễn Sinh Duy Sdd, tr.82. 86. Trích lại của Nguyễn Sinh Duy, Sdd, tr.84. 87. Quốc sử quán triều Nguyễn, Đại Nam Thực Lục, tập Chín, NXB Giáo dục, 207, tr. 284). 88. P. Ký gửi Paul Bert ngày 5/10/1886, trích lại của Nguyễn Văn Trấn, Sdd, tr. 88). 89. Như chú thích (1) tr. 253, trang 90. 90. Như chú thích (1) tr. 253, trang 92. 91. Trương Vĩnh Ký có một người đồng châu là Nguyễn Văn Tạo cùng ở chung và cùng làm thông ngôn như Trương. 92. Theo báo Sông Hương, số 28, ngày 20/2/1937. 93. Như chú thích (1) tr. 253, trang 75. 94. T.V. Ký gửi vua Đồng Khánh ngày 27/9/1886, Nguyễn Sinh Duy, Sdd, tr.84). 95. Ngoài những vụ việc nêu trên, nhiều tài liệu còn cho biết chính T.V. Ký là người đã thiết kế kế hoạch cho vua Đồng Khánh tuần du hiểu dụ quân dân Quảng Trị - Quảng Bình trong mấy tháng, T.V. Ký cũng nhúng tay vào việc chiêu hồi vị tướng đã có nhiều chiến công Hoàn Kế Viêm. T.V. Ký đã tham mưu cho vua Đồng Khánh cử con cháu những nhà yêu nước đối phó với các lực lượng Cần Vương, tham mưu cho vua Đồng Khánh giao cửa biển Đà Nẵng làm nhượng địa cho Pháp. T. V. Ký đã chuẩn bị vai trò mới của mình sau khi Pháp đã bình định xong các lực lượng Cần Vương... Nhưng vì khuôn khổ bài viết không cho phép nên chúng tôi sẽ viết tiếp trong một dịp khác - NĐX. 96. Như chú thích (1) tr. 253, trang 94. 97. Tạp chí Nghiên cứu Lịch sử số 60, tháng 3/1963 và tham khảo thêm (Documents pour servir à l'histoire de Sai Gon par J.Bouchot, tr. 422). 98. Ông Nguyễn Văn Xuân sinh năm 1857. 99. Vua Tự Đức trị vì từ năm 1847 đến 1883. 100. Kinh là kinh đô, cũng gọi là đất Thần Kinh, đất Huế. 101. Tôn Thất là dòng họ nhà vua tức là họ Nguyễn Phước, con cháu 9 đời chúa Nguyễn, con cháu 13 đời vua có chữ lót theo bài thơ Đế hệ thi và bài thơ Phiên hệ thi. 102. Quan Thượng ở đây chỉ ông Cao Hữu Bằng, người Thừa Thiên, sinh năm 1799, đậu Cử nhân năm Ất Dậu (1825), đầu năm 1850 được cử vào làm Tuần phủ An Giang, rồi thăng lên làm hộ lý Tổng đốc An Hà (An Giang và Hà Tiên) cuối cùng làm Tổng đốc An Hà, mất vào tháng 7 năm Kỷ Vị (1859), (Theo Đại Nam Liệt truyện và Đại Nam Thực lục). 103. Tức là vua Tự Đức truyền dạy đưa quan tài ông Tổng đốc Cao Hữu Bằng về Huế. 104. Chưa biết thuộc huyện nào. 105. Chiêu an: Dỗ dành quân đối phương hàng phục cho được yên, tức quân Pháp dỗ dành quân của nhà vua nước Nam. 106. Quan trên của người Pháp chứ không còn của triều đình Nguyễn nữa. 107. Lang-sa dịch chữ Français. 108. Tư bề tức là bốn bề. 109. Mười tư tức là mười bốn (14). 110. Trò biện có lẽ là người học trò của lớp trước dạy lại cho lớp sau mới vào theo kiểu học chữ Nho ngày xưa ở Việt Nam. 111. Không hiểu nghĩa dung lô là gì! 112. Nhộn nhàn có lẽ là rộn ràng. 113. Tỷ muội là chị em. 114. Tốt và xấu. 115. Tuyền là trọn, vẹn. 116. Chung sống với nhau đầm ấm, sớm tối có nhau, vui buồn có nhau. 117. Lươn dươn là lương duyên tức là tình duyên tốt đẹp. 118. Thung huyền là cha mẹ. 119. Mai dong là mai mối, người thông tin hai bên nam nữ thuận tình cưới hỏi nhau. 120. Ngươn phối tức nguyên phối tức cưới hỏi. 121. Giây thép là Bưu điện (poste), tiên chinh là trước hết. 122. Bậu,

tiếng xưng hô thân mật, có nghĩa là em. 123. Bàn bu rô tức bàn bureau, bàn làm việc, bàn giấy. 124. Tức Guichet, cửa thu tiền ở nhà Bưu điện. 125. Giấy loạn tức gây loạn. 126. Thác hoan sợ chết. 127. Mắc nạn. 128. Sơn đá tức là soldat, lính, chỉ lính Pháp, lính bản địa tập bắn súng để canh gác công sở gọi là lính tập. 129. Tức Matelot, thủy thủ, lính thủy. 130. Nửa đêm, giờ Tý, canh Ba đều chỉ lúc nửa đêm, từ 11 giờ đêm đến 1 giờ sáng. 131. Tức lính matelot, thủy thủ, lính thủy 132. Lầm vồ, không hiểu chữ này có nghĩa gì. 133. Sơn đá tức soldat, ý nói lính Tây. 134. Đồn cự, đồn lính cũ, đồn lính đã có từ trước. 135. Dây thép tức bưu điện. 136. Phía hậu tức phía sau. 137. Phía tiền tức là phía trước. 138. Giặc Cù La, không hiểu giặc gì, giặc đến từ Lào hay Thái Lan chăng? 139. Các chú tức người Tàu, người Trung Hoa. 140. Căn do là lý do, là nguyên nhân. 141. Hướng đạo, dẫn đường. 142. Quân đội là hai chức quân, chức đội chỉ huy quân đội xưa. 143. Khoảng nửa đêm. 144. Đồn trật hay đồn trọc? Chưa hiểu rõ được. 145. Rửa đường là gì? Chưa hiểu rõ. 146. Cửa trước. 147. Bữa là bồ, dùng dao, rựa tách ra làm đôi. 148. Nổi hỏa tức là nổi lửa. 149. Thất rồi tức là mất rồi. 150. Lẩn bắn, cũng nói là xẩn bắn, loanh quanh, không chịu rời ra. 151. Nghị là quyết nghị, bãi là bãi bỏ. Nghị bãi là quyết định bãi bỏ. 152. Đại Nam Thực lục Chính biên, T.III, NXB Sử học, Hà Nội 1963, tr. 24. 153. Bắc thành Địa dư chí, quyển 1, 2 bản chữ Hán và bản dịch của Đặng Chu Kinh, Phủ QVKĐTVH, SG. 1969, tr.4. Nham: Chữ viết nháp, viết thử. (BT) Những chú thích đề BT trong sách này đều là của người biên tập Thống: Thứ châu to, thường bằng sứ, dùng đựng nước hay trồng cây cảnh. (BT) Giấy quỳ: Giấy bản mỏng, mịn và đẹp, thường dùng để vẽ, viết bằng bút lông hoặc để cuốn thuốc lá. (BT) 4. Nhiều nhối như nhiều nhận. (BT) 5. Quên lửng nghĩa như quên bẵng đi. (BT) 6. Xà mâu: (Từ cũ) vũ khí cổ có cán dài, lưỡi nhọn, dài và cong queo như hình con rắn. (BT) 7. Hèo: Loài cây thuộc họ dừa, giống cây song, thân thường dùng để làm gậy. Gậy được làm bằng thân cây hèo. (BT) 8. Thoi: Đánh mạnh bằng cánh tay đưa thẳng vào đối tượng. (BT) 9. Rủ: Thuyết phục người khác cùng đi, cùng làm với mình. (BT) 10. Khứng: Vui lòng. (BT) 11. Trần thiết: Bày biện sắp đặt. (BT) 12. Khố hình: Sự trừng phạt nặng nề về thể xác. (BT) 13. Căng noc: Nói lối đánh đập của phong kiến, bắt người có lỗi nằm dài rồi trói chân tay và đóng cọc để căng thẳng người ra mà đánh. (BT) 14. Noc: Cọc đóng xuống đất để buộc người căng ra mà đánh, xưa bọn quan lại vẫn dùng để tra tấn. (BT) 15. Ờn ợt nghĩa như nhờn nhợt. (BT) 16. Ống xối: Máng dẫn nước. (BT) 17. Nhất sinh: Cả đời, một đời. (BT) 18. Kỳ vị: Mang màu sắc kỳ lạ, kỳ quái. (BT) 19. Nhục nhãn: Con mắt thịt của phàm phu, chỉ thấy trong phạm vi nhỏ hẹp; nếu bị vật gì che ngăn thì không thấy. (BT) 20. Ganh: Vú nuôi các hoàng tử cùng con quan. (BT) 21. Hối quá: Giận điều làm lỗi của mình. (BT) 22. Nữ tường: Tường thấp, ngày xưa xây trên thành, mặt tường lồi lõm, khoét lỗ để bắn, dùng để bảo vệ thành. (BT) 23. Cọp rộp: Bộ hay đau ốm, bộ già yếu. (BT) 24. Phi phận: Không phải phận việc của mình làm. (BT) 25. Vô cố: Vô cớ, vô duyên vô cớ. (BT) 26. Ủy lạo: Vỗ về an ủi. (BT) 27. Tạm dịch: Ngang lưng đeo thanh gươm cổ, hơi tỏa như cầu vồng. Thề 1 lòng chung thủy trước thù nhà nhục nước. (BT) 28. Trúc: Đổ, đánh đổ, đổ sụp. (BT) 29. Thôi sơn hay đâm thẳng là chỉ một cách sử dụng đòn tay trong võ thuật. (BT) 30. Phương chi: Huống hồ, vả lại. (BT) 31. Bạt sơn: Nhổ núi, hình dung sức mạnh phi thường. (BT) 32. Hồi ty: Tránh đi hoặc né tránh. (BT) 33. Hình thuần: Hình bầu dục. (BT) 34. Bàng quan: Người đứng ở một bên mà coi, chỉ người ngoài cuộc. (BT) 35. Tuần tiểu: Đi các nơi để xem xét tình hình giặc cướp, giữ gìn trật tự. (BT) 36. Tránh trút: Lánh mình, không chịu

làm việc gì. (BT) 37. Khôn thì sống mống thì chết: Biết kiêng cử, biết nghe lời thì là vô sự. (BT) 38. Chăm chỉ nghĩa như chăm chú. (BT) 39. Vô loại: Không thành cái loài gì. Chỉ kẻ xấu xa, không phải loài người. (BT) 40. Tang: Vở trống bằng gỗ. (BT) 41. Hậu tập: Đi phía sau nhằm đánh úp quân địch. (BT) 42. Công phần: Lòng tức giận chung của mọi người. (BT) 43. Choa: Từ dùng để tự xưng, có nghĩa là ta, tao. (BT) 44. Đồn số của chiến thuyền Trung Hoa thời bấy giờ tính bằng hộ, và hạng lớn cũng được ba nghìn hộ. (Lời tác giả) 44. Đồn số của chiến thuyền Trung Hoa thời bấy giờ tính bằng hộ, và hạng lớn cũng được ba nghìn hộ. (Lời tác giả) 45. Bàng thính: nghĩa như dự thính, tức là ngồi một bên mà nghe. không được góp ý kiến, không được nhìn nhận là chánh thức. (BT)

Table of Contents

[LỜI NÓI ĐẦU](#)

[10. NGƯỜI GIÀU NGHĨ DÀI, NGƯỜI NGHÈO NGHĨ NGẮN](#)

[9. NGƯỜI GIÀU BÀN VỀ Ý TƯỞNG, NGƯỜI NGHÈO BUỒN CHUYỆN TÀO LAO](#)

[8. NGƯỜI GIÀU CẬP TIỀN, NGƯỜI NGHÈO THỦ CỰU](#)

[7. NGƯỜI GIÀU DẪM MAO HIỂM, NGƯỜI NGHÈO SỐNG AN PHẬN THỦ THƯỜNG](#)

[6. NGƯỜI GIÀU HỌC CẢ ĐỜI, NGƯỜI NGHÈO THEO NỬA ĐOẠN](#)

[5. NGƯỜI GIÀU NỖ LỰC VÌ LỢI NHUẬN, NGƯỜI NGHÈO LÀM VIỆC VÌ LƯƠNG](#)

[4. NGƯỜI GIÀU RỘNG RẢI, NGƯỜI NGHÈO KỊ BO](#)

[3. NGƯỜI GIÀU CÓ NHIỀU NGUỒN THU NHẬP, NGƯỜI NGHÈO CHỈ CÓ MỘT](#)

[2. NGƯỜI GIÀU NỖ LỰC ĐỂ TĂNG LỢI NHUẬN, NGƯỜI NGHÈO CẠM CỤI TÌM CÁCH TĂNG LƯƠNG](#)

[1. NGƯỜI GIÀU TƯ DUY TÍCH CỰC, NGƯỜI NGHÈO SỐNG BI QUAN](#)

[GIỜ THÌ SAO?](#)

[PHỤ LỤC](#)

[MƯỜI SÁU TƯ DUY CỦA NGƯỜI GIÀU](#)

[BẢY BÀI HỌC THÀNH CÔNG](#)

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách : Fanpage :

<https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>